

CÙ MINH NHẬT (Biên soạn)

Hướng dẫn học đàn

ORGAN

CHO THIẾU NHI



CD-MP3
Tặng kèm theo sách

CÙ MINH NHẬT

Biên soạn

Hướng dẫn
HỌC ĐÀN ORGAN
CHO THIẾU NHI

Tái bản có bổ sung sửa chữa

- Phương pháp học sinh động, hấp dẫn
- Có phần hướng dẫn sư phạm dành cho giáo viên
- Học phối âm qua các bài hát thiếu nhi yêu thích
- CD đánh mẫu tặng kèm theo sách

NHÀ XUẤT BẢN ÂM NHẠC

LỜI GIỚI THIỆU

Ngày nay việc học đàn Organ đã trở nên rất phổ biến đối với các em thiếu nhi. Đã có rất nhiều cuốn sách hướng dẫn học đàn Organ được xuất bản nhưng mỗi đầu sách đều có những mặt mạnh và mặt hạn chế nhất định. Cuốn **“Hướng dẫn học đàn Organ cho thiếu nhi”** do tác giả Cù Minh Nhật biên soạn hướng tới một cách học mới và giảm thiểu những mặt còn hạn chế so với các cuốn sách dạy đàn Organ trước đây. Sách được chia làm bốn phần:

Phần thứ nhất là 27 bài học đi từ những bước đầu tiên dành cho người mới bắt đầu học đàn. Mỗi bài luôn có phần lý thuyết đi kèm với cách diễn giải dễ hiểu, phù hợp không chỉ với các em thiếu nhi mà cả những người lớn tuổi muốn học đàn.

Phần thứ hai là một số tác phẩm tham khảo. Đây là những bài hát rất quen thuộc với các mức độ dễ, khó khác nhau. Như vậy, tùy thuộc vào trình độ của người học có thể chọn được những bài phù hợp với mình.

Phần thứ ba là một số bài viết cho hai hoặc ba bè đàn diễn tấu cùng một lúc. Phần này sẽ cho người học một góc nhìn mới khi chơi nhạc cụ này. Chắc chắn sẽ hấp dẫn với những ai luôn muốn tìm tòi, khám phá.

Phần thứ tư là phần tổng hợp lý thuyết âm nhạc, nó cần thiết cho những người yêu nhạc muốn tra cứu những kiến thức âm nhạc phổ thông với cách diễn giải dễ hiểu nhất.

Chúng tôi hy vọng cuốn sách sẽ trở thành người bạn gần gũi không chỉ của các em thiếu nhi mà cả những người yêu nhạc. Qua đó, người học có thể làm chủ được cây đàn Organ và tự tin hơn mỗi khi biểu diễn.

Chúc các em thành công!

Thạc sĩ **PHẠM PHƯƠNG HOA**

Phó Chủ nhiệm khoa Kiến thức cơ bản

Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam

LỜI TÁC GIẢ

Các em thiếu nhi thân mến!

Đàn Organ điện tử ngày nay là một cây đàn rất thông minh và kỳ diệu. Nó là sự tổng hợp, hội tụ của rất nhiều các nhạc cụ khác nhau. Các em sẽ được nghe những âm sắc ngọt ngào như lời ru của bà của mẹ trong tiếng đàn Violin hay những âm thanh trầm ấm như giọng cha qua tiếng đàn Piano. Có đôi khi cây đàn lại vang lên những âm thanh mạnh mẽ dầy dặn như cả một dàn nhạc với tiết tấu vui nhộn, tung bừng như một ngày hội. Ngoài ra, đàn Organ còn có khả năng mã hóa những âm thanh trong thế giới tự nhiên như tiếng mưa rơi lộp độp, tiếng suối chảy róc rách, tiếng chim hót líu lo, tiếng sóng biển rì rầm, tiếng vỗ ngựa lóc cóc,... nghe rất vui tai. Và còn rất nhiều những tính năng độc đáo khác mà chúng ta phải luôn tìm tòi khám phá trên cây đàn của mình. Có một cây đàn Organ là các em đã có cả một thế giới âm thanh bên mình. Nhưng làm sao để có thể chơi được đàn Organ thật tốt đây? Điều đó đòi hỏi ở chúng ta năng khiếu âm nhạc tốt, lòng say mê luyện tập, tính kiên trì, óc thông minh sáng tạo và phương pháp học đúng. Cách học như sau:

- Nắm chắc lý thuyết rồi mới thực hành.

- Cần đọc kỹ hướng dẫn trước khi thực hành. Những gì còn băn khoăn hỏi giáo viên hoặc nghe tham khảo CD đánh mẫu để đánh đúng nốt, đúng kỹ thuật và có nhạc cảm.

- Sau khi thực hành, ôn lại lý thuyết bằng cách làm các bài tập.

- Học một cách tuần tự, không nhất thiết phải học mỗi bài trong một buổi mà tùy thuộc vào khả năng và thời gian của các em.

- Không nên nóng vội mà bỏ cách bài.

Chúng tôi mong rằng ngày càng có nhiều em thiếu nhi trên khắp mọi miền đất nước có thể học đàn Organ một cách dễ dàng.

Lần tái bản này, chúng tôi đã chỉnh sửa bổ sung, tuy nhiên có thể vẫn không tránh được những thiếu sót nhất định. Rất mong tiếp tục nhận được những ý kiến đóng góp quý báu của bạn đọc. Mọi thư từ xin gửi về địa chỉ:

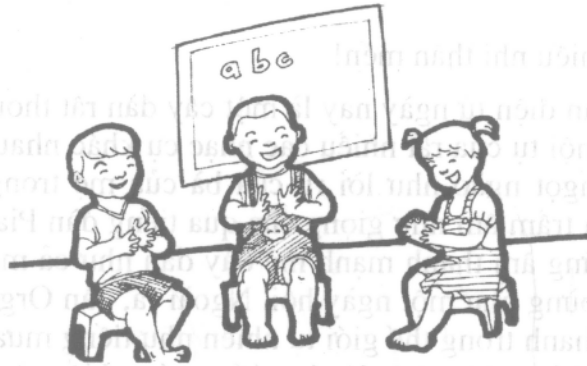
100 Nguyễn Văn...

Xin cảm ơn!

Nhạc sĩ **CÙ MINH NHẬT**

Bài 1

LÀM QUEN VỚI PHÍM ĐÀN VÀ TÊN CÁC NỐT NHẠC



I. Bài học

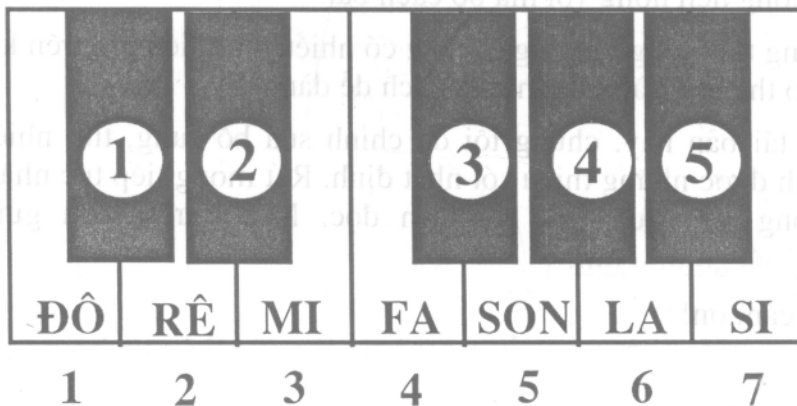
1. Phím đàn

- Bàn phím đàn Organ có 2 màu: Màu đen và màu trắng.
- Hình vẽ dưới đây là một quãng tám của đàn Organ. Chúng ta thấy có 5 phím màu đen và 7 phím màu trắng. Tổng cộng $5 + 7 = 12$ phím.

2. Tên nốt

Bảy phím màu trắng tương ứng với bảy tên nốt được sắp xếp theo thứ tự như sau:

Số thứ tự	1	2	3	4	5	6	7
Tên nốt	ĐÔ	RÊ	Mİ	FA	SON	LA	SI



II. Hướng dẫn sơ phạm

1. Cho học sinh quan sát toàn bộ bàn phím của đàn Organ. Dùng hai bàn tay giới hạn một phần bàn phím từ nốt ĐÔ đến nốt SI và cho các em so sánh với hình vẽ một quãng tám của đàn Organ (trang 6).

2. Cho các em đếm số phím.

- Phím màu đen: 1, 2, 3, 4, 5.
- Phím màu trắng: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7.

3. Cho các em đọc tên nốt theo thứ tự.

- Đọc xuôi (5 lần) ĐÔ - RÊ - MI - FA - SON - LA - SI.
- Đọc ngược (5 lần) SI - LA - SON - FA - MI - RÊ - ĐÔ.

4. Hướng dẫn các em làm đúng các bài tập dưới đây:

Bài tập số 1

Các em hãy quan sát hình vẽ một quãng tám của đàn Organ và cho biết có mấy phím màu đen? Mấy phím màu trắng? Chọn một trong ba phương án trả lời sau đây bằng cách tô màu xanh vào ô hình tròn.

Phím màu đen

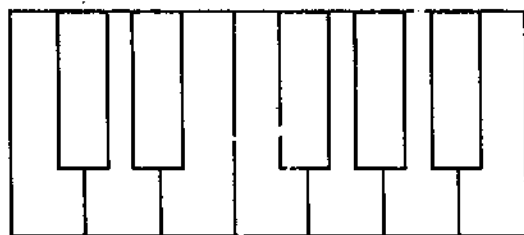
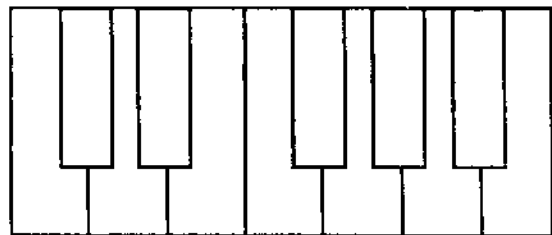
- ☐ Có 5 phím
- ☐ Có 6 phím
- ☐ Có 7 phím

Phím màu trắng

- ☐ Có 5 phím
- ☐ Có 7 phím
- ☐ Có 8 phím

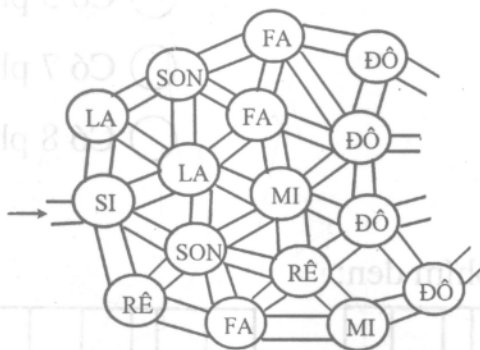
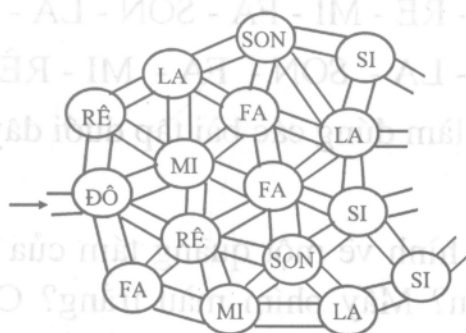
Bài tập số 2

Tô màu đen cho các phím đen:



Bài tập vui

Những ngày đầu tiên đến lớp học đàn Organ, bạn Nam chưa nhớ đường. Các ngã ba, ngã tư được đánh dấu theo thứ tự ngược, xuôi của tên nốt nhạc. Nhưng vì bạn Nam cũng chưa thuộc thứ tự các tên nốt nên đang chạy ngược chạy xuôi loay hoay tìm đường tới lớp. Sắp đến giờ học rồi! Các em hãy giúp bạn Nam khỏi bị muộn học bằng cách dùng bút màu xanh tô màu đường đi đến trường giúp bạn ấy nhé! Và các em thử tìm xem bạn Nam có thể đến lớp bằng mấy đường?



Bài 2

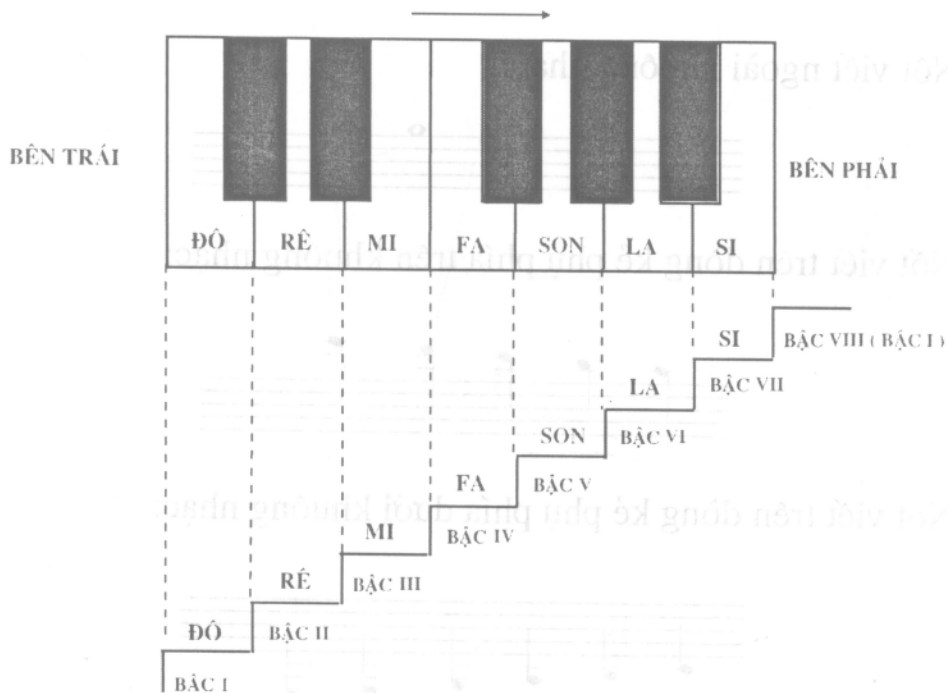
THANG ÂM VÀ KHUÔNG NHẠC



I. Bài học

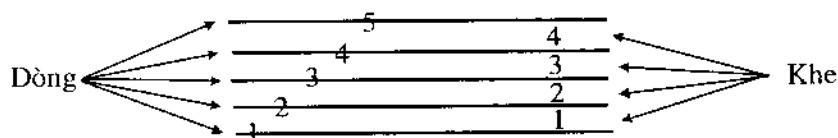
1. Thang âm

Là bảy tên nốt được sắp xếp theo thứ tự từ thấp đến cao của âm thanh như hình bậc thang.



2. Khuông nhạc

Để xác định *độ cao thấp* của âm thanh người ta dùng năm dòng kẻ song song cách đều nhau gọi là khuông nhạc. Có năm dòng nhạc và bốn khe nhạc, thứ tự của nó được tính từ dưới lên trên.

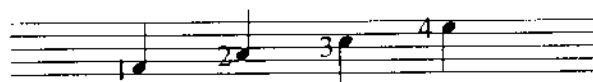


Trên khuông nhạc, các nốt nhạc có thể được trình bày như sau:

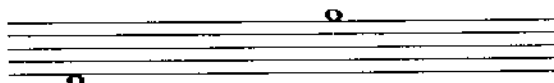
- Trên năm dòng nhạc



- Trong bốn khe nhạc:



- Nốt viết ngoài khuông nhạc:



- Nốt viết trên dòng kẻ phụ phía trên khuông nhạc:



- Nốt viết trên dòng kẻ phụ phía dưới khuông nhạc:



II. Hướng dẫn sơ phạm

1. Chỉ cho học sinh sự thay đổi cung bậc âm thanh từ thấp đến cao theo chiều từ trái sang phải của bàn phím.

2. Cho học sinh ôn lại bài cũ bằng cách cho các em đọc bảy tên nốt từ ĐÔ tới SI và ngược lại (3 lần).

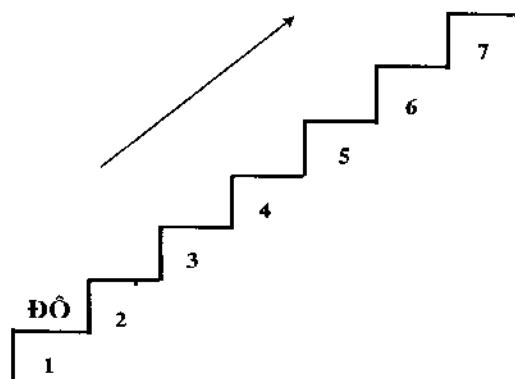
3. Cho các em một tên nốt bất kỳ và đố các em tên nốt liền kề phía trước và phía sau nó. Làm như vậy nhiều lần, mỗi lần với một tên nốt khác nhau.

4. Giải thích cho học sinh: Thông thường người ta chỉ dùng từ 1 đến 3 dòng kẻ phụ. Nếu dùng nhiều dòng kẻ phụ sẽ làm cho người ta rối mắt khi đọc bản nhạc. Để biểu thị được nhiều nốt nhạc người ta cần thiết phải dùng các khoá nhạc khác nhau.

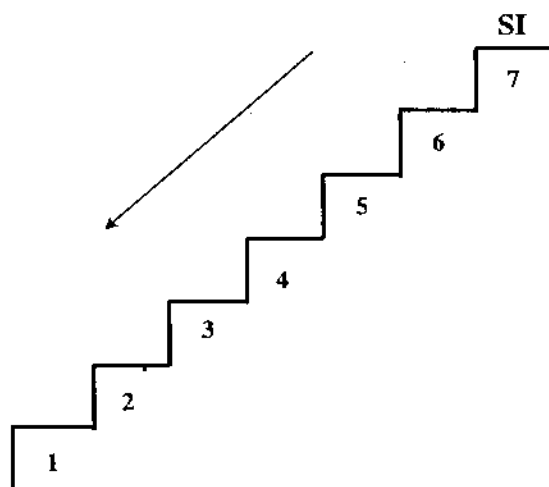
5. Hướng dẫn cho học sinh làm đúng các bài tập dưới đây:

Bài tập số 1

a) Cho nốt ĐÔ ở bậc thang thứ nhất, hãy điền tên các nốt nhạc kế tiếp trên các bậc thang theo chiều đi lên.



b) Cho nốt Si trên bậc thang thứ bảy, hãy điền tên các nốt nhạc kế tiếp của bậc thang theo chiều đi xuống.



Bài tập số 2

Trong một khuôn nhạc có mấy dòng nhạc? Có mấy khe nhạc? Chọn một trong ba phương án trả lời sau đây bằng cách tô màu vào ô hình tròn.

☐ Có 4 dòng nhạc

☐ Có 4 khe nhạc

☐ Có 5 dòng nhạc

☐ Có 5 khe nhạc

☐ Có 7 dòng nhạc

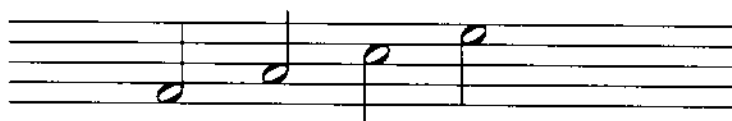
☐ Có 7 khe nhạc

Bài tập số 3

a) Hãy điền số thứ tự của các dòng nhạc vào khuôn nhạc dưới đây sau đó tô màu các nốt nhạc.



b) Hãy điền số thứ tự của các khe nhạc vào khuôn nhạc dưới đây sau đó tô màu các nốt nhạc.



Bài tập số 4

Sau khi làm xong bài tập số 3 các em hãy quan sát thật kỹ để làm tốt bài tập số 4.

a) Điền số dòng nhạc vào ô trống dưới các nốt nhạc.

b) Viết nốt nhạc trên các số dòng nhạc cho sẵn.

4

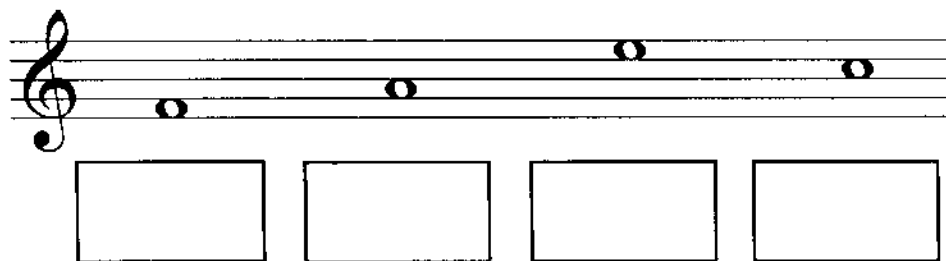
2

5

1

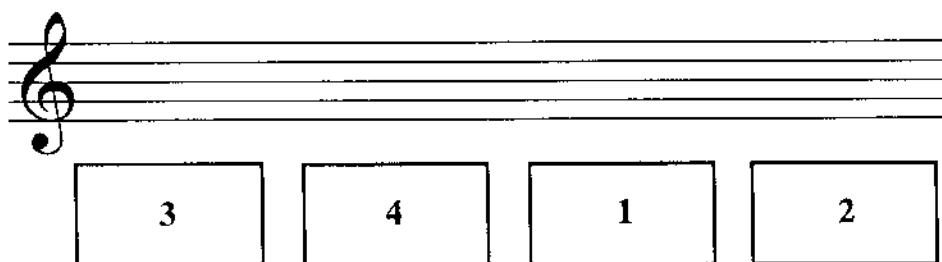
3

c) Điền số khe nhạc vào ô trống dưới các nốt nhạc.



A musical staff with a treble clef. It contains four whole notes (semibreves) on the lines. Below each note is an empty rectangular box for the student to write the number of beats.

d) Viết nốt nhạc trên các số khe nhạc cho sẵn.



A musical staff with a treble clef. Below the staff are four rectangular boxes containing the numbers 3, 4, 1, and 2, respectively. The student is to write a note on the staff corresponding to each number of beats.

Bài 3

KHOÁ SON VÀ BẢY NỐT NHẠC

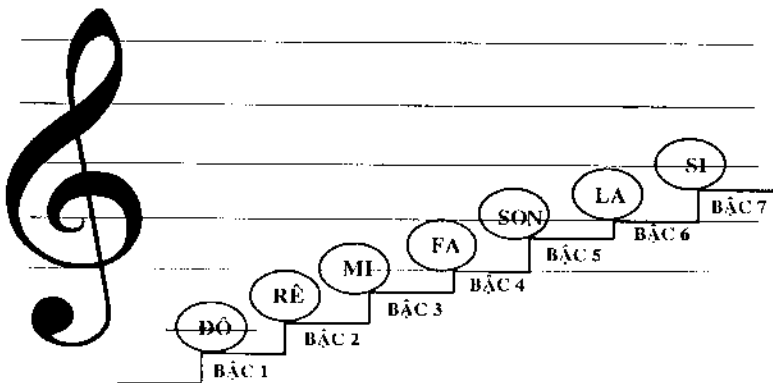


I. Bài học

Khoá SON đặt ở đầu mỗi khuôn nhạc, điểm đặt bút đầu tiên (điểm khởi đầu) khi viết khoá SON là điểm nằm trên dòng kẻ nhạc số 2 của khuôn nhạc. Vì thế người ta quy định ở khoá SON, nốt SON là nốt nằm trên dòng kẻ nhạc số 2 của khuôn nhạc.



Từ đó mà các nốt nhạc khác được xác định trên khoá SON.



II. Hướng dẫn sơ phạm

1. Cho các em ôn lại thứ tự của bảy tên nốt từ ĐÔ đến SI, từ nốt SON cho các em tìm hai tên nốt kế tiếp phía trên và bốn tên nốt kế tiếp phía dưới của nó.

ĐÔ - RÊ - MI - FA ← SON → LA - SI

2. Cho học sinh quan sát hình vẽ bảy nốt nhạc trang 15 và chỉ cho các em về sự xuất hiện lần lượt bảy tên nốt trên khuông nhạc. Bắt đầu từ nốt SON được xác định trên dòng kẻ nhạc số 2 của khoá Son, nốt liền kề (liền bậc) phía trên nốt SON là nốt LA nằm trong khe số 2, tiếp đến là nốt SI nằm trên dòng kẻ số 3. Tương tự từ nốt SON dịch xuống phía dưới lần lượt là nốt FA nằm trong khe số 1, nốt MI nằm trên dòng kẻ số 1, nốt RÊ nằm ngoài khuông nhạc, nốt ĐÔ nằm trên dòng kẻ phụ thứ nhất.

Như vậy các nốt nhạc liền bậc cứ nối tiếp nhau trên dòng và khe. Có nghĩa là nếu như một nốt nằm trên dòng nhạc thì nốt liền bậc phía trên và phía dưới nó sẽ nằm trong khe nhạc. Ngược lại nếu như một nốt nằm trong khe nhạc thì nốt liền bậc phía trên và phía dưới nó sẽ nằm trên dòng nhạc. Ví dụ:

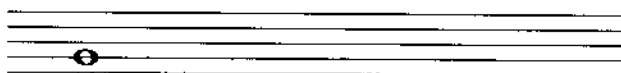


3. Hướng dẫn các em làm đúng các bài tập dưới đây:

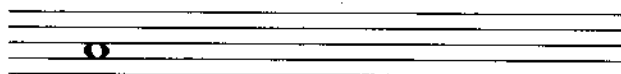
Bài tập số 1

Viết khoá SON lên đầu các khuông nhạc. Trên mỗi khuông nhạc, tập viết một tên nốt vừa học theo mẫu sau đây (mỗi tên nốt viết 4 nốt giống như nốt mẫu).

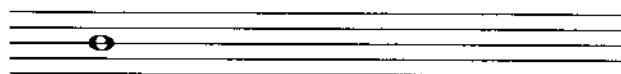
Nốt SON



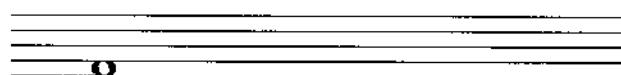
Nốt LA



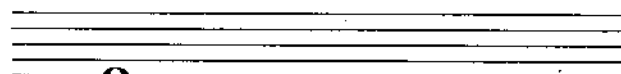
Nốt SI



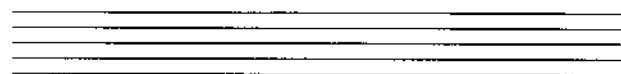
Nốt FA



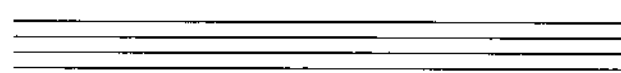
Nốt MI



Nốt RÊ



Nốt ĐÔ



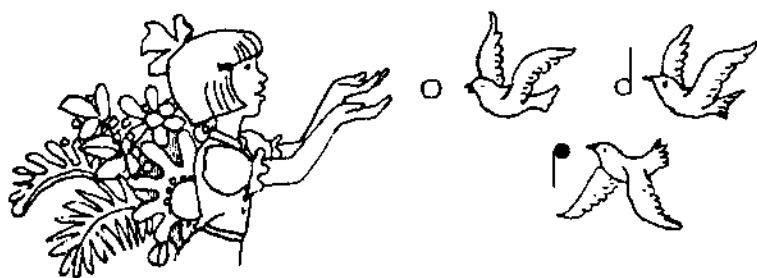
Bài tập số 2: Điền các tên nốt vào ô trống.

A musical staff with a treble clef and seven notes. Below each note is an empty rectangular box for labeling. The notes are: F4 (SON), G4 (LA), A4 (SI), B4 (DO), C5 (RE), D5 (MI), and E5 (FA).

--	--	--	--	--	--	--

Bài 4

TRƯỜNG ĐỘ VÀ DẤU LẶNG



I. Bài học

1. Trường độ

Trường có nghĩa là dài.

Độ có nghĩa là mức độ.

Trường độ quy định mức độ dài ngắn khác nhau của âm thanh. Có bảy dạng trường độ cơ bản sau đây:



Nốt tròn Nốt trắng Nốt đen Móc đơn Móc kép Móc tam Móc tứ

Trong bài học này chúng ta cần ghi nhớ 3 loại trường độ cơ bản là: Tròn, Trắng, Đen.

Nếu ta gõ phách đều như tiếng chạy của kim giây đồng hồ thì:

- Nốt tròn (○): Có âm thanh ngân dài bằng 4 phách, mỗi phách bằng 1 nốt đen (bằng 4 giây).

- Nốt trắng (◡): Có âm thanh ngân dài bằng 2 phách (bằng 2 giây).

- Nốt đen (◡): Có âm thanh ngân dài bằng 1 phách (bằng 1 giây).

Như vậy, nốt Tròn có âm thanh ngân dài bằng 2 nốt trắng (◡) hoặc 4 nốt đen (◡).

$$\circ = \text{quarter note} + \text{quarter note}$$

$$\circ = \text{quarter note} + \text{quarter note} + \text{quarter note} + \text{quarter note}$$

2. Dấu lặng

Dấu lặng dùng để chỉ sự ngưng nghỉ tạm thời của âm thanh. Có bảy loại dấu lặng tương đương với bảy loại trường độ đã giới thiệu ở mục 1.

Lặng tròn lặng trắng lặng đen lặng đơn lặng kép lặng tam lặng tứ

Trong bài học này, chúng ta cần ghi nhớ 3 dấu lặng: Lặng tròn, Lặng trắng, Lặng đen.

- Lặng tròn thể hiện sự ngưng nghỉ tạm thời của âm thanh trong thời gian 4 phách.

- Lặng trắng thể hiện sự ngưng nghỉ tạm thời của âm thanh trong thời gian 2 phách.

- Lặng đen thể hiện sự ngưng nghỉ tạm thời của âm thanh trong thời gian 1 phách.

II. Hướng dẫn sự phạm.

1. Xướng âm đoạn nhạc dưới đây để học sinh phân biệt giữa các nốt và dấu lặng.

2. Xướng âm một nốt nhạc bất kỳ, tay hoặc chân gõ phách đều đặn, miệng ngân dài theo trường độ của hình nốt Tròn, Trắng và Đen. Mỗi hình nốt làm mẫu cho học sinh 3 lần.

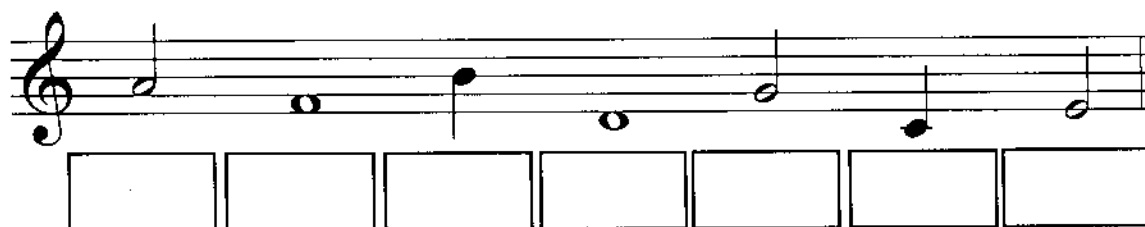
3. Cho học sinh một tên nốt nhạc và một trường độ bất kỳ (một trong 3 loại có ở phần 1) để các em tập gõ phách. Thay đổi luân phiên các loại trường độ khác để các em thực hành nhiều lần.

4. Xướng âm và gõ phách một hình nốt bất kỳ và đố học sinh đoán đó là trường độ gì. Thay đổi luân phiên hình nốt khác để các em đoán giải.

5. Hướng dẫn các em làm đúng các bài tập sau đây:

Bài tập số 1

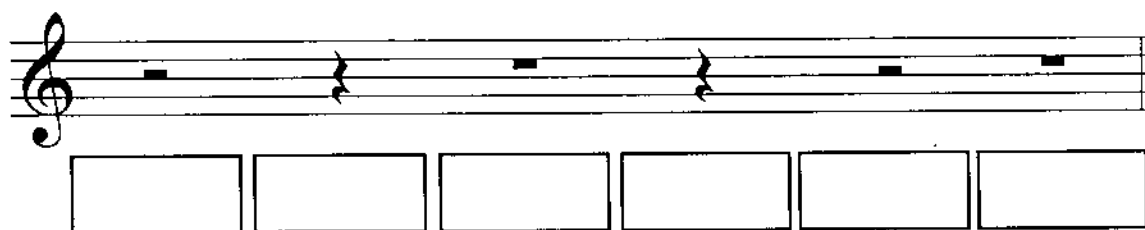
Điền tên nốt và hình nốt vào ô trống.



A musical staff in treble clef containing seven notes: a quarter note on G4, a half note on E4, a quarter note on D4, a half note on C4, a quarter note on B3, a half note on A3, and a quarter note on G3. Below the staff are seven empty rectangular boxes for labeling.

Bài tập số 2

Điền tên các dấu lặng vào ô trống.

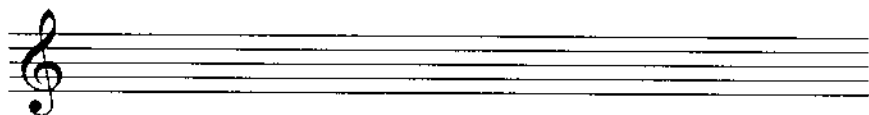


A musical staff in treble clef containing six rests: a quarter rest, a half rest, a quarter rest, a half rest, a quarter rest, and a half rest. Below the staff are six empty rectangular boxes for labeling.

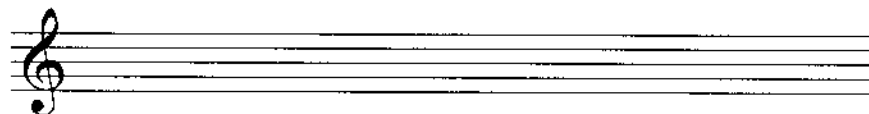
Bài tập số 3

Viết các tên nốt và trường độ đã học lên trên khuôn nhạc (mỗi dòng viết bảy ký tự)

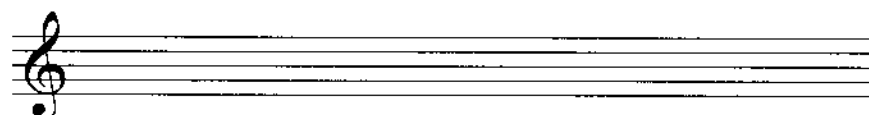
Nốt ĐÔ đen



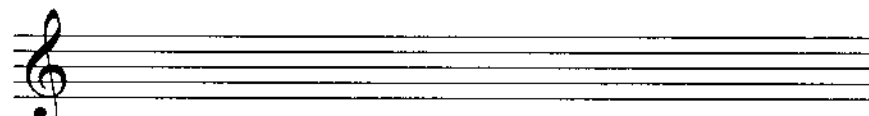
Nốt RÊ trắng



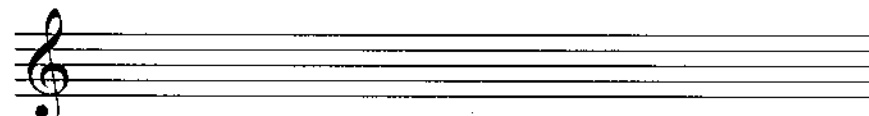
Nốt MI tròn



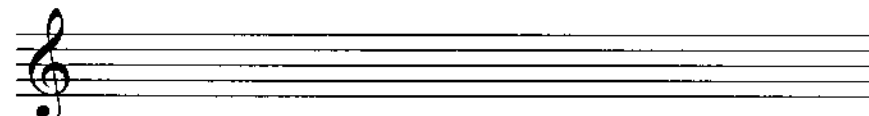
Nốt FA trắng



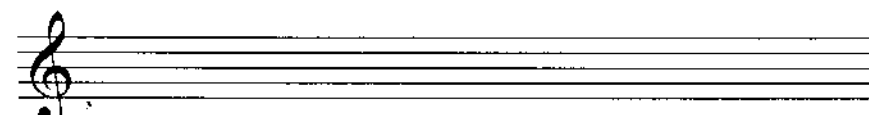
Nốt SON đen



Nốt LA đen



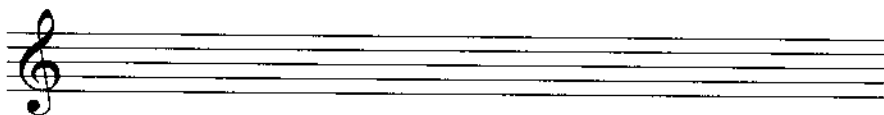
Nốt SI trắng



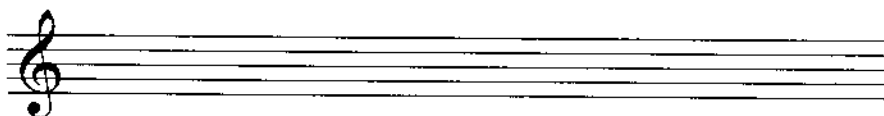
Bài tập số 4

Viết các dấu lặng đã học lên trên khuông nhạc (mỗi dòng viết bảy ký tự).

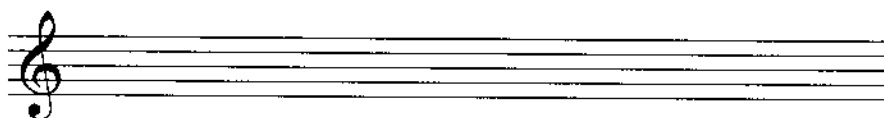
Dấu lặng
tròn



Dấu lặng
trắng



Dấu lặng
đen



Bài 5

MỘT SỐ CHỈ DẪN KHI TẬP ĐÀN

I. Bài học

Từ bài học này, chúng ta bắt đầu thực hành những bài tập đầu tiên trên đàn. Vì vậy các em cần nắm vững một số chỉ dẫn sau.

1. Quy ước về số ngón tay

Để giúp người chơi thuận lợi trong việc di chuyển các ngón tay một cách nhịp nhàng, linh hoạt, người ta thường ghi các chữ số vào sát cạnh những nốt nhạc. Đó chính là ký hiệu của các ngón tay. Quy ước đặt tên bằng số cho năm ngón tay như sau:

Tay trái		Tay phải	
Ngón cái	1	Ngón cái	1
Ngón trỏ	2	Ngón trỏ	2
Ngón giữa	3	Ngón giữa	3
Ngón áp út	4	Ngón áp út	4
Ngón út	5	Ngón út	5

Đối với những bài tập kỹ thuật luyện ngón, chữ số ghi phía trên khuôn nhạc là ký hiệu ngón tay phải, chữ số ghi phía dưới khuôn nhạc là ký hiệu ngón tay trái.

Ví dụ:

Tay phải 1 2 3 2 1

Tay trái 3 2 1 2 3

2. Tư thế chơi đàn

2.1. Cách kê, đặt đàn

Đặt đàn ở nơi có đủ ánh sáng hoặc có đèn chiếu để có thể nhìn rõ bản nhạc. Chuẩn bị một chiếc ghế thật vững chắc. Chiều cao của chiếc ghế cần đảm bảo để khi ngồi đồng thời đặt các ngón tay lên phím đàn thì cổ tay cùng khuỷu tay phải thẳng và hơi cao hơn so với bàn phím.

2.2. Tư thế tập và biểu diễn

- Ngồi ngay ngắn giống như các em tập viết, hai chân để tự nhiên không nên duỗi thẳng. Khi tập cũng như khi phải đứng biểu diễn thì lưng phải thẳng, bụng cách đàn khoảng 25 cm, hai cánh tay thả lỏng thoải mái, không so vai, rụt cổ.



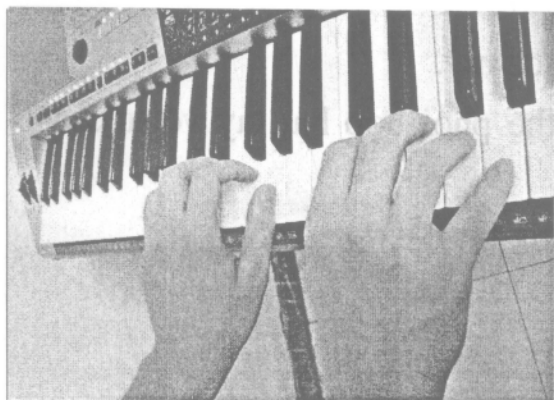
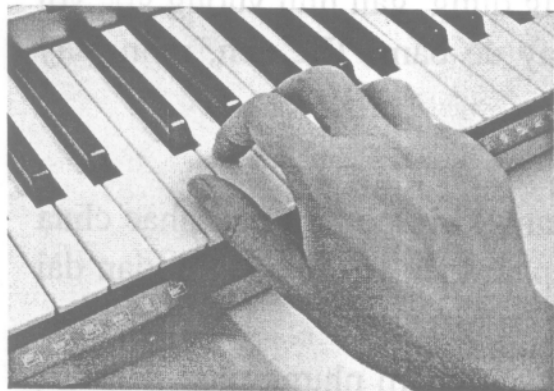
Tư thế đứng



Tư thế ngồi

2.3. Cổ tay

Thả lỏng mềm mại, không lên gân căng cứng, đặt cổ tay thẳng và không được để chúng rũ xuống.



Hai bàn tay nhìn từ trên xuống



Tay nhìn theo chiều ngang

2.4. Các ngón tay

- Khi mới luyện tập các cơ giữa các ngón tay chưa được linh hoạt nên khi bấm ngón này xuống thì ngón kia chỉ lên trời. Nếu không sửa sớm lỗi này lâu ngày sẽ thành cố tật, bàn tay khi chơi đàn trông như cua bò rất xấu. Vì vậy khi đánh đàn các em phải luôn có ý thức giữ cho các ngón khum lại (tưởng tượng như có một quả bóng tròn nhỏ nằm trong lòng bàn tay mà không bị rơi).

- Khi phải bấm quãng rộng ngón tay mới đang rộng, còn khi bấm quãng hẹp, các ngón tay phải thu lại tròn cong, mỗi ngón tay nằm trên một phím, không ngón tay nào được rời ra khỏi bàn phím.

- Trừ ngón cái, bốn ngón tay còn lại phải bấm bằng đầu ngón tay, có nghĩa là đốt đầu tiên của ngón tay phải dựng đứng, gần như vuông góc với phím đàn, không được duỗi thẳng ngón tay để bấm. Thế nên, móng tay luôn luôn phải được cắt sát tới đầu ngón tay.

3. Cách luyện thị tấu:

Thị tấu là cách luyện tập phản xạ nhanh khi đọc một bản nhạc chưa quen biết. Quá trình này đòi hỏi học sinh phải kiên trì trong thời gian dài nhiều năm. Cần tuân thủ một số nguyên tắc cơ bản sau:

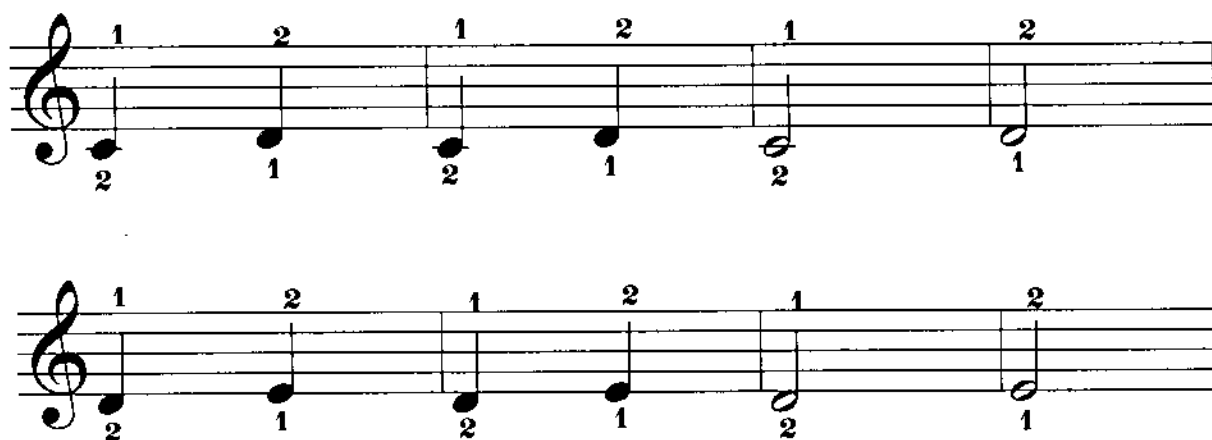
- Tập riêng từng tay nhiều lần với tốc độ chậm nhưng phải liên tục, chính xác cao độ và trường độ nốt nhạc.

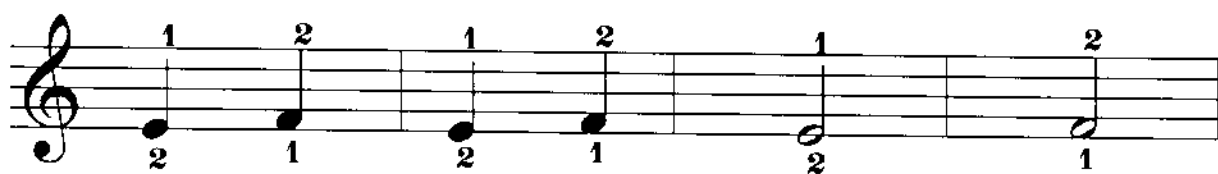
- Khi thị tấu có thể giảm bớt các nốt hoa mỹ.

- Sau khi tập tốt riêng từng tay, có thể phối hợp hai tay với tốc độ chậm, sau tăng dần.

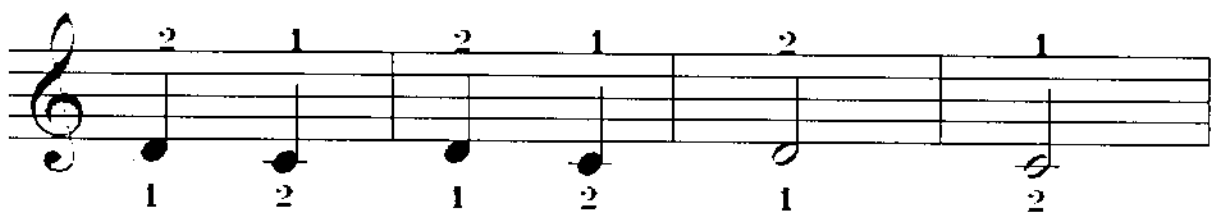
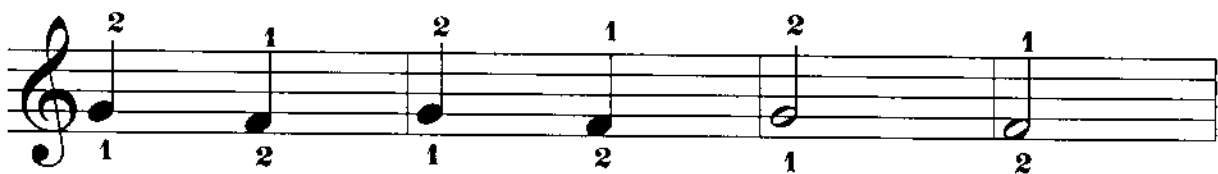
4. Bài luyện ngón 1, 2 (đánh riêng từng tay)

a)





b)



II. Hướng dẫn sư phạm.

1. Hướng dẫn học bài

- Cho các em ghi nhớ số ngón tay của hai bàn tay. Đưa ra một số ngón tay bất kỳ, đố các em là ngón số mấy. Làm nhiều lần để các em thật thuộc số ngón tay trên hai bàn tay.

2. Hướng dẫn thực hành (Phần này là phần hướng dẫn chung áp dụng cho tất cả các bài luyện ngón)

- Cho học sinh quan sát tổng thể bài tập, phân chia tiết nhạc, câu, đoạn. Trong cuốn sách này, những bài luyện ngón mà chúng tôi đưa ra thường có cấu trúc các tiết nhạc mô tiến đi lên hoặc đi xuống rất dễ nhớ, dễ thuộc. Vì vậy, trong quá trình dạy, giáo viên chỉ cho học sinh một cách cụ thể để các em nắm được quy luật của giai điệu và tiết tấu. Nhờ đó các em có thể tiếp thu bài nhanh hơn, đồng thời phát triển tư duy âm nhạc sau này.

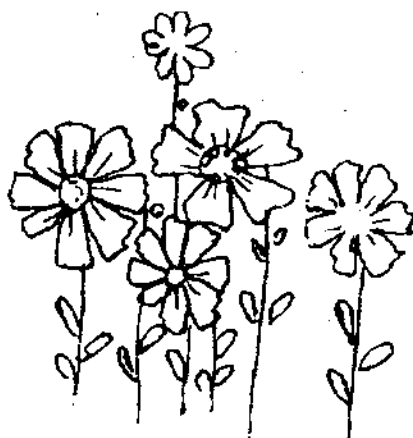
- Uốn nắn tư thế ngồi ngay ngắn.

- Cho học sinh đập chân chậm, đều và thị tấu từng tiết nhạc. Lưu ý cho các em nhấn vào phách mạnh để giúp các em hình thành cảm giác về trọng âm trong các tiết tấu. Trong quá trình tập, thường xuyên nhắc nhở các em về tư thế ngồi và chỉnh sửa các ngón tay cho đúng kỹ thuật.

- Khi các em đã thuộc, chọn một tiết tấu và cài đặt tốc độ phù hợp (♩ = 60) để các em nghe và đánh theo. Trước đó, cho học sinh nghe kỹ tiết tấu trống, chỉ cho các em đâu là phách mạnh đâu là phách nhẹ. Sau khi học sinh đã chơi được có thể tăng tốc độ nhanh dần lên 2 -> 4 số/1 lần.

Bài 6

TRỌNG ÂM – Ô NHỊP – VẠCH NHỊP – NHỊP 2/4



I. Bài học

1. Trong âm

- Trong sự chuyển động nhịp nhàng, có chu kỳ của tiết tấu âm nhạc có một số âm thanh nổi lên mạnh hơn, những âm thanh ấy gọi là trọng âm.
- Những phách có trọng âm gọi là phách mạnh.
- Những phách không có trọng âm gọi là phách nhẹ.

2. Ô nhịp

Từ phách mạnh này đến phách mạnh tiếp theo gọi là ô nhịp.

3. Vạch nhịp

- Các ô nhịp được chia ranh giới bằng một vạch thẳng cắt ngang khuôn nhạc gọi là vạch nhịp.
- Vạch nhịp đặt trước các phách mạnh.
- Cuối bản nhạc hoặc đoạn nhạc có hai vạch nhịp một vạch nhạ, một vạch đậm còn gọi là vạch nhịp kép.

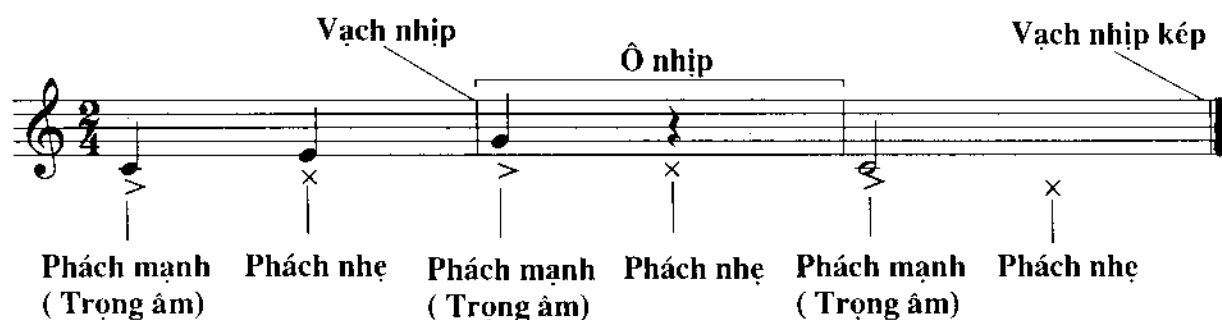
4. Nhịp 2/4

- Nhịp 2/4 có hai phách trong một ô nhịp.

- Giá trị độ ngân của mỗi phách bằng một hình nốt đen.

- Phách một mạnh, phách hai nhẹ.

- Số chỉ nhịp ghi ở đầu khuông nhạc trước khi các nốt nhạc và dấu lặng xuất hiện.



II. Hướng dẫn sư phạm

1. Lấy thêm một số ví dụ những tập sách nhạc bất kỳ để chỉ cho học sinh nắm được khái niệm về vạch nhịp và ô nhịp.

2. Giảng cho học sinh kỹ hơn về nhịp 2/4, chọn một số bản nhạc viết ở nhịp 2/4 cho các em cộng các hình nốt và dấu lặng trong từng ô nhịp để tìm ra đáp số chung là bằng hai phách, mỗi phách có giá trị bằng một hình nốt đen.

3. Bật một số tiết tấu thật rõ nhịp 2/4 (chẳng hạn như: tiết tấu Country 2/4) trên đàn Organ cho học sinh chú ý lắng nghe, chỉ cho các em nghe thấy phách mạnh (trọng âm), phách nhẹ và sự lặp lại có tính chu kỳ của chúng.

4. Hướng dẫn các em làm đúng các bài tập dưới đây:

Bài tập số 1

Đánh dấu (>) vào các trọng âm (phách mạnh của đoạn nhạc sau).



Bài tập số 2

Hãy vạch nhịp cho đoạn nhạc sau:



Bài tập số 3

Luyện ngón 1, 2, 3 (tập riêng từng tay)

Chú ý:

Phần hướng dẫn sơ phạm giống với bài luyện ngón 1, 2 trong bài học trước. Tuy nhiên giáo viên cần luôn luôn nhắc nhở học sinh:

- Chỉnh sửa tư thế ngồi và tay đàn.
- Chỉ cho các em thấy các mô - tuýp âm nhạc tiến đi lên đi xuống theo một quy luật để các em dễ thuộc và có hứng thú hơn khi luyện tập.

Tay phải 1 2 3 2 1 2

Tay trái 3 2 1 2 3 2

1 2 3 2 1 2

3 2 1 2 3 2

1 2 3 2 1 2

3 2 1 2 3 2

3 2 1 2 3 2

3 2 1 2 3 2 1

1 2 3 2 1 2 3

Bài 7

CÁCH GHI NHỚ VỊ TRÍ NỐT NHẠC

I. Bài học

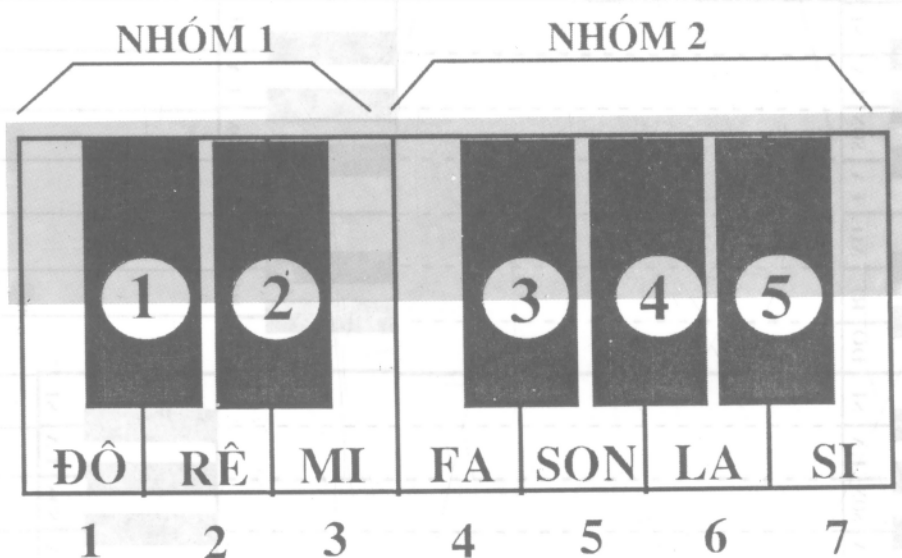
1. Giới thiệu toàn bộ bàn phím

Như chúng ta đã học ở **bài 1**, một tầng quãng tám đàn Organ có 12 phím (7 phím màu trắng và 5 phím màu đen).

Các em hãy chú ý quan sát kỹ hơn, chúng ta sẽ thấy mỗi tầng quãng tám có hai nhóm phím.

+ *Nhóm 1*: Có 3 phím trắng + 2 phím đen

+ *Nhóm 2*: Có 4 phím trắng + 3 phím đen



Nhìn qua bàn phím đàn Organ, chúng ta thấy có rất nhiều nốt, tưởng chừng rất phức tạp, khó nhớ. Thực tế, nó chỉ là sự lặp đi lặp lại bảy tên nốt ở nhiều tầng bậc cao thấp của âm thanh. Các em hãy tưởng tượng như trong ngôi nhà có nhiều tầng, bảy tên nốt như bảy bậc thang. Cứ bước lên bảy bậc là lên một tầng cao mới. Đàn Organ điện tử thông dụng thường có hơn năm tầng quãng tám. (xem hình vẽ toàn bộ phím đàn - trang 34).

2. Làm quen với các nốt nhạc mới



II. Hướng dẫn sư phạm

1. Cho học sinh xem lại hình vẽ một tầng quãng tám của đàn rồi lần lượt so sánh với năm tầng quãng tám của hình vẽ toàn bộ phím đàn để các em thấy hình dáng cấu tạo của chúng giống nhau.

2. Trên mỗi quãng tám của bàn phím chỉ cho học sinh thấy hai nhóm phím đàn.

3. Cho học sinh xem lại hình vẽ trang 15 (bài 3), đánh cho học sinh nghe âm thanh trên từng quãng tám, lần lượt từ âm thấp nhất đến âm cao nhất. Trong khi đánh đàn có thể xướng âm theo để các em thấy được sự nối tiếp theo chu kỳ của 7 tên nốt trên các tầng quãng tám của bàn phím.

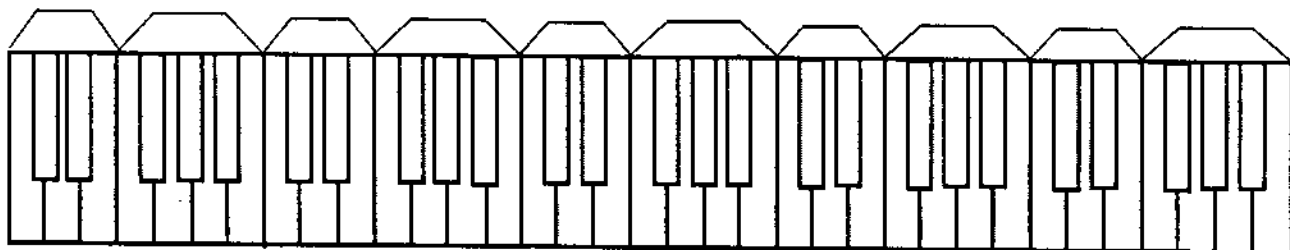
4. Hướng dẫn học sinh làm đúng các bài tập dưới đây:

Bài tập số 1

a) Điền các tên nốt lên trên các bàn phím màu trắng.

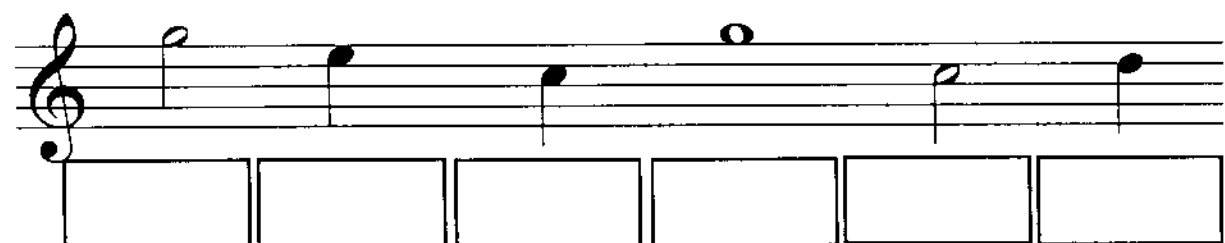
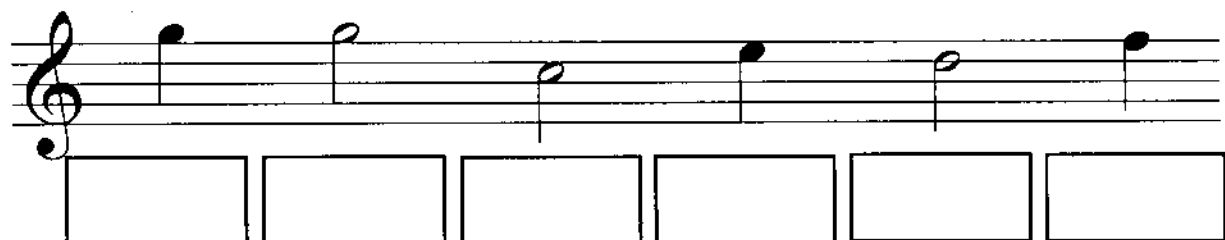
b) Điền tên nhóm phím.

c) Tô màu xanh nhóm hai phím đen (nhóm 1) và tô màu đỏ nhóm ba phím đen (nhóm 2).



Bài tập số 2

Điền các tên nốt và trường độ đã học vào ô trống



Bài tập số 3

Luyện ngón 2, 3, 4 (đánh riêng từng tay).





Bài 8

CÁCH BẤM HỢP ÂM PHẦN ĐỆM CHẾ ĐỘ SINGLE FINGER (NGÓN ĐƠN)

I. Bài học

1. Ký hiệu âm thanh bằng chữ cái

Ngoài tên gọi các âm thanh là ĐÔ, RÊ, MI, FA, SON, LA, SI, người ta còn dùng hệ thống chữ cái La tinh để ký hiệu các nốt nhạc.

Tên nốt	ĐÔ	RÊ	MI	FA	SON	LA	SI
Ký hiệu	C	D	E	F	G	A	H hoặc B

Riêng nốt Si có 2 cách ký hiệu. Để thống nhất với phần lớn các tài liệu dạy nhạc nhẹ khác, trong cuốn sách này chúng tôi dùng chữ B để ký hiệu nốt Si.

2. Cách bấm hợp âm phần đệm

Trong tài liệu dạy đàn Organ chúng ta thường gặp những chữ cái C, Am, G7... ghi phía trên khuôn nhạc. Đó là tên các hợp âm của phần đệm. Có 3 loại hợp âm phổ biến.

+ *Hợp âm trưởng*: Ký hiệu bằng chữ cái in hoa

Ví dụ: C: Hợp âm ĐÔ trưởng

G: Hợp âm SON trưởng

+ *Hợp âm thứ*: Ký hiệu bằng chữ cái in hoa bên cạnh chữ “m” thường.

Ví dụ: Am: hợp âm LA thứ

Dm: Hợp âm RÊ thứ

+ *Hợp âm bảy*: Ký hiệu bằng chữ cái in hoa bên phải có số 7.

Ví dụ: G₇ (G7): Hợp âm SON bảy

E₇ (E7): Hợp âm MI bảy

Khu vực bấm hợp âm được quy định trong một khoảng bàn phím bên trái của đàn.



Với mỗi loại hợp âm, mỗi loại đàn nhãn hiệu khác nhau thì cách bấm cũng khác nhau. Trong bài học này, chúng tôi chỉ giới thiệu cách bấm hợp âm phân đệm theo chế độ Single Finger (ngón đơn) ở hai nhãn hiệu đàn thông dụng trên thị trường Việt Nam hiện nay là YAMAHA và CASIO. Đây là cách bấm khá đơn giản, phù hợp với thiếu nhi khi mới bắt đầu làm quen với phím đàn.

YAMAHA	CASIO
- <i>Hợp âm trưởng</i> : Bấm vào nốt cùng tên với hợp âm đó. Ví dụ: Hợp âm ĐÔ trưởng (C) ta chỉ việc bấm thẳng vào nốt ĐÔ thuộc khu vực phân đệm.	- <i>Hợp âm trưởng</i> : Bấm giống như đàn nhãn hiệu YAMAHA

- <i>Hợp âm thứ</i> : Bấm vào một nốt cùng tên với hợp âm và phím màu đen phía bên trái của nó.	- <i>Hợp âm thứ</i> : Bấm vào nốt cùng tên với hợp âm và một nốt phím màu trắng phía bên phải của nó.
- <i>Hợp âm bảy</i> : Bấm vào nốt cùng tên với hợp âm và một phím màu trắng phía bên trái của nó.	- <i>Hợp âm bảy</i> : Bấm vào nốt cùng tên với hợp âm và hai phím màu trắng phía bên phải của nó.

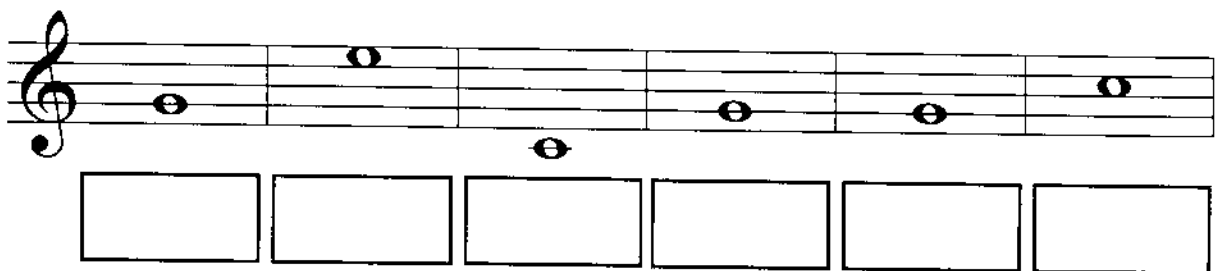
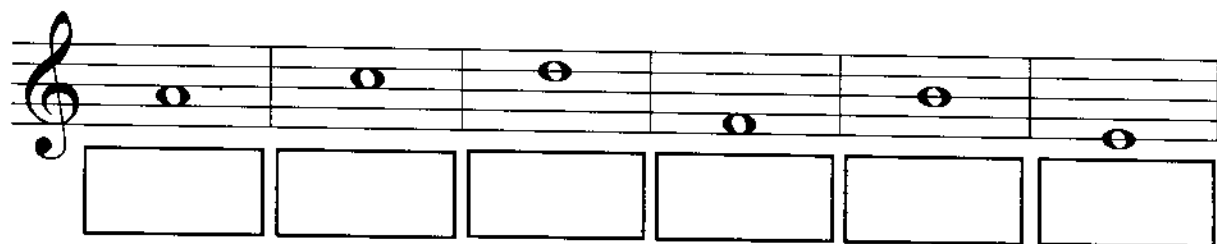
Trên đây, chúng tôi chỉ giới thiệu sơ qua. Trong mỗi bài tập chúng ta sẽ lần lượt học cách bấm trong từng hợp âm cụ thể.

II. Hướng dẫn sơ phạm

1. Cho các em học sinh ghi nhớ ký hiệu các nốt nhạc bằng chữ cái.
2. Cho học sinh một tên nốt bất kỳ và để các em nó được ký hiệu bằng chữ cái nào? Làm nhiều lần với nhiều tên nốt khác nhau.
3. Cho các em một chữ cái bất kỳ và để các em đó là ký hiệu của nốt gì? Làm tương tự với nhiều chữ cái khác nhau.
4. Đưa một số bản nhạc có hợp âm ghi phía trên khuôn nhạc làm ví dụ cho các em. Chỉ cho các em thấy ký hiệu của ba loại hợp âm trưởng, thứ, và bảy. Thử lại trí nhớ của các em bằng cách cho một số hợp âm bất kỳ để các em trả lời, đồng thời hướng dẫn cho học sinh cách bấm phân đệm tự động theo chế độ Single Finger ở loại đàn mà các em đang sử dụng.
5. Hướng dẫn các em làm đúng các bài tập dưới đây:

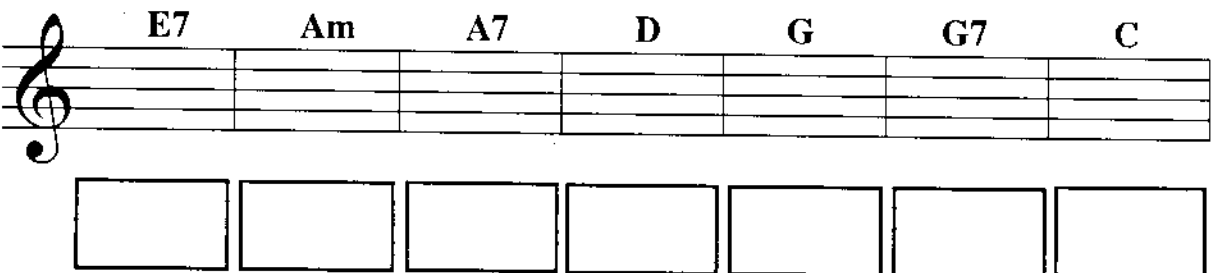
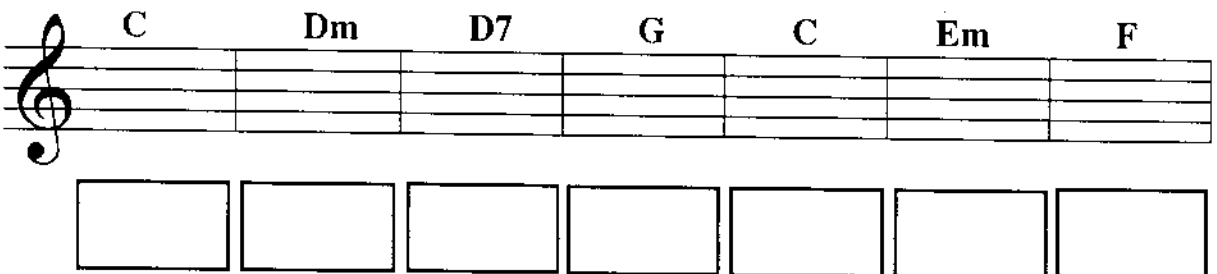
Bài tập số 1

Viết các ký hiệu bằng chữ cái vào ô trống phía dưới các nốt nhạc sau:



Bài tập số 2

Điền tên hợp âm phải đánh vào ô trống dưới các chữ cái sau đây:



Bài tập số 3

Luyện ngón 3, 4, 5 (đánh riêng từng tay).



Bài tập số 4
CON CHIM RI



Intro C Bài hát thiếu nhi

1 2 3 3 3 4

Đô Rê Mi con chim ri. Mi Fa

5 5 4 3 2 2

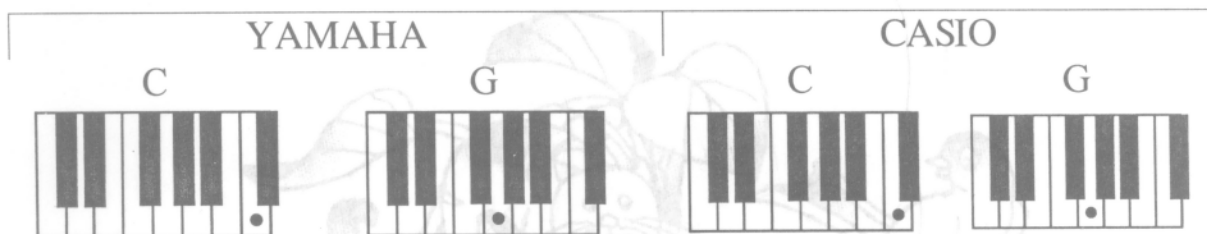
Son di lon ton. Fa Mi Rê tìm đường

3 2 C 1 1 Fill

về. Mi Rê Đô rình mèo vồ.

Hướng dẫn

- **Intro:** Câu dạo đầu được cài đặt tự động ở mỗi tiết tấu.
- **Fill:** Là nút bấm để dồn trống của bộ gõ vào những chỗ nghỉ dài của bản nhạc tạo sự sôi nổi, sinh động hoặc đưa bản nhạc lên cao trào.
- Bấm hợp âm C và G theo chế độ Single Finger như sau:



Chọn tiết tấu và âm sắc rõ ràng, dễ nghe, tốc độ vừa phải, ví dụ:

+ Style (Rhythm): Country Pop

+ Voice (Tone): Hiplead và BluesHarp

Lần 1: Hiplead

Lần 2: BluesHarp

Lần 3: HipLead

Lần 4: BluesHarp

+ Tempo: $\text{♩} = 110$

- Có thể biểu diễn tác phẩm theo sơ đồ sau:

Intro – chơi 4 lần – Ending.

- **Ending:** Câu nhạc kết được cài đặt tự động trong mỗi tiết tấu của đàn.

Bài 9

NHỊP 4/4

I. Bài học

- Nhịp 4/4 có 4 phách trong mỗi ô nhịp.
- Giá trị độ dài của mỗi phách bằng một nốt đen.
- Phách 1 mạnh, phách 2 nhẹ, phách 3 mạnh vừa, phách 4 nhẹ.
- Nhịp 4/4 còn được ký hiệu bằng chữ C.

II. Hướng dẫn sư phạm:

1. Giảng cho học sinh căn kẽ hơn về nhịp 4/4, gợi ý để các em so sánh với nhịp 2/4 về sự giống nhau và khác nhau.

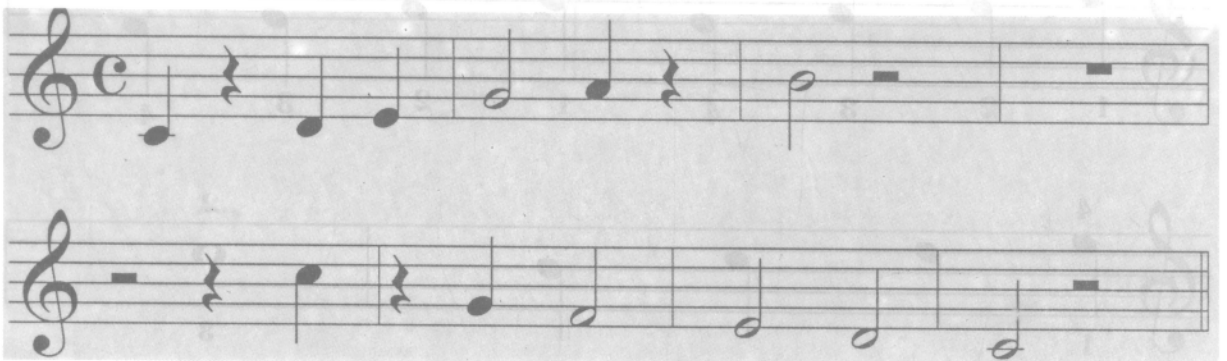
2. Đưa một số bản nhạc viết ở nhịp 4/4 cho học sinh cộng các hình nốt và dấu lặng trong từng ô nhịp để tìm ra đáp số chung là có 4 phách trong một ô nhịp, mỗi phách có giá trị độ dài bằng một hình nốt đen.

3. Bật một số tiết tấu thật rõ nhịp 4/4 trên đàn Organ, cho học sinh chú ý lắng nghe, chỉ cho các em thấy phách mạnh (thể hiện bằng một dấu chấm to trên màn hình của đàn), phách mạnh vừa (dấu chấm thứ 3), phách nhẹ (dấu chấm thứ 2 và thứ 4).

4. Hướng dẫn các em làm đúng các bài tập sau đây:

Bài tập số 1

Đánh số 1, 2, 3, 4 tương ứng với bốn phách của nhịp 4/4 cho đoạn nhạc sau.



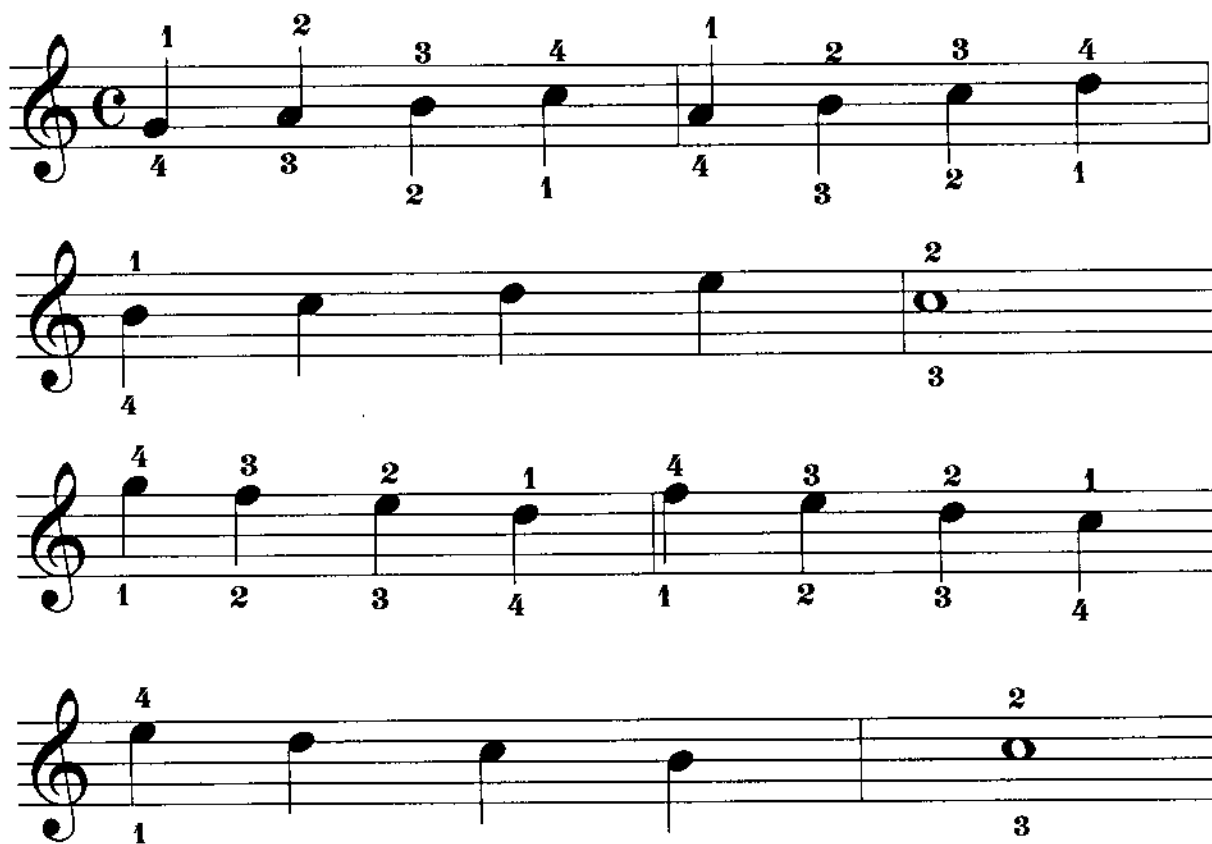
Bài tập số 2

Hãy vạch nhịp cho đoạn nhạc sau.

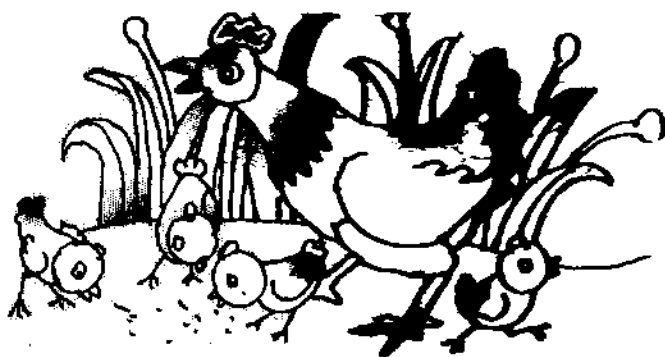


Bài tập số 3

Luyện ngón 1, 2, 3, 4 (đánh riêng từng tay).



Bài tập số 4
ĐÀN GÀ CON



Nhạc: Pháp
Lời : Việt Anh

Intro C

Trông kìa đàn gà con lông vàng.
Thóc vãi rồi nhặt ăn cho nhiều.

C

Đi theo mẹ tìm ăn trong vườn.
Uống nước vào là no căng điều.

G

Cùng tìm mỗi ăn ngon ngon.
Rồi cùng nhau ta đi chơi.

G

Đàn gà con đi lon ton
Đàn gà con xinh kia ơi!

Fill
Ending

Hướng dẫn

- Chọn tiết tấu và âm sắc rõ ràng, vui nhộn, nhí nhảnh, tốc độ vừa phải.

Ví dụ:

+ Style (Rhythm): Polka

+ Voice (Tone): Vibraphone và Harmonica

Lần 1: Vibraphone

Lần 2: Harmonica

Lần 3: Vibraphone

Lần 4: Harmonica

+ Tempo: ♩ = 115

Bấm hợp âm F như sau: (YAMAHA giống như CASIO)

F



- Có thể biểu diễn tác phẩm theo sơ đồ sau:

Intro – chơi 4 lần – Ending.

Bài 10

HÌNH NỐT MỐC ĐƠN VÀ DẤU LẶNG ĐƠN



I. Bài

học

1. Mốc đơn

- Mốc đơn  có âm thanh ngân dài bằng nửa nốt đen.
- Các nốt móc đơn có thể đứng tách rời hoặc được kết nhóm lại với nhau.



Ví dụ 1:

Nào các bạn cùng ra đây, ta hát chung một bài nào.

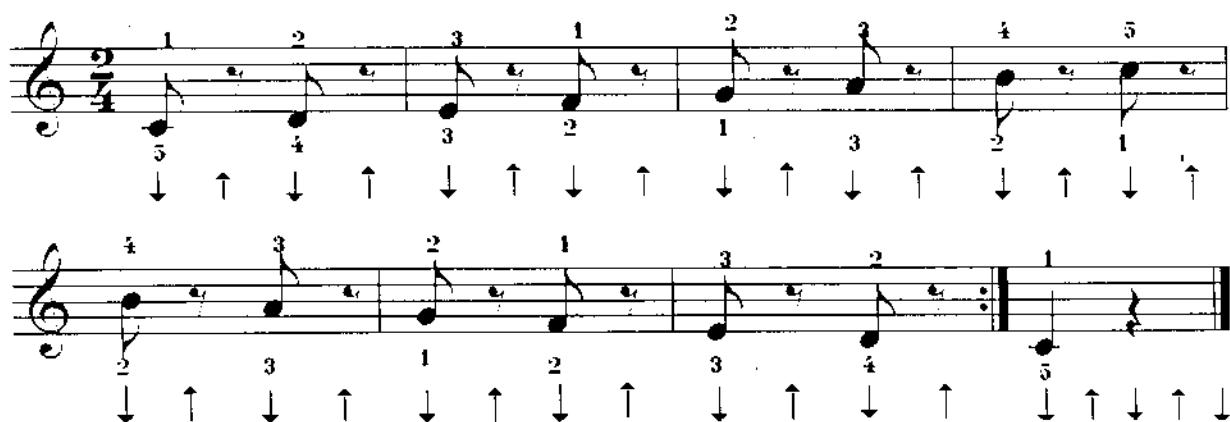
↓ ↑ ↓ ↑ ↓ ↑ ↓ ↑ ↓ ↑ ↓ ↑ ↓ ↑

2. Dấu lặng đơn

Dấu lặng đơn thể hiện sự ngưng nghỉ tạm thời của âm thanh trong thời gian bằng tương đương một nốt đơn.

Ví dụ:

Ví dụ 2



II. Hướng dẫn sơ phạm

1. Gõ phách chậm, đều đồng thời xướng âm ví dụ 1 và ví dụ 2 trong phần bài học, mỗi ví dụ ba lần để học sinh thấy được giá trị trường độ của hình nốt móc đơn và dấu lặng đơn.

2. Hướng dẫn học sinh làm đúng các bài tập dưới đây:

Bài tập số 1

Hãy vạch nhịp cho đoạn nhạc sau:



Bài tập số 2

Luyện ngón 2, 3, 4, 5 hai tay (đánh riêng từng tay)



Bài tập số 3
SẮP ĐẾN TẾT RỒI



Nhạc và lời: HOÀNG VÂN

(Nhạc dạo...)

Sắp đến Tết rồi! Đến trường rất vui. Sắp đến Tết
rồi! Về nhà rất vui. Mẹ đang may áo
mới nhé! Ai cũng vui mừng ghê. Mùa xuân nay em
đã lớn! Biết đi thăm ông bà.

Fill

Hướng dẫn

- Chọn tiết tấu náo nức, rộn rã và âm sắc tươi sáng thể hiện không khí mùa xuân, tốc độ hơi nhanh.

Ví dụ:

+ Style (Rhythm): Rap hoặc GroundBeat

+ Voice (Tone): Harmonica, Vibraphone, Fantasia, MutedTrumpet,...

Nhạc dạo: Harmonica cài đặt bè tự động (Hamony)

Lần 1: Vibraphone

Lần 2: Fantasia

Lần 3: MutedTrumpet

+ Tempo: ♩ = 118

- Có thể trình diễn tác phẩm theo sơ đồ sau:

Nhạc dạo - chơi 3 lần - Ending.

- Bấm hợp âm Dm như sau:



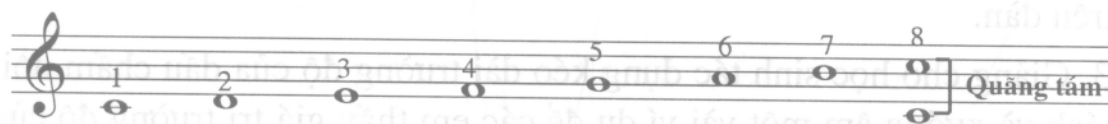
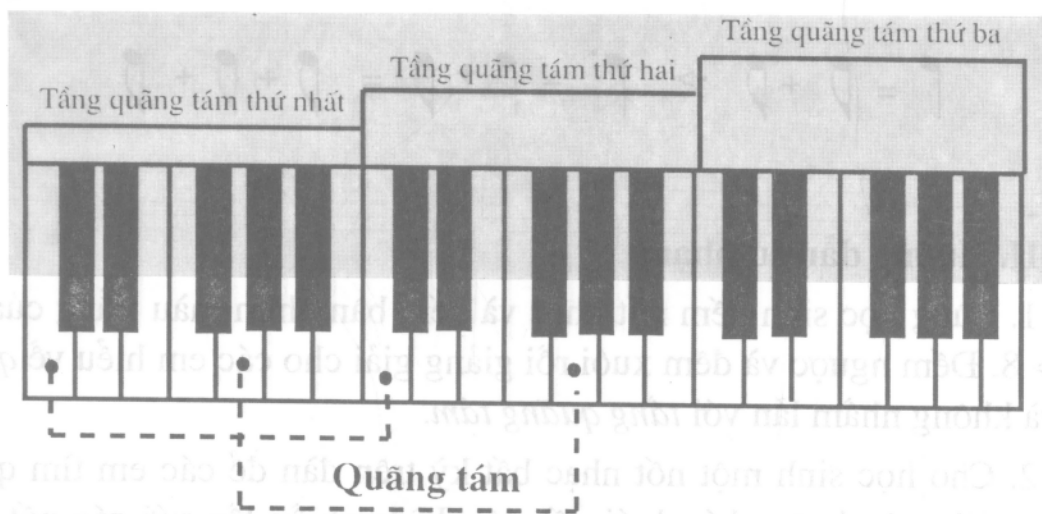
Bài 11

QUÃNG TÁM – DẤU CHẤM DÔI

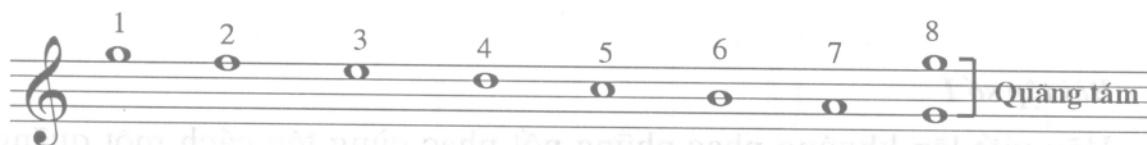
I. Bài học

1. Quãng tám

Khoảng cách giữa hai nốt cùng tên cách nhau bảy bậc được gọi là quãng tám.



ĐÔ -> ĐÔ



SON -> SON

2. Dấu chấm đôi

- Dấu chấm đôi có tác dụng tăng trường độ nốt ấy thêm một nửa (gấp rưỡi).

- Dấu chấm đôi được viết sát phía bên phải của nốt nhạc.

Ví dụ:

$$\text{♩} = \text{♩} + \text{♩} \rightarrow \text{♩}\cdot = \text{♩} + \text{♩} = \text{♩} + \text{♩} + \text{♩}$$

$$\text{♩} = \text{♩} + \text{♩} \rightarrow \text{♩}\cdot = \text{♩} + \text{♩} = \text{♩} + \text{♩} + \text{♩}$$

II. Hướng dẫn sư phạm

1. Cùng học sinh đếm nốt nhạc và đếm bàn phím màu trắng của đàn từ 1-> 8. Đếm ngược và đếm xuôi rồi giảng giải cho các em hiểu về *quãng tám* và không nhầm lẫn với *tăng quãng tám*.

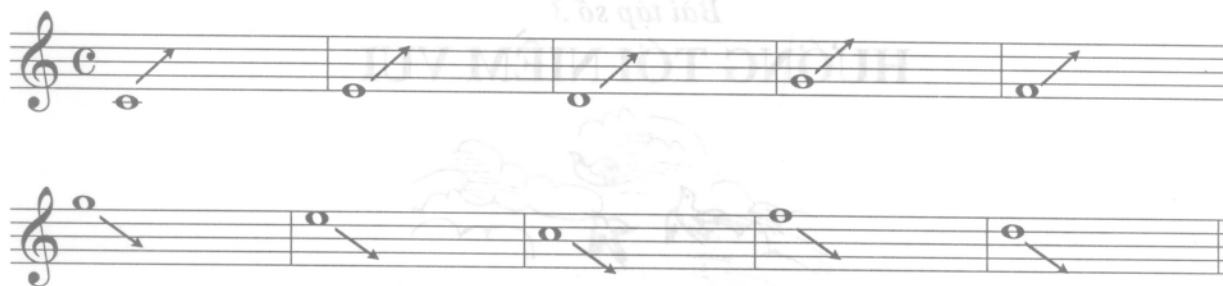
2. Cho học sinh một nốt nhạc bất kỳ trên đàn để các em tìm quãng tám (ở phía trên hoặc phía dưới nốt đó). Làm nhiều lần với các nốt khác nhau trên đàn.

3. Giảng cho học sinh tác dụng kéo dài trường độ của dấu chấm đôi. Gõ phách và xướng âm một vài ví dụ để các em thấy giá trị trường độ của nó.

4. Hướng dẫn học sinh làm đúng các bài tập dưới đây:

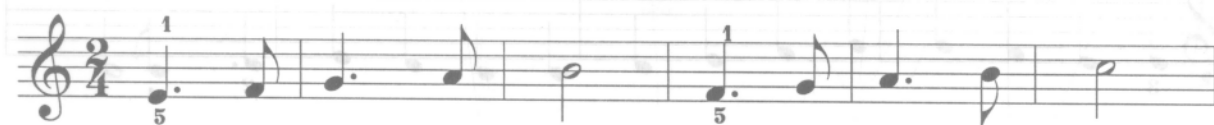
Bài tập số 1

Hãy viết lên khuông nhạc những nốt nhạc cùng tên cách một quãng tám.



Bài tập số 2

Luyện ngón 1, 2, 3, 4, 5 (đánh riêng từng tay).



Bài tập số 3
HƯỚNG TỚI NIỀM VUI



Nhạc: L. V. BEETHOVEN

Đặt lời: CÙ MINH NHẬT

Nào bạn ơi hướng tới tương lai huy hoàng cùng nhau cất

tiếng ca vang. Cùng dựng xây thế giới mai sau con

người cùng vui sống trong hoà bình.

Hướng dẫn

- Khi thực hiện bài tập này, giáo viên chỉ cho học sinh thấy giai điệu của đoạn nhạc dạo và giai điệu phần lời ca giống nhau, chỉ khác là cách nhau một quãng tám.

- Chọn tiết tấu rộn ràng, thời thúc, âm sắc đục dào, dày dặn của đàn dây.

Ví dụ:

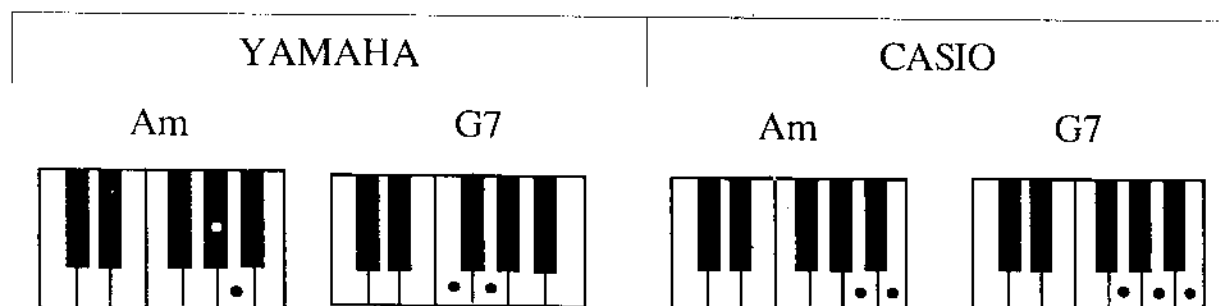
+ Style (Rhythm): J-PopHit

+ Voice (Tone): Strings + Flute

Chú ý: Dấu (+) ở đây có nghĩa là âm sắc Strings pha trộn với âm sắc Flute (các em có thể làm thao tác chọn tính năng này ở phần DUAL VOICE của đàn).

+ Tempo: ♩ = 112

- Có thể bấm hợp âm Am và G7 như sau:



- Có thể biểu diễn tác phẩm theo sơ đồ sau:

Nhạc dạo – chơi 1 lần – nhạc dạo – chơi 1 lần – Ending.

Bài 12

CÁCH BẤM HỢP ÂM PHẦN ĐỆM CHẾ ĐỘ FINGER (NGÓN KÉP)

I. Bài học

Trong những bài học trước, các em đã học nguyên tắc bấm phần đệm ở chế độ Single Finger (ngón đơn). Kiểu bấm này dễ, phù hợp lúc mới luyện tập, khi tay trái chưa đạt tới độ mềm dẻo nhất định.

Để nâng cao trình độ đồng thời phát triển tư duy hoà âm, từ bài học này, chúng tôi giới thiệu cách bấm phần đệm ở chế độ Finger (ngón kép).

Để bấm đúng và linh hoạt các hợp âm, các em cần nắm vững ba nguyên tắc sau:

- *Nguyên tắc thứ nhất:* Mỗi hợp âm thường có ít nhất hai thể đảo, chẳng hạn như hợp âm ĐÔ trưởng cấu tạo bởi ba âm : ĐÔ, MI, SON. Các em có thể bấm ở thể gốc và các thể đảo đều cho kết quả âm thanh như nhau. Ví dụ 1:

Hợp âm C- dur có thể bấm theo ba thể sau đây:



Thế gốc



Thế đảo 1



Thế đảo 2

Ví dụ 2:

Hợp âm G₇ có thể bấm theo bốn thể bấm sau đây:



Thế gốc

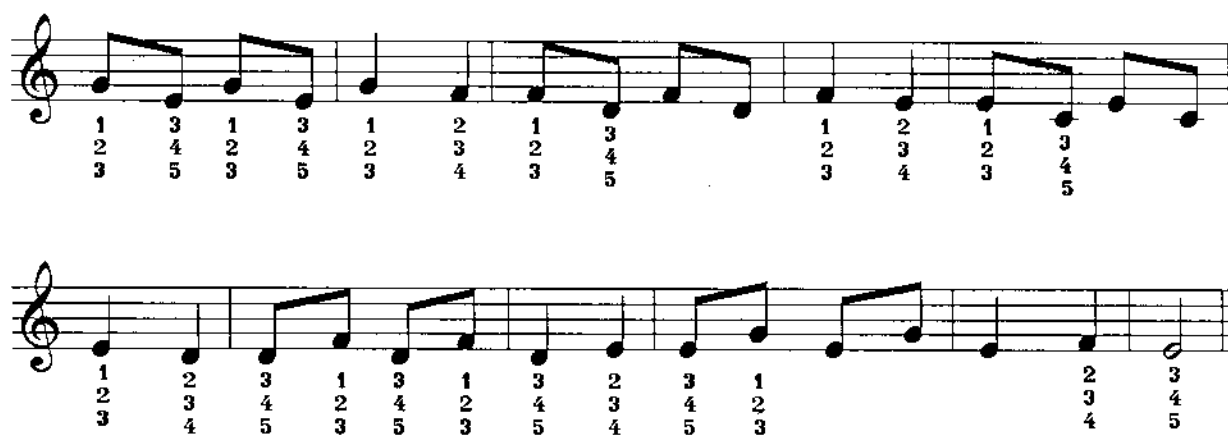


Thế đảo 1

Tay phải



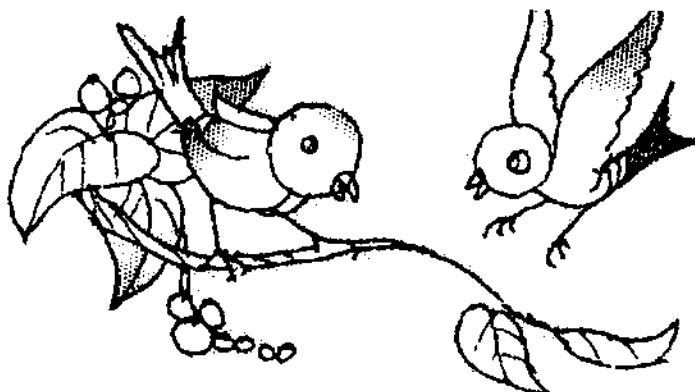
Tay trái



Chú ý: Số ngón tay ghi trên khuông nhạc có ba hàng tương ứng với ba bài luyện tập:

- Bài 1a: Tập với ngón 1-3
- Bài 1b: Tập với ngón 2-4
- Bài 1c: Tập với ngón 3-5

Bài tập số 2
CON CHIM NON



Nhạc và lời: LÝ TRỌNG

5 C 2 1

Con chim non trên cành hoa
 Chim ơi chim chim đừng bay

5 G 4

hót véo von hót véo
 hót nữa đi hót nữa

C 3 4

von. Em yêu chim em mến
 đi. Em yêu chim em mến

G 1 2 4 5 C Fill

chim vì mỗi lần chim hót em vui.
 chim vì mỗi lần chim hót em vui.

Hướng dẫn

- Chọn tiết tấu và âm sắc vui tươi, trong sáng, tốc độ hơi nhanh.

Ví dụ:

+ Style (Rhythm): CountryShuffle

+ Voice (Tone): HipLead và Fantasia

Lần 1: HipLead

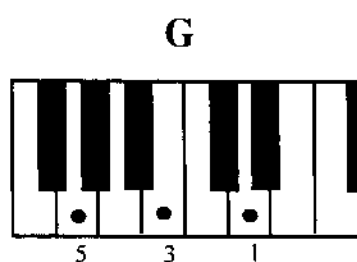
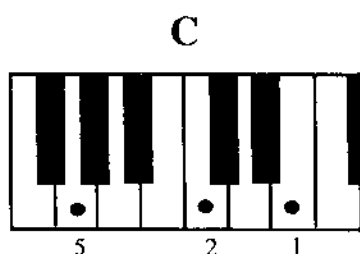
Lần 2: Fantasia

Lần 3: HipLead

Lần 4: Fantasia

+ Tempo: ♩ = 118

- Có thể bấm hợp âm C và G theo chế độ Finger như sau:



- Có thể biểu diễn tác phẩm theo sơ đồ sau:

Intro – chơi 4 lần – Ending.

Bài 13

MỘT SỐ NỐT NHẠC Ở PHẦN TRẦM CỦA KHOÁ SON



I. Bài học

Bài này, chúng ta làm quen với ba nốt nhạc thuộc phần trầm của khoá SON. Chúng được viết trên các dòng kẻ phụ phía dưới khuông nhạc, đó là:



II. Hướng dẫn sư phạm

1. Cho học sinh quan sát lại hình vẽ toàn bộ phím đàn trang 34 và ôn lại các nốt nhạc đã học. Cho các em ghi nhớ ba nốt nhạc mới và ghi nhớ vị trí của chúng trên phím đàn.

2. Hướng dẫn học sinh làm đúng các bài tập dưới đây:

Bài tập số 1

Điền tên nốt và trường độ vào ô trống.

A musical staff in treble clef with a key signature of one flat (B-flat). The notes are: G4 (quarter), F4 (quarter), E4 (quarter), D4 (quarter), C4 (half), and B3 (half). Below the staff are six empty rectangular boxes for labeling.

A musical staff in treble clef with a key signature of one flat (B-flat). The notes are: B3 (half), A3 (half), G3 (half), F3 (half), E3 (half), and D3 (half). Below the staff are six empty rectangular boxes for labeling.

Bài tập số 2

Luyện tập đánh quãng ba (tiếp theo).

Tay phải

Two musical staves in treble clef, 2/4 time, showing intervals of a third for right hand practice. The first staff contains: G4-A4 (labeled 1, 3), F4-G4 (labeled 2, 4), E4-F4 (labeled 3, 5), D4-E4 (labeled 3, 5), C4-D4 (labeled 3, 5), and B3-C4 (labeled 3, 5). The second staff contains: B3-A3 (labeled 5, 3), A3-G3 (labeled 4, 2), G3-F3 (labeled 3, 1), F3-E3 (labeled 3, 2), E3-D3 (labeled 3, 2), and D3-C3 (labeled 1).

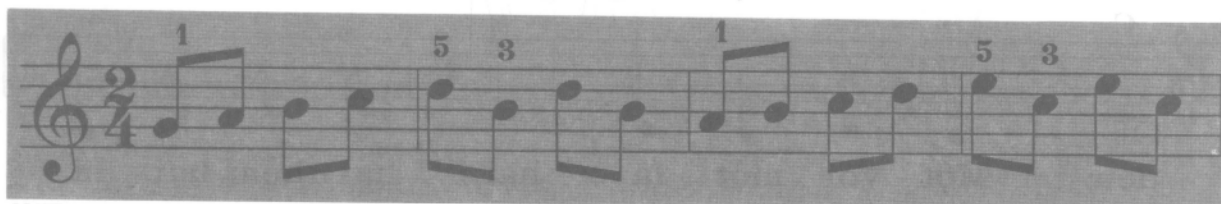
Tay trái



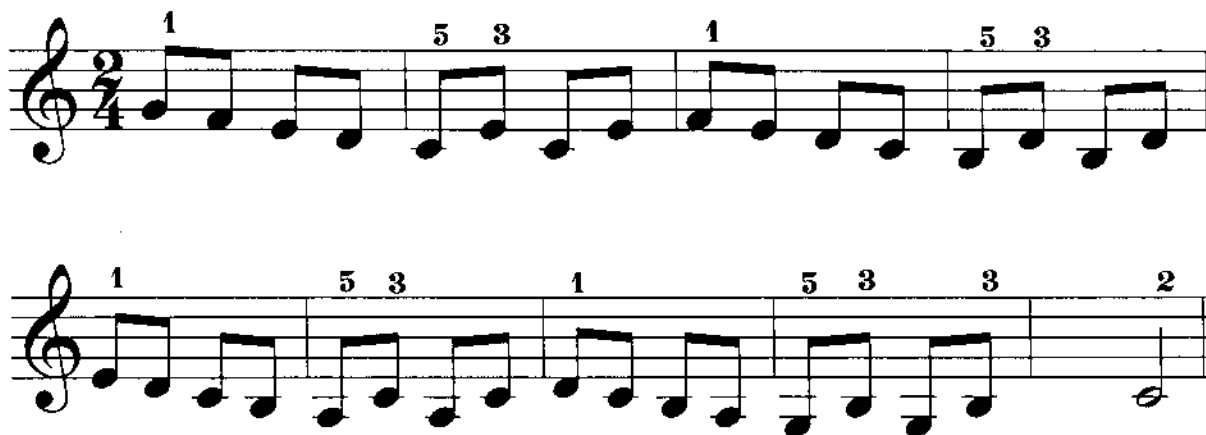
Bài tập số 3

Luyện ngón 1, 2, 3, 4, 5 và quãng 3.

Tay phải



Tay trái



Bài tập số 4
TẬP ĐẾM

Nhạc và lời: HOÀNG CÔNG SỬ

Intro



Nào các bạn cùng ra đây, ta hát chung một



bài nào. Mời các bạn cùng giơ tay ta đếm cho thật



đều: Một với một là hai, hai thêm hai là



bốn, bốn với một là năm, năm ngón tay sạch đều.

Hướng dẫn

- Giai điệu của bài *Tập đếm* được biên soạn ở âm vực trầm nhằm mục đích cho học sinh tập luyện thị tấu các nốt vừa học. Khi trình diễn, các em có thể đánh cao lên một quãng tám với tiết tấu và âm sắc ngộ nghĩnh cho phù hợp với tính chất sinh động, dí dỏm của bài.

Ví dụ:

+ Style (Rhythm) Country 2/4

+ Voice (Tone): Mandolin và Pan Flute

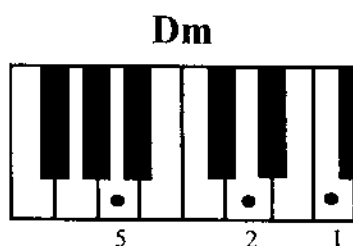
Lần 1: Mandolin

Lần 2: Pan Flute

Lần 3: Mandolin

+ Tempo: ♩ = 110

- Có thể bấm hợp âm Dm như sau:



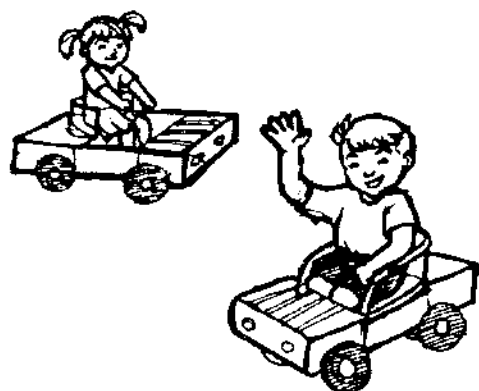
- Có thể biểu diễn tác phẩm theo sơ đồ sau:

Intro – chơi 3 lần – Ending.



Bài 14

KỸ THUẬT BẮM RỘNG – BẮM HẸP – DẤU NHẮC LẠI

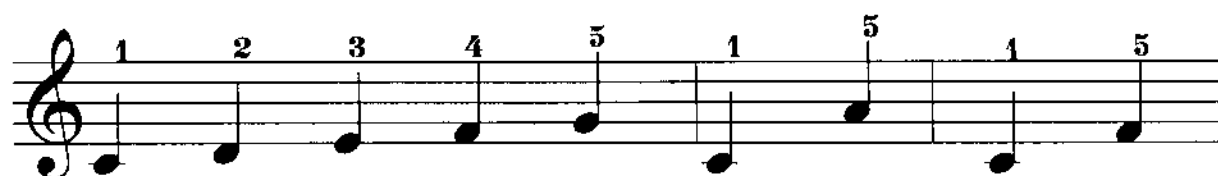


I. Bài học

1. Kỹ thuật bấm rộng- bấm hẹp

Ở các bài trước, chúng ta đã làm quen với kỹ thuật cơ bản nhất đó là kỹ thuật năm nốt – năm ngón. Bên cạnh đó, chúng ta đã ít nhiều thực hành kỹ thuật bấm rộng và bấm hẹp. Thực chất loại kỹ thuật này giúp cho ngón tay di chuyển nhịp nhàng với những tuyến giai điệu liên tục nhảy quãng đi lên hoặc đi xuống.

Ví dụ:



Năm nốt - năm ngón

Bấm rộng

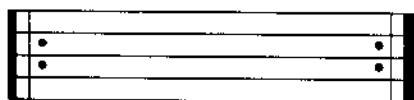
Bấm hẹp

Từ bài này, chúng ta bắt đầu học kỹ thuật bấm rộng, bấm hẹp phối hợp với kỹ thuật năm nốt – năm ngón.

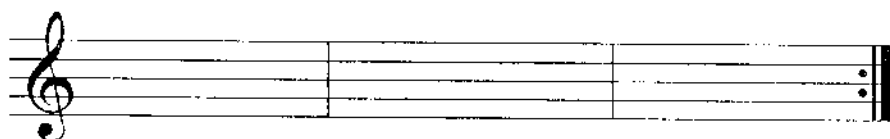
2. Dấu nhắc lại:

Dấu nhắc lại được dùng khi muốn nhắc lại một đoạn nhạc hoặc toàn bộ bản nhạc.

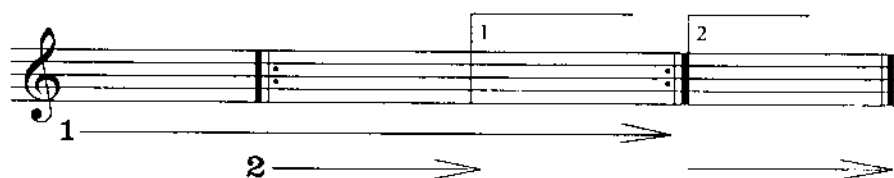
Dấu nhắc lại được kí hiệu bằng hai vạch nhịp có dấu hai chấm đặt ở đầu và cuối đoạn nhạc cần nhắc lại.



Nếu như trong trường hợp đoạn nhạc phải quay lại từ đầu thì người ta chỉ cần dùng dấu hai chấm đặt ở cuối bản nhạc là đủ.



Sau khi nhắc lại, nếu muốn đoạn nhạc có sự thay đổi, người ta dùng các dấu ngoặc vuông, dưới dấu ngoặc vuông được đánh số 1, 2, 3, ... điều này có nghĩa là: đoạn nhạc vuông 1 cho lần diễn tấu đầu, khi quay lại sẽ bỏ đoạn nhạc trong ngoặc vuông 1 tiếp vào đoạn trong ngoặc vuông 2 hoặc 3 (xem bài “Chú mèo con” - trong bài học sau).



Bên cạnh đó, người ta còn dùng dấu % (dấu Segno) để ở hai đầu của đoạn nhạc khi muốn nhắc lại đoạn nhạc đó.

+ ***Da capo al fine***: nghĩa là quay lại từ đầu cho đến chữ ***fine*** (hết).

+ ***Da capo al coda***: nghĩa là quay lại từ đầu cho đến đoạn ***coda***.

II. Hướng dẫn sư phạm

1. Giải thích thêm cho học sinh về các kỹ thuật trên. Đánh trên đàn một vài ví dụ để các em nắm được tác dụng của các loại kỹ thuật trên.

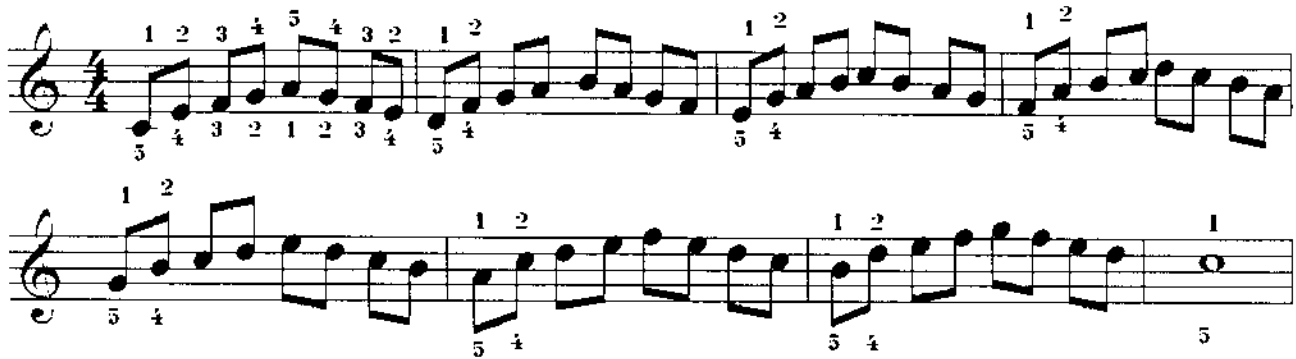
2. Tìm một số bản nhạc có sử dụng dấu nhắc lại, diễn giải trình tự để học sinh nắm được tác dụng của nó.

3. Hướng dẫn học sinh thực hành đúng những bài tập dưới đây:

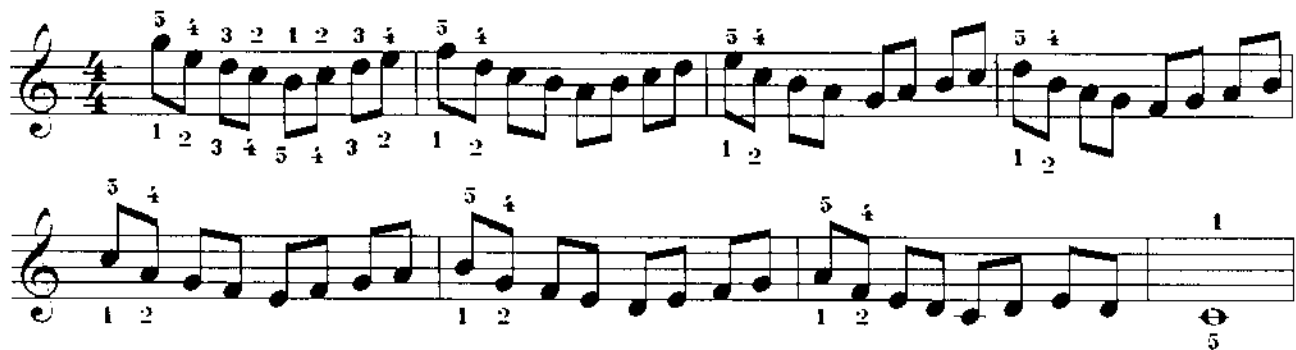
Bài tập số 1

Luyện tập kỹ thuật bấm rộng.

a)



b)



Chú ý:

Sau khi đã tập tốt từng tay, giáo viên hướng dẫn học sinh ghép 2 tay với cả tuyến giai điệu đi lên và đi xuống của bài luyện ngón.

Bài tập số 2
CHÚ MÈO CON



Nhạc và lời: NGUYỄN ĐỨC TOÀN



...) Chú mèo con lông trắng tinh. Mắt tròn
(Bốn bàn) chân bé tí ti. Vênh một
(Giữa đầu) ngôi miếng vá đen. Trông từ



xoe và trông rất xinh. Meo! Meo! A! Con
tai như đang lắng nghe. Meo! Meo! A! Con
xa như cái mũ nồi. Meo! Meo! A! Con

mèo nó rất ngoan. Bắt chuột đôi chân nhanh thoăn
 mèo nó rất khôn. Nó vểnh râu ngồi nghe em
 mèo nó rất gan. Thích trèo cây đu lên đu

thoát. A! Con mèo nó rất ngoan. Suốt ngày
 hát. A! Con mèo nó rất ngoan. Suốt ngày
 xuống. A! Con mèo thích thích ghê. Suốt ngày

em đùa chơi với mèo mèo! Bốn bàn...
 chơi xung quanh cái vòng tròn! Giữa đầu...
 em đùa vui với... ...mèo

Hướng dẫn

Khi tập, học sinh nhấn tay đánh nảy hơn. Khi trình diễn có thể đánh giai điệu cao hơn một quãng tám cho phù hợp với tính chất vui, dí dỏm của bài.

- Chọn tiết tấu và âm sắc thể hiện sự vui nhộn, tinh nghịch, tốc độ hơi nhanh.

Ví dụ:

+ Style (Rhythm): Ragtime

+ Voice (Tone): BluesHarp và PanFlute

Nhạc dạo: BluesHarp

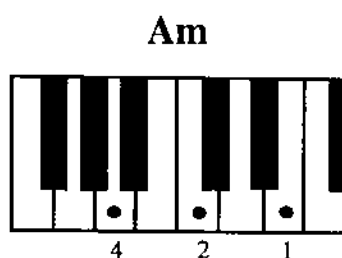
Lần 1: PanFlute

Lần 2: BluesHarp

Lần 3: PanFlute

+ Tempo: ♩ = 75 (♩ = 150)

- Có thể bấm hợp âm Am như sau:



- Có thể biểu diễn tác phẩm theo sơ đồ sau:

Nhạc dạo – chơi 3 lần – Ending.

Bài 15

NHỊP LẤY ĐÀ - NHỊP 3/4

I. Bài học

1 Nhịp lấy đà

Nếu bản nhạc được bắt đầu từ phách nhẹ thì ô nhịp đầu không đầy đủ gọi là nhịp lấy đà.

Ví dụ:



2. Nhịp 3/4

- Nhịp 3/4 có ba phách trong mỗi ô nhịp
- Giá trị của mỗi phách bằng một hình nốt đen
- Phách 1 mạnh, phách 2 và phách 3 nhẹ.

II. Hướng dẫn sư phạm

1. Giảng cho học sinh về nhịp 3/4, cho các em so sánh sự khác nhau của nhịp 3/4 với nhịp 2/4 và 4/4.

2. Tìm một số bản nhạc viết ở nhịp 3/4 cho học sinh cộng các trường độ và dấu lặng trong từng ô nhịp để tìm ra đáp số chung là có ba phách trong mỗi ô nhịp, mỗi phách có giá trị bằng một nốt đen.

3. Bật một số tiết tấu nhịp 3/4 trên đàn Organ cho học sinh lắng nghe, chỉ cho các em thấy phách mạnh, phách nhẹ.

4. Tìm một số bản nhạc quen thuộc có nhịp lấy đà, đồng thời gõ phách, xướng âm minh họa cho các em hiểu về nhịp lấy đà.

5. Hướng dẫn học sinh làm đúng các bài tập sau đây:

Bài tập số 1

Hãy vạch nhịp cho đoạn nhạc sau đây:



Bài tập số 2
CHÚC MỪNG SINH NHẬT



Intro C G7 Nhạc nước ngoài

Mừng ngày sinh một đoá hoa. Mừng ngày

sinh một khúc ca. Mừng ngày đã sinh cho

F D7 G **Fill**

cuộc đời một bông hoa xinh rực rỡ. Cuộc đời

C G7 C

em là đoá hoa. Cuộc đời em là khúc ca. Cuộc đời

F G7 C **Fill**

sẽ thêm tươi đẹp vì những khúc ca và đoá hoa. **Ending**

Hướng dẫn

- Chọn tiết tấu Vaux, tốc độ vừa phải, âm sắc như tiếng chuông thể hiện sự hân hoan, trang trọng.

Ví dụ:

+ Style (Rhythm): SlowWaltz

+ Voice (Tone): SunBell, Fantasia, DreamHeaven

Lần 1: SunBell

Lần 2: Fantasia

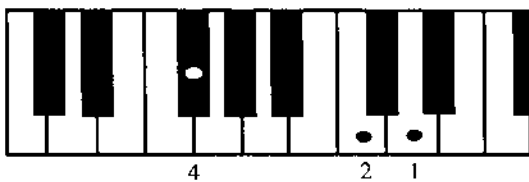
Lần 3: SunBell

Lần 4: DreamHeaven

+ Tempo: ♩ = 110

- Có thể bấm hợp âm D7 và G7 như sau:

D7



G7



- Có thể biểu diễn tác phẩm theo sơ đồ sau:

Intro – chơi 4 lần – câu cuối nhắc lại thêm 1 lần – Ending.



Bài 16

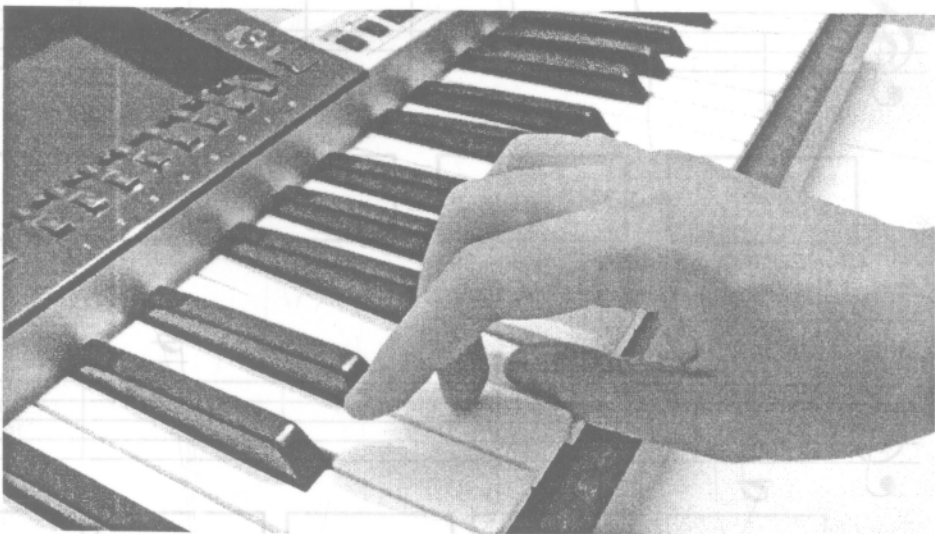
KỸ THUẬT LUỒN NGÓN, VẮT NGÓN

I. Bài học

1. Kỹ thuật luân ngón, vắt ngón

Kỹ thuật luân ngón - vắt ngón giúp người chơi đàn thực hiện các nét nhạc chạy dài nối liền. Khi luân ngón, các em cần chú ý để bàn tay và cổ tay mềm mại, thả lỏng không bị vắn xoắn. Khi thao tác luân ngón, vắt ngón đã xong thì ngay lập tức bốn ngón còn lại phải trở về ngay tư thế năm ngón -

năm nốt. Trong khi luân ngón, vắt ngón cũng như sau khi đã hoàn tất, (kể) các ngón tay phải luôn luôn song song với các phím đàn.



Từ bài này, chúng ta bắt đầu dần dần làm quen với các bài tập có sự kết hợp đan xen những kỹ thuật nói trên.

2. Làm quen với các nốt nhạc mới

Bài này chúng ta làm quen với ba nốt nhạc thuộc phần cao của khóa Son. Chúng được viết trên các dòng kẻ phụ phía trên khuông nhạc, đó là:



II. Hướng dẫn sử dụng

1. Làm mẫu cho học sinh kỹ thuật luôn ngón 1.

2. Cho học sinh quan sát lại hình vẽ toàn bộ bàn phím trang 34 để các em biết vị trí ba nốt nhạc mới đồng thời gợi ý để các em xác định vị trí của chúng trên phím đàn.

3. Hướng dẫn học sinh làm đúng các bài tập sau đây:

Bài tập số 1

Điền tên nốt vào ô trống



--	--	--	--	--



--	--	--	--	--	--



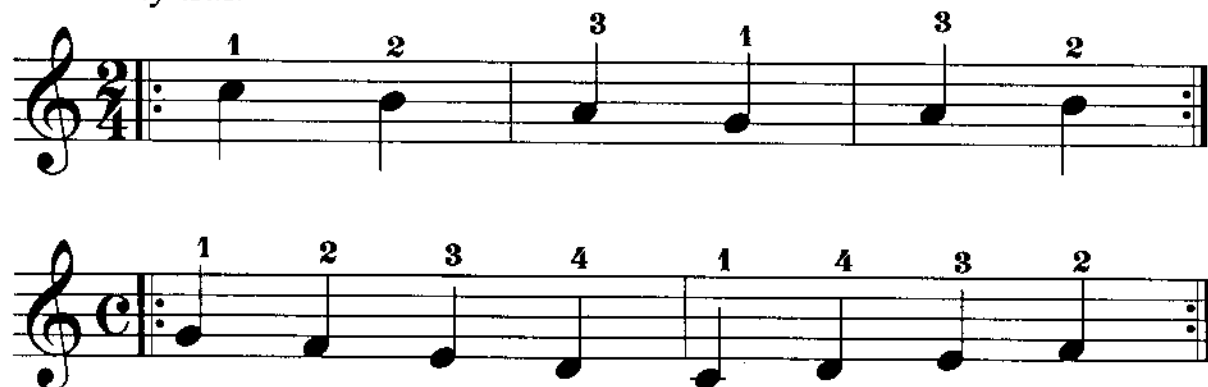
--	--	--	--	--

Bài tập số 2: Bài tập kỹ thuật luân ngón vất ngón.

Tay phải



Tay trái:



Bài tập số 3: Gam Đô trưởng (C- dur)

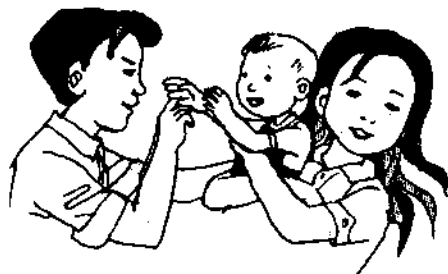
Tay phải



Tay trái:



Bài tập số 4
CHO CON



Nhạc: PHẠM TRỌNG CẦU

Lời: Thơ TUẤN DŨNG

Vừa - Thật tình cảm

1 C7 F 3 5 Em

(Nhạc dạo....

Dm G C Fill a 3

....) Ba

C Dm F Em

sẽ là cánh chim đưa con bay thật xa. Mẹ

Dm F G C Fill

sẽ là cành hoa cho con cài lên ngực. Ba

Dm G7 C

mẹ là lá chắn che chở suốt đời con. Vì

F Em Dm G

con là con ba con của ba rất ngoan. Vì

con là con mẹ con của mẹ rất hiền. Ngày

mai con khôn lớn bay đi khắp mọi

miền. Con đừng quên con nhé ba mẹ là quê

hương. Ba... ..hương

Hướng dẫn

- Chọn tiết tấu Ván xơ, tốc độ vừa phải, âm sắc mềm mại như lời ru, vừa dạt dào bay bổng.

Ví dụ:

+ Style (Rhythm): English Waltz

+ Voice (Tone): Nhạc dạo: Flute

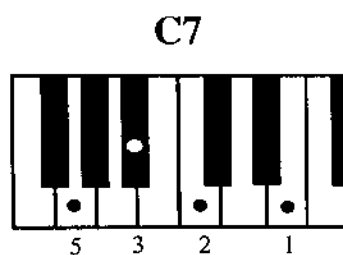
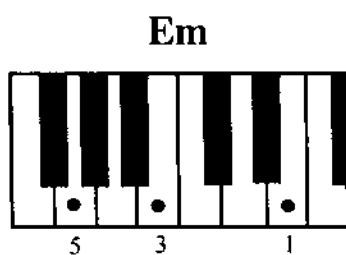
Đoạn a: Whistle

Đoạn b: Flute + String

Chú ý: Dấu (+) ở đây có nghĩa là: âm sắc Flute pha trộn với âm sắc String.

+ Tempo: ♩ = 115

- Có thể bấm hợp âm Em và C7 như sau:



- Có thể biểu diễn tác phẩm theo sơ đồ sau:

Nhạc dạo – chơi 2 lần – nhắc lại phần điệp khúc (đoạn b) thêm 1 lần – Ending.

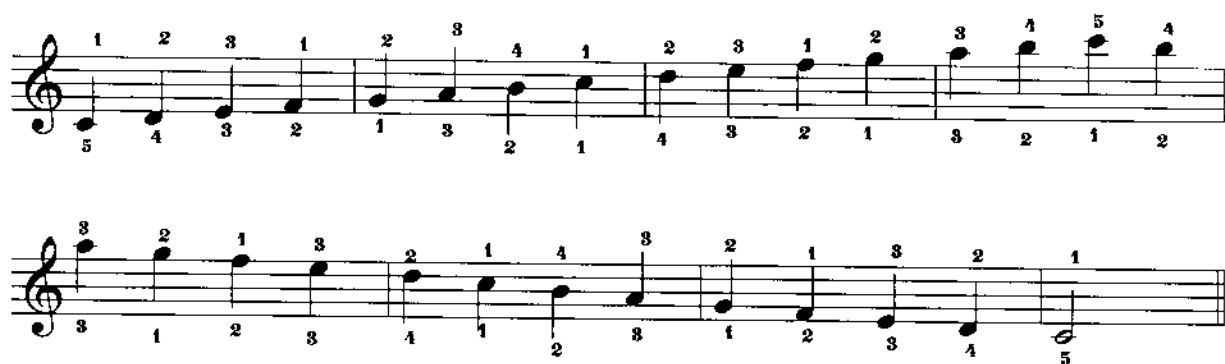


Bài 17

KỸ THUẬT LEGATO VÀ ỨNG DỤNG TRONG CHẠY GAM C-DUR

Bài tập số 1

Chạy gam Đô trưởng trên hai quãng tám (tập riêng từng tay).



Bài tập số 2

Chạy gam Đô trưởng ghép hai tay Legato (Legato có nghĩa là liên tiếng, ký hiệu bằng các dấu hình cánh cung nối liền những nốt nhạc. Khi gặp ký hiệu này, học sinh đánh liền mạch không được nhấc tay lên).



Bài tập số 3

NHỮNG BÔNG HOA – NHỮNG BÀI CA

Nhạc và lời: HOÀNG LONG

Tươi vui - Náo nức



Nhạc dạo...



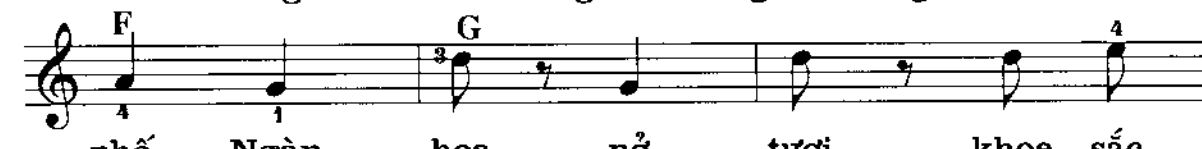
Cùng nhau cầm tay đi đến
Thầy cô dạy em mong chúng



thăm các thầy các cô. Lời hát rộn
em sẽ cùng lớn khôn. Học tốt học



rã bao bé em bước trên đường
mãi ghi nhớ trong những trang vở



phố. Ngàn hoa nở tươi khoe sắc
mới. Mùa thu đẹp tươi bao ước

Bài 18

HÌNH NỐT KÉP – NHỊP 2/8 – NHỊP 3/8 – NHỊP 6/8

I. Bài học

1. Nốt kép

- Một nốt đơn  bằng 2 nốt kép . Nói cách khác là hình nốt kép khi vang lên có độ dài tương đối ngắn, bằng nửa nốt đơn. Có thể làm một phép so sánh như sau:

$$\begin{array}{l} \text{Quarter note} = 2 \times \text{Eighth note} \\ \text{Half note} = 4 \times \text{Eighth note} \\ \text{Whole note} = 8 \times \text{Eighth note} \\ \text{Whole note} = 16 \times \text{Sixteenth note} \end{array}$$

- Như vậy, khi trên bản nhạc xuất hiện nhiều nốt kép thì đòi hỏi các ngón tay phải linh hoạt hơn để thực hiện những nét chạy nhanh hơn. Muốn vậy, các em phải chăm chỉ luyện tập kỹ thuật để đáp ứng các bài tập khó dần.

2. Nhịp 2/8

- Nhịp 2/8 có hai phách trong mỗi ô nhịp.
- Giá trị độ dài của mỗi phách bằng một hình nốt đơn.
- Phách 1 mạnh, phách 2 nhẹ.

3. Nhịp 3/8

- Nhịp 3/8 có ba phách trong mỗi ô nhịp.
- Giá trị độ dài của mỗi phách bằng một nốt đơn.
- Phách 1 mạnh, phách 2 và phách 3 nhẹ.

4. Nhịp 6/8

- Nhịp 6/8 có sáu phách trong mỗi ô nhịp.
- Giá trị độ dài của mỗi phách bằng một nốt đơn.

Cũng có lý thuyết giải thích nhịp 6/8 là nhịp có 2 phách nhưng là phách phân ba.



- Trong một số các khúc thiếu nhi, nhịp 6/8 được sử dụng với ý đồ tạo sự uyển chuyển, êm ái như lời ru. Tuy nhiên, khi gặp các tác phẩm viết ở nhịp 6/8 học sinh có thể dùng tiết tấu Vanxơ (tương đương với nhịp 3/8) cho phần đệm.

- Khi thi tấu võ bài, các em nên đánh theo 6 phách, mỗi phách là một nốt đơn.

II. Hướng dẫn sư phạm

1. Xướng âm một số thí dụ có nốt móc kép để học sinh thấy giá trị trường độ của hình nốt kép.

2. Gọi ý để học sinh so sánh nhịp 2/4 với nhịp 2/8; nhịp 3/4 với nhịp 3/8 trên phương diện lý thuyết âm nhạc. Thực tế khi trình diễn trên đàn Organ, các tác phẩm viết ở các loại nhịp khác nhau nhưng có cùng số phách trong một ô nhịp thì đều có thể dùng chung một loại tiết tấu cho phần đệm. Ví dụ nhịp 3/4 hay nhịp 3/8 có thể dùng loại tiết tấu Vanxơ (Waltz) có chăng sự khác nhau là ở tốc độ (tempo) tùy theo tính chất, tình cảm của từng bài.

3. Bắt tiết tấu Waltz (nhịp 3/8) sau đó bắt tiết tấu SlowRock (6/8 Balad) để học sinh so sánh sự khác nhau của 2 loại tiết tấu này.

4. Chọn một số bản nhạc viết ở nhịp 3/8 và 6/8 cho học sinh cộng các hình nốt và dấu lặng trong từng ô nhịp để tìm ra đáp số chung cho mỗi loại nhịp.

5. Hướng dẫn học sinh làm đúng các bài tập dưới đây:

Bài tập số 1: Hãy vạch nhịp cho đoạn nhạc sau:



Bài tập số 2: Chạy gam C-dur hai tay kỹ thuật staccto (staccto có nghĩa là ngắt tiếng, được ký hiệu bằng các dấu chấm trên nốt nhạc. Khi gặp ký hiệu này, học sinh đánh xuống rồi nẩy ngón tay lên ngay).



Bài tập số 3
**CHỈ CÓ
 MỘT TRÊN ĐỜI**



Nhẹ nhàng - Tình cảm

Nhạc: TRƯƠNG QUANG LỤC

Lời: Ý thơ Liên Xô (cũ)

C Em F Dm G

Nhạc dạo...

C Em C7 F G

C 1 Fill a Em

Trên trời cao có

F Dm G

muôn vàn ánh sao. Trên đồng xanh có

C Dm G

muôn vàn cây lúa. Con chim rừng có

muôn vàn tiếng ca. Cây trong vườn có
 D7 G F Dm G

muôn vàn lá hoa. a a a a a a
 C Fill b Em C7 F

a. Riêng mặt trời chỉ có một mà thôi.
 G C

Và mẹ em chỉ có một trên đời.
 Em C7 F

Riêng mặt trời chỉ có một mà thôi.
 G

Và mẹ em chỉ có một trên
 C C

đời. Có một trên đời
 Fill

Hướng dẫn

- Khi biểu diễn, học sinh có thể đánh giai điệu cao hơn một quãng tám cho phù hợp với tính chất hồn nhiên, trong sáng của bài.

- Chọn tiết tấu Ván xơ, âm sắc lung linh trong sáng, phần điệp khúc chọn tiếng mềm mại như tiếng sáo pha trộn với âm sắc dào dạt của dàn dây.

Ví dụ:

+ Style (Rhythm): Waltz

+ Tempo: ♪ = 120

+ Voice (Tone): Time Travel, Sun Bell, Choir, Flute, String,...

Nhạc dạo: Time Travel

Đoạn a : Sun Bell và Choir

Đoạn b : Flute + String

- Có thể biểu diễn tác phẩm theo sơ đồ sau:

Nhạc dạo – 1 lần – câu cuối nhắc lại thêm một lần – Ending.



Bài 19

TẬP CHẠY GAM ĐÔ TRƯỞNG (C - DUR)

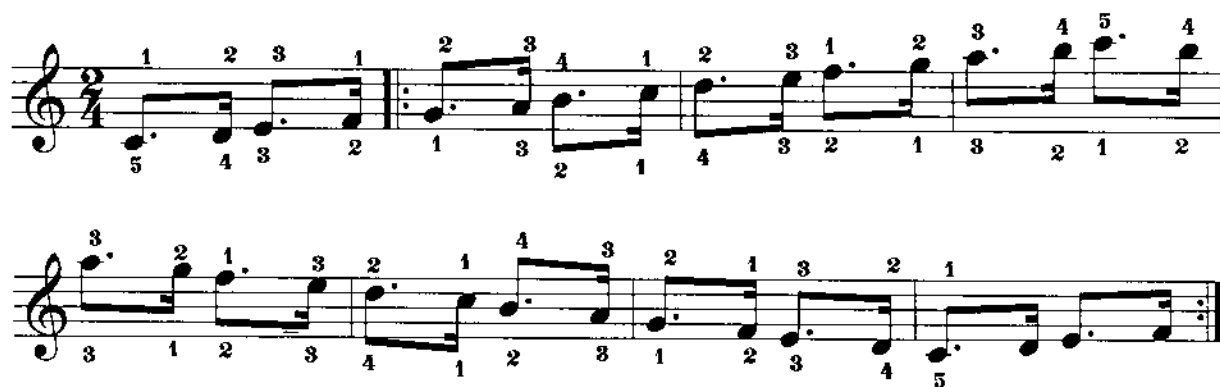
ÂM HÌNH MÓC GIẬT

Âm hình móc giạt được cấu trúc nên bởi một hình nốt đơn chấm đôi kết hợp với một nốt kép. $\text{♩} \cdot \text{♩} = \text{♩} \cdot \text{♩}$. Tiết tấu móc giạt tạo tính chất âm nhạc mạnh mẽ, dứt khoát. Vì thế nó rất phổ biến trong các tác phẩm có tính chất hành khúc.

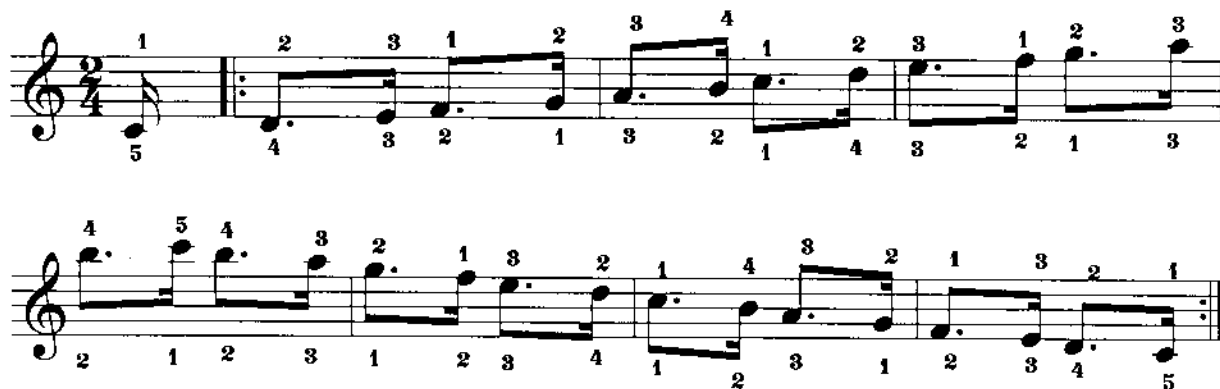
Luyện tập chạy gam với âm hình móc giạt sẽ làm cho các ngón tay tách bạch và linh hoạt hơn.

Giáo viên hướng dẫn học sinh thực hiện đúng các bài tập sau đây:

Bài tập số 1



Bài tập số 2



Bài tập số 3
ĐỘI KÈN TÍ HON



Vui - Hoạt bát

Nhạc và lời: PHAN HUỲNH ĐIỀU

3 1 C Dm

Nhạc dạo...

1 3 4 C Fill 2 4 1 3 1 C Fill

C 1

Te tò te đây là ban kèn hơi. Tò tò tò tò
 Te tò te anh nào kêu thật to. Tò tò tò tò

Am Dm

3 5 4 3

te có anh nào muốn chơi. Mau vào
 te đứng ra đằng trước cho. Anh nào

G C

5 3

dây góp thêm kèn te tí. Tò tò tò te
 kêu bé trong mồm te tí. Tò tò tò te

Am G

3 1 Fill 2 Fill

3

tí bước đều chân cùng đi
 tí sắp đằng sau cùng... ..đi

Hướng dẫn

- Chọn tiết tấu thể loại hành khúc, âm sắc là tiếng kèn cùng một số âm sắc nghe tinh nghịch, dí dỏm.

Ví dụ:

+ Style (Rhythm): March hoặc Polka

+ Voice (Tone): MutedTrumpet, Portatone, BluesHarp,...

Nhạc dạo: MutedTrumpet cài đặt bè tự động

Lần 1: Portatone

Lần 2: BluesHarp

Lần 3: Portatone

Lần 4: BluesHarp

+ Tempo:  = 112

- Khi đánh tiếng đàn phải khoẻ khoắn, dứt khoát và hơi giạt hơn so với tiết tấu của bản nhạc.

- Có thể biểu diễn tác phẩm theo sơ đồ sau:

Nhạc dạo – chơi 4 lần –Ending.

Bài 20 DẤU HÓA

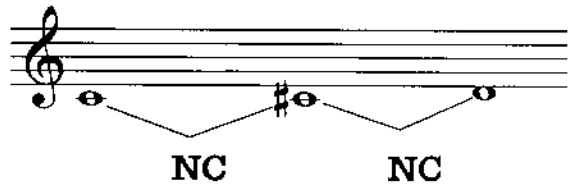
I. Bài học

1. Các loại dấu hoá và tác dụng của nó

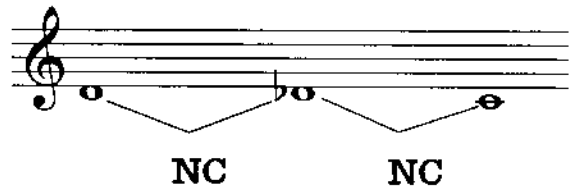
Dấu hoá có tác dụng biến đổi cao độ của nốt nhạc. Chúng ta thường gặp ba loại dấu hoá:

- **Dấu thăng** (diese) kí hiệu là #. Dấu thăng có tác dụng nâng cao độ nốt nhạc lên nửa cung.

- **Dấu giáng** (bémol) kí hiệu là b. Dấu giáng có tác dụng hạ thấp cao độ của nốt nhạc xuống nửa cung.



- **Dấu bình** (bécarré) kí hiệu là $\natural$. Dấu bình có tác dụng xoá bỏ hiệu quả của dấu thăng hoặc dấu giáng và đưa nốt nhạc trở lại bình thường.



ĐÔ# RÊb			RÊ# Mib					FA# SONb		SON# LAB		LA# Sib		ĐÔ# RÊb	
ĐÔ	RÊ	MI	FA	SON	LA	SI									

Ngoài ra còn có hai loại dấu thăng kép và dấu giáng kép có tác dụng nâng cao hoặc hạ thấp cao độ của nốt nhạc 1 cung. (trong ca khúc ít khi xuất hiện).

2. Vị trí và ảnh hưởng của dấu hoá

2.1. Dấu hoá theo khoá: Được viết ở đầu mỗi khuôn nhạc, sau các khoá nhạc (còn gọi là dấu hoá cố định). Dấu hoá theo khoá có ảnh hưởng tới tất cả các nốt cùng tên với dấu hoá ở mọi tầng quãng tám. Ví dụ:



Chỉ có dấu thăng và dấu giáng mới được sử dụng làm dấu hoá theo khoá.

2.2. *Dấu hoá bất thường*: Không có vị trí cố định, thỉnh thoảng xuất hiện ngay trước các nốt nhạc và chỉ có ảnh hưởng trong một ô nhịp với các nốt cùng tên đứng sau nó ở cùng một tầng quãng tám. Ví dụ:



Cả năm loại dầu hoá: Dầu thăng, dầu giáng, dầu bình, dầu thăng kép và dầu giáng kép đều được dùng làm dầu hoá bất thường.

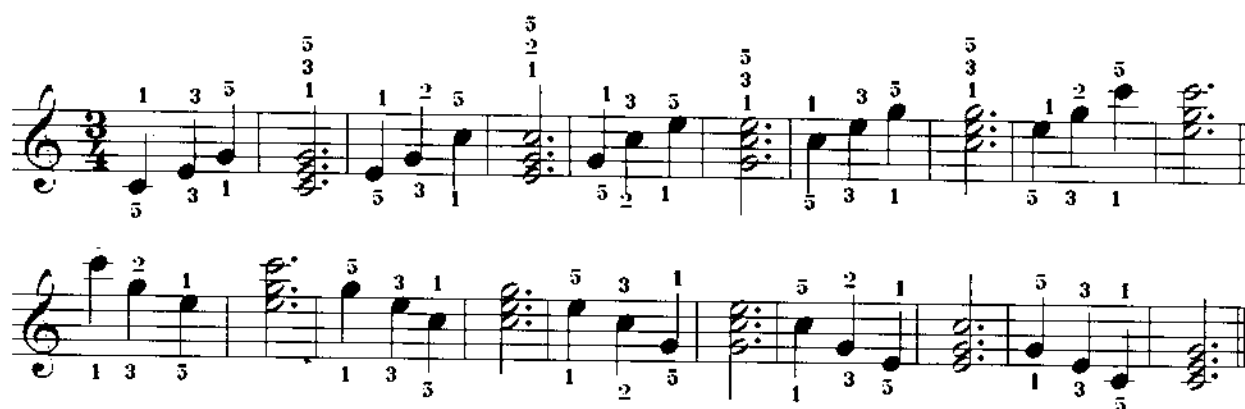
II. Hướng dẫn sử dụng

1. Giảng cho học sinh rõ hơn về khái niệm một cung, nửa cung bằng cách chỉ trên bàn phím đồng thời đánh thục âm của chúng trên đàn.

2. Gọi tên một tên nốt thăng, giáng bất kỳ, đồ học sinh tìm thấy trên đàn. Làm như thế nhiều lần với nhiều tên nốt khác nhau.

3. Hướng dẫn học sinh làm đúng các bài tập dưới đây:

Bài tập số 1: Rải và đập hợp âm.



Bài tập số 2: Luyện tập chạy gam C-dur liên hoàn.

Ở các bài học trước chúng ta đã lần lượt thực hiện các bài luyện tập chạy gam C-dur ở một số sắc thái và âm hình khác nhau. Từ bài học này trở đi, chúng ta sẽ kết hợp chúng thành một bài tập liên hoàn để khởi động và luyện tay trong khoảng 15 – 20 phút trước khi vào bài chính.

Cách luyện tập vẫn theo phương pháp bật tiết tấu trống để tốc độ chậm ($\bullet = 60$) sau đó nhanh dần mỗi lần tăng từ 2- 4 số. Cụ thể bài tập liên hoàn gồm 4 bài tập nhỏ, mỗi bài yêu cầu chạy một lần đi lên và một lần đi xuống rồi nối tiếp với bài sau. Bài 1a: Chạy theo âm hình nốt đen – liền tiếng (legato).

Bài 1b: Chạy theo âm hình nốt đen – ngắt tiếng (staccato)

Bài 1c: Chạy theo âm hình nốt đơn – liền tiếng.

Bài 1d: Chạy theo âm hình móc giạt.

Chú ý: Giữa các bài không nhắc lại nốt chủ âm (nốt ĐÔ).

Bài tập số 3:

KHÁT VỌNG MÙA XUÂN

Nhạc: MOZART

Phỏng dịch: Tô Hải

1 C 3 5 Dm 5 G

Nhạc dạo...

C Fill C 5 3 2 F 5

G C Fill 1 a C Oboe 5

Này mùa xuân ơi đến
Dù rằng mùa đông đã

3 2 Dm 4 G7

mau đây về cho thêm xanh lá cây
sang rồi ngàn muôn bông hoa tuyết đang

C 1 Flute 2 3 5 3 2

rừng. Trở về dừng bên suối trong lành nhìn
rời. Cuộc đời yên vui vẫn đang trôi tuổi

G₂ 3 C Fill b

hoa đang hé từng bông. Khao
thơ vui sống êm đêm. Ta

String + Oboe + Flute

khát mùa xuân yên vui lại đến sẽ
muốn được như ngày niên thiếu cắt

thấy muôn hoa đẹp xinh. Đây .
giấy xây ngôi nhà xinh. Bầu

thời gian ơi những tháng năm đợi chờ đến
trời tự do thăm thiết mãi trong lòng bước

dây ta đang mong chờ.
đi thiết tha bao tình.

Hướng dẫn

- Chọn tiết tấu Valse, âm sắc sáng sủa, trữ tình của bộ gỗ và bộ dây trong dàn nhạc giao hưởng. Ví dụ:

- Style (Rhythm): Viennese Waltz

- Voice (Tone): HipLead, Oboe, String, Flute,...

Nhạc đạo: HipLead

Đoạn a : Oboe (câu 1)

Flute (câu 2)

Đoạn b (câu 3, 4): String + Oboe + Flute

+ Tempo: ♩ = 150

- Bài này có thể chia thành hai đoạn bốn câu nhạc. Câu 1 và 2 mỗi câu dùng một loại âm sắc để tạo sự đối đáp sinh động, câu 3,4 và câu kết pha trộn nhiều âm sắc với nhau tạo sự dày dặn, không khí phấn khởi, vui tươi, khoẻ khoắn, lạc quan, tràn trề sức sống mùa xuân (nghe bài đánh mẫu).

- Có thể biểu diễn tác phẩm theo sơ đồ sau:

Nhạc dạo – a – b – a – b – câu cuối nhắc lại thêm 1 lần – Ending.

Bài tập số 3

Điền tên nốt vào ô trống

Staff 1: Treble clef, 2/4 time signature. Notes: G[#], A^b, B[#], A^b, G[#], F[#]. Below are six empty boxes for labeling.

Staff 2: Treble clef, 2/4 time signature. Notes: G[#], A, B^b, A^b, G^b, F^b. Below are six empty boxes for labeling.

Staff 3: Treble clef, 2/4 time signature. Notes: F^b, G[#], A, B[#], A^b, G^b. Below are five empty boxes for labeling.

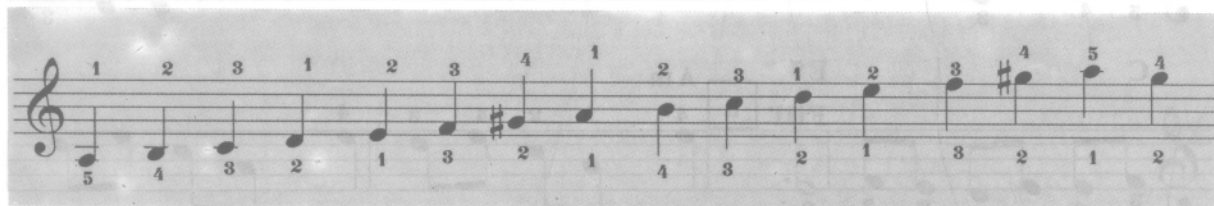
Bài 21

TẬP CHẠY GAM LA THỨ HOÀ THANH (a-moll)

Bài tập số 1

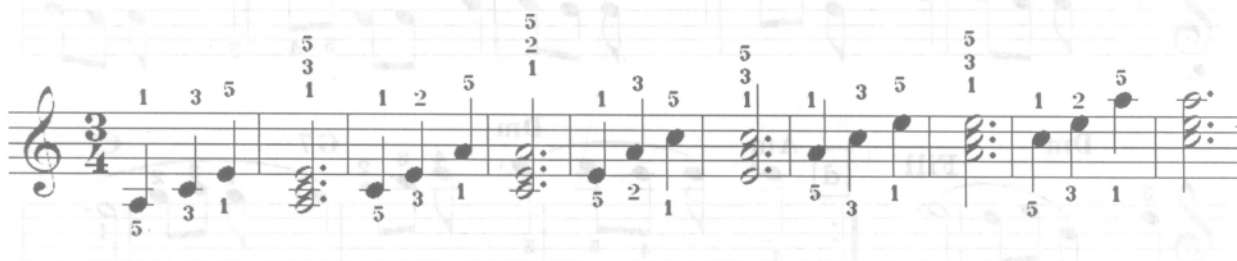
Luyện tập chạy gam a - moll hoà thanh liên hoàn.

Tập chạy gam a - moll liên hoàn có nghĩa là chúng ta tập ở tất cả các sắc thái và âm hình tiết tấu giống như thực hiện ở gam C-dur. Khi đã tập tốt riêng từng tay chúng ta tiến hành ghép 2 tay rồi kết hợp thành bài tập liên hoàn.



Bài tập số 2

Rải và chập hợp âm.



Bài tập số 3
MARIAGE D'AMOUR

Nhạc: Paul de Senneville

The musical score is written in 3/4 time and consists of seven staves of music. The key signature is one flat (B-flat). The score includes various chords and fingerings:

- Staff 1:** Am (a), 2, 3, 1, 3, 1, 3, 1, 5.
- Staff 2:** Dm, 5, 4, 3, 4, 5, 4, 2, G7, 3, 4, 5, 5, 3, 1, 3.
- Staff 3:** C, 3, 2, 1, 2, 3, 2, E7, Fill, Am (b), 4, 1, 2, 4, 3, 4.
- Staff 4:** Dm, 4, 1, 2, 5, 4, 5, G, 2, 3, 4, 4, 5, C, E7, Fill, C.
- Staff 5:** Am, 5, 1, Dm, 2, 1, G7, 5, 4, 5, 1, 1, 2, C, 2, 1, 5, 4, 5, 1.
- Staff 6:** Dm, 3, Fill, Am (d), 4, Dm, 4, 3, 2, G7, 1, 3, 2, e, 1.
- Staff 7:** Am, 4, Dm, 4, 5, 5, G, 4, 2, Am, 1, 1, Fill.

Hướng dẫn

Chúng tôi tạm chia bài này làm bốn đoạn nhạc a, b, c, d để hướng dẫn các em sử dụng âm sắc.

- Chọn tiết tấu Vauxơ, tốc độ nhanh vừa âm sắc tươi sáng, trữ tình.

Ví dụ:

+ Style (Rhythm): Waltz

+ Voice (Tone): Piano, ClassicGuitar, Mandolin, Accordion,...

+ Đoạn a: Piano

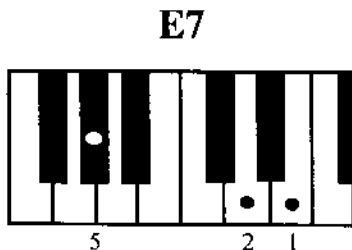
+ Đoạn b: Classic guitare

+ Đoạn c: Mandolin

+ Đoạn d: Accordion

+ Tempo: ♩ = 135

- Có thể bấm hợp âm E7 như sau:



- Có thể biểu diễn tác phẩm theo sơ đồ sau:

Intro – a – b – c – d – Intro – a – b – c – d – d – Ending.

G

1 5 1

kèo là kèo bên cột. Chú bán dầu qua cầu mà
hè mà đi đến trường. Ấy thế mà không chịu đội
dò cò ta đi mò. Vớ cái gì ăn liền vội

Em E7 Am

5 4

té. Chú bán ếch ở lại làm chi. Con le
mũ. Tôi đến mới về nhà nằm rên. Ôi ôi
vã. Uống nước là rồi lại quả xanh. Ăn tham

D G

5 1 4 1

le đánh trống thổi kèn. Con bìm
đau quá nhức cả đầu. Chích choè
nên tối đến về nhà. Đau bụng

C D G Fill

2 5 1&2 1 3

bịp thổi tò tí te tò te Có con...
ta cảm liên suốt ba ngày đêm. Đứng bên...
rên hừ hừ suốt

G Fill D G

3 4 5 1

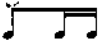
ba ngày đêm. Ăn tham nên tối đến về nhà. Đau bụng

C D G

3 4 5 1

rên hừ hừ suốt ba ngày đêm.

Hướng dẫn

- Chúng ta nhận thấy, trong bài xuất hiện âm hình tiết tấu đơn trước hai kép sau . Đây là dạng tiết tấu khá phổ biến trong các tác phẩm có tính chất vui nhộn, sinh động. Giáo viên cần lưu ý phân tích, hướng dẫn cho học sinh đánh cho đúng.

- Chọn tiết tấu vui, tốc độ vừa phải, âm sắc tinh nghịch, dí dỏm.

Ví dụ:

+ Style (Rhythm): BossaNova

+ Tempo:  = 65 ( = 130)

+ Voice (Tone): Dulcimer, Paraglide, Portatone,...

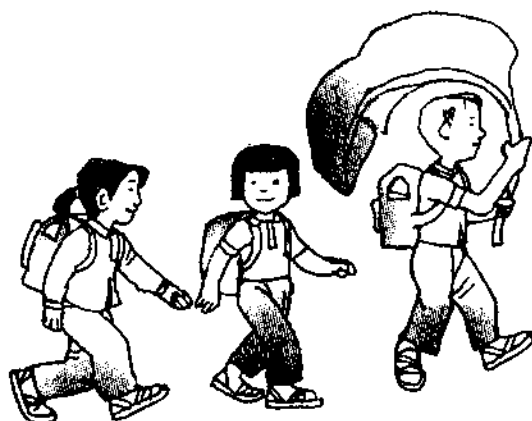
+ Lần 1 Dulcimer

+ Lần 2 Paraglide

+ Lần 3 Portatone

- Có thể biểu diễn tác phẩm theo sơ đồ sau:

Intro – chơi 3 lần – câu cuối nhắc lại thêm 1 lần – Ending.



Bài 23

TẬP CHẠY GAM MI THỨ HOÀ THANH (e-moll)

Bài tập số 1

Chạy gam e-moll hoà thanh liên hoàn.

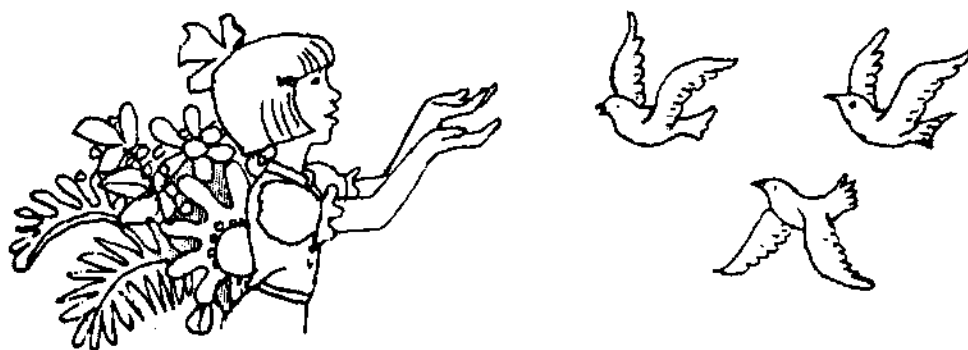
The exercise consists of three staves of music in E-flat major (e-moll).
 Staff 1: Ascending eighth-note scale from E4 to E5. Fingerings: 1, 2, 3, 1, 2, 3, 4, 1, 2, 3, 4, 1, 2, 3, 4, 5.
 Staff 2: Descending eighth-note scale from E5 to E4. Fingerings: 3, 2, 1, 3, 2, 1, 4, 3, 2, 1, 3, 2, 1, 3, 2, 1.
 Staff 3: Four chords (triads) for the scale degrees 1, 2, 3, and 4. Each chord is shown with fingerings for both hands (left and right).
 Chord 1 (E4): 1 3 5 (left), 1 3 5 (right)
 Chord 2 (F4): 1 3 5 (left), 1 2 1 (right)
 Chord 3 (G4): 1 2 5 (left), 5 3 1 (right)
 Chord 4 (A4): 1 3 5 (left), 5 3 1 (right)

Chú ý:

Từ bài học này trở đi, chúng tôi ghi vắn tắt bài tập rải và đập hợp âm trên khuông nhạc thứ ba (bài tập rải và đập hợp âm giống *bài tập số 2* của bài học trước). Sau bài tập liên hoàn của mỗi gam, các em hãy nhìn vào khuông nhạc thứ ba và đánh rải đủ ba nốt của hợp âm, mỗi nốt có độ dài bằng một hình nốt đen, sau đó đánh đập hợp âm. Đánh cả hai tay cách nhau quãng tám.

Bài tập số 2

EM LÀ CHIM CÂU TRẮNG



Tươi mát - Trong sáng

Nhạc và lời: TRẦN NGỌC

Em C

(Nhạc dạo....)

D G Am

B7 Em Fill Fill

1 4 2 3 1 5 2 5 1

a

Em như chim bồ câu tung cánh giữa trời.

Em như chim bồ câu trắng bay giữa trời.

b

Em mong sao không có nước mắt rơi chia
lìa.

Em mong sao trên trái đất hoa thơm nở
bốn mùa.

Em mong sao trên trái đất mỗi con
người,

như em đây là chim trắng chim hoà
bình.

Sống để yêu thương giữ
đẹp trái đất xanh.

Em

Fill

Em

Fill

Hướng dẫn

- Trong bài *Em là chim câu trắng*, chúng ta sẽ thấy xuất hiện âm hình tiết tấu đảo phách (♪ ♪ ♪). Đảo phách là hiện tượng trọng âm của tiết tấu không trùng với trọng âm của tiết nhịp. Đảo phách xuất hiện khi tiết tấu từ phách yếu được kéo dài sang phách mạnh tiếp theo. Điều này làm cho trọng âm chuyển sang phách nhẹ của nhịp. Chẳng hạn như trong nhịp 2/4 trọng âm đúng ra phải rơi vào phách thứ nhất ở tất cả các ô nhịp. Đôi khi, trong chu kỳ diễn biến bình thường ấy có một số âm thanh từ phách yếu ngân dài sang phách mạnh phách của nhịp kế tiếp làm cho trọng âm chuyển sang phách thứ hai (phách nhẹ) của nhịp. Đảo phách thường tạo nên những nét chấm phá đáng yêu cho tác phẩm.

- Giáo viên phân tích, lấy ví dụ về âm hình tiết tấu đảo phách và hướng dẫn học sinh nhận cho đúng trọng âm.

- Chọn tiết tấu vui nhộn, âm sắc tươi sáng. Ví dụ:

+ Style (Rhythm): Rap

+ Voice (Tone): Mandolin, String, Oxigen,...

+ Đoạn a: Oxigen

+ Đoạn b: String

+ Tempo: ♩ = 114

- Có thể bấm hợp âm B7 như sau:

B7



- Có thể biểu diễn tác phẩm theo sơ đồ sau:

Nhạc dạo – a – b – a – b – câu cuối nhắc lại thêm 2 lần đồng thời cho âm lượng của đàn nhỏ dần.

Bài 24

TẬP CHẠY GAM RÊ TRƯỞNG (D - DUR)

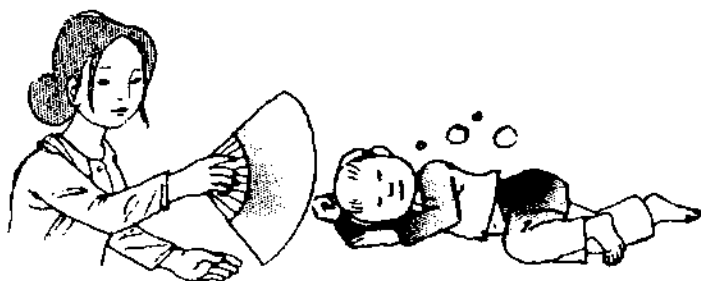
Bài tập số 1

Chạy gam D - dur liên hoàn.

The exercise consists of three staves of music in treble clef, key of D major (two sharps: F# and C#).

- Staff 1:** Contains two lines of eighth-note scale runs. The first line starts on D4 and goes up to D5. The second line starts on D5 and goes down to D4. Fingerings are indicated by numbers 1-5 above and below the notes.
- Staff 2:** Continues the scale runs from the first staff, starting on D5 and going down to D4.
- Staff 3:** Contains six chords: D major, E major, F# major, G major, A major, and B major. Each chord is shown with its constituent notes (1, 3, 5) and fingerings indicated below the notes.

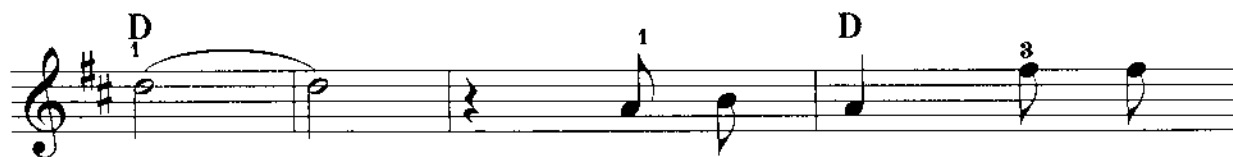
Bài tập số 2
BÀN TAY MẸ



Nhạc và lời: BÙI ĐÌNH THẢO



Nhạc dạo...



...)

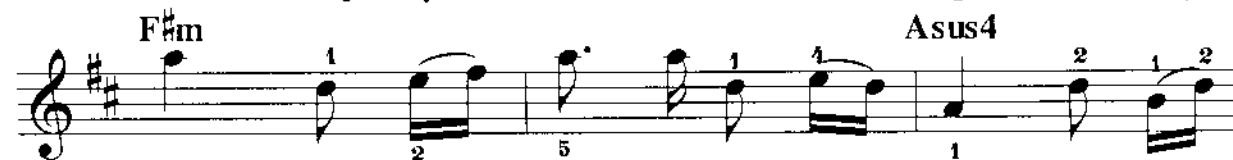
Bàn tay mẹ bế chúng



con. Bàn tay mẹ chăm chúng con. Cơm con



ăn tay mẹ nấu. Nước con uống tay mẹ



đun. Trời nóng bức gió từ tay mẹ con ngủ

ngon. Trời giá rét cũng vòng tay mẹ ủ ấm
 con. Bàn tay mẹ vì chúng con. Từ tay
 mẹ con lớn khôn. Cơm con... ...khôn.

Hướng dẫn

- Chúng ta nhận thấy trong bài xuất hiện chùm tiết tấu bốn nốt móc kép. Đây là dạng âm hình đòi hỏi ngón tay phải linh hoạt và đều. Khi gặp tiết tấu này chúng ta cần đánh chậm sao cho 4 nốt nằm trọn trong một phách. Giáo viên có thể cho học sinh đập vài chùm tiết tấu móc kép trước khi vào bài. Chú ý nhấn vào nốt đầu mỗi chùm.

- Ngoài ra chúng ta còn thấy trong bài này ở ô nhịp 17 có một nốt nhỏ nối vào một nốt lớn. Người ta gọi đó là nốt hoa mỹ.

- Cách đánh: Đánh đồng thời hai nốt cùng một lúc sau đó nhắc ngay ngón tay đánh nốt nhỏ lên, ngón tay đánh nốt lớn giữ nguyên cho đủ phách.

- Chọn tiết tấu nhẹ nhàng, êm ái, tốc độ chậm vừa, âm sắc giả tiếng đàn bầu, sáo,... mềm mại như lời ru. Ví dụ:

+ Style (Rhythm): Pop Balad

+ Voice (Tone): FingerBass, Flute, String,...

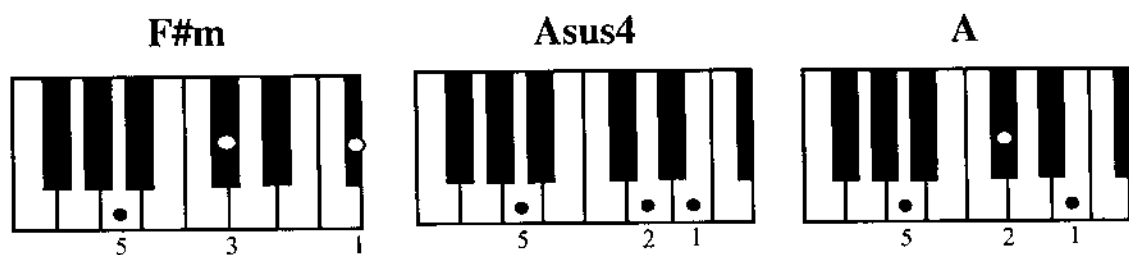
+ Nhạc đạo: FingerBass nâng lên thêm một quãng tám (Octave) để giả tiếng đàn bầu

+ Lần 1: Flute (giả tiếng sáo)

+ Lần 2: Flute + String

- Tempo: ♩ = 68

- Có thể bấm hợp âm F#m , Asus4, A như sau:



- Có thể biểu diễn tác phẩm theo sơ đồ sau:

- Nhạc đạo – chơi 2 lần – nhắc lại “ Cơm con ăn... ...con lớn khôn”

– Ending.

Bài 25 **TẬP CHẠY GAM FA TRƯỞNG (F - DUR)**

Bài tập số 1

Chạy gam F - dur liên hoàn.

The image displays three staves of musical notation for the F major scale exercises.

The first staff shows the ascending F major scale (F4 to F5) with fingerings: 1, 2, 3, 4, 5, 3, 2, 1, 2, 3, 4, 5, 3, 2, 1. The second staff shows the descending F major scale (F5 to F4) with fingerings: 4, 3, 2, 1, 4, 3, 2, 1, 3, 2, 1, 4, 3, 2, 1.

The third staff shows the F major triads in the right hand (F4, A4, C5) and the F major bass triads in the left hand (F3, A2, C3). The right hand triads are: F4-A4-C5, F4-A4-C5, F4-A4-C5, F4-A4-C5, F4-A4-C5, F4-A4-C5, F4-A4-C5. The left hand triads are: F3-A2-C3, F3-A2-C3, F3-A2-C3, F3-A2-C3, F3-A2-C3, F3-A2-C3, F3-A2-C3.

Bài tập số 2

REO VANG BÌNH MINH

Nhạc: Lưu Hữu Phước

Lời: Nguyễn Mộng Ngọc - Lưu Hữu Phước

Reo vang reo ca vang ca, cất
Chim ơi chim ca lên đi, tiếng

tiếng hát vang đồng xanh. Vang lòng la bao
hát khắp phương trời xa. Chào mời hoa ơi

la tươi xanh tươi, ánh sáng từng bừng hoa
hoa gieo hương bay, đất nước đón mừng hương



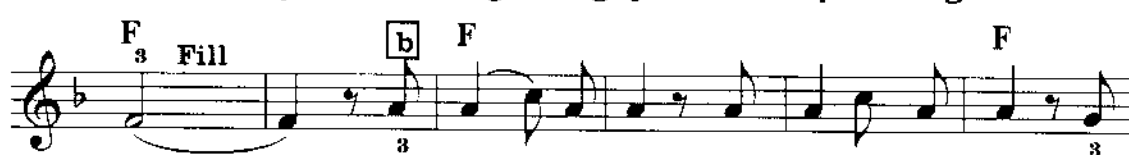
lá. Cây rung cây hoa đua hoa, khắp
mới. Vui ao sen vui ruộng khoai, khắp



nơi bình minh sắc reo hương nồng. La bao
nơi bình minh hát lên muôn lời. Gió đón



la tươi xanh tươi, bình minh sáng ngập hồn
gió sáng chiếu sáng, ngày mai rực sáng niềm



ta. Liu liú lo lo! Chim ơi hát say sưa. Hót
vui.



lên chào mừng bình minh đang lên phơi phơi. La



la la la! Ta ca hát say sưa. Hát



lên chào mừng bình minh sáng muôn nơi.

Hướng dẫn

- Chọn tiết tấu rộn rã, vui tươi, âm sắc trong sáng, tốc độ hơi nhanh.

Ví dụ:

+ Style (Rhythm): Disco

+ Tempo: ♩ = 115

+ Voice (Tone): HipLead, SunBell, Fantasia,...

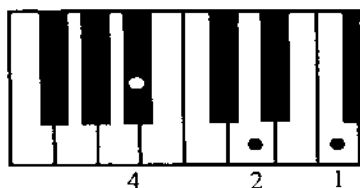
Đạo nhạc: HipLead

Đoạn a: Sun Bell

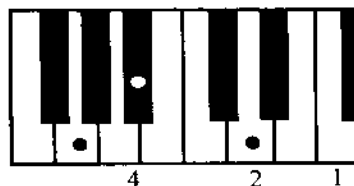
Đoạn b: HipLead + Fantasia

- Có thể bấm hợp âm Bb và Gm như sau:

Bb



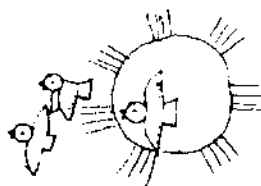
Gm



- Khi biểu diễn, học sinh có thể đánh giai điệu cao hơn một quãng tám cho phù hợp với tính chất tươi sáng của tác phẩm.

- Có thể biểu diễn tác phẩm theo sơ đồ sau:

Nhạc dạo – a – b – a – b – b –Ending.



Bài 26

TẬP CHẠY GAM RÊ THỨ HOÀ THANH (d - moll)

Bài tập số 1

Chạy gam d - moll hoà thanh liên hoàn.

The musical notation for Exercise 1 consists of three staves in treble clef with a key signature of one flat (Bb). The first two staves show the scale in eighth notes with fingerings (1-5) above and below the notes. The third staff shows the scale in chords (dyads and triads) with fingerings (1-5) above and below the notes.

Bài tập số 2

CÁNH ÉN TUỔI THƠ

Nhạc và lời: PHẠM TUYỀN

(Nhạc dạo...)

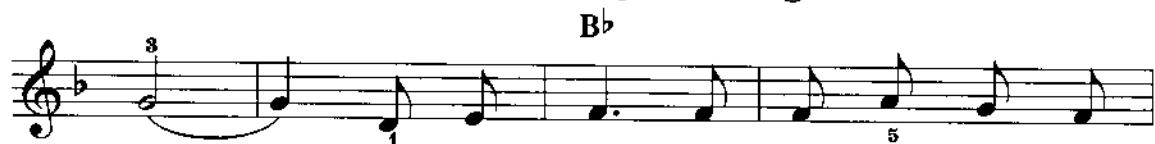
Một cánh én nhỏ chẳng làm nên mùa
(Một cánh én) nhỏ lạc bấy giữa mùa

xuân. Rủ nhau én về theo làn nắng ấm
đông. Cô đơn giữa trời sương mờ giăng trắng

dần. Từ trời cao bao la cánh én liệng
đồng. Loài chim én gắn với nắng ấm trời



bay. Thấy mình mộng xanh tươi bao sắc cỏ
xuân. Kết bên nhau yêu thương chan chứa tình



cây. Bầu trời xanh tung bay cánh chim tuyệt
thân. Hoà bình vui cho bao cánh chim tung



vời. Dệt mùa xuân với muôn ngàn tia nắng
trời. Dệt mùa xuân với muôn ngàn tia nắng



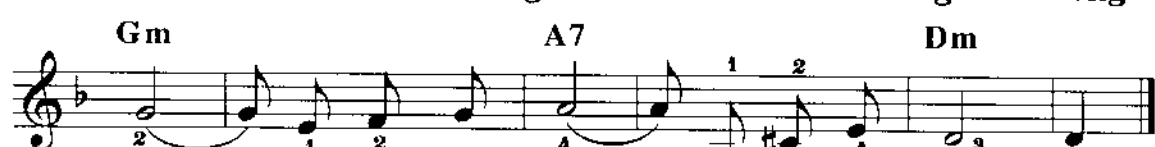
mới. Những cánh én chấp chới của mọi tuổi



thơ! Những cánh én lấp lánh dây nhạc và



thơ. Em ước mong sao bầu trời chẳng đen bóng



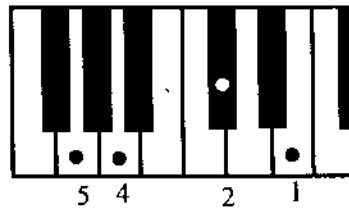
mây. Để đàn chim hát. Để đàn én bay.

Hướng dẫn

Trong câu dạo của bài *Cánh én tuổi thơ*, chúng ta thấy xuất hiện âm hình nghịch phách. Nghịch phách là một hiện tượng tiết tấu gần giống với đảo phách nhưng khác là âm thanh ở phách yếu không kéo dài sang phách mạnh mà phách mạnh đó được thay bằng dấu lặng. Giáo viên cần phân tích để học sinh hiểu và phân biệt được sự giống và khác nhau của hai loại âm hình tiết tấu đảo phách và nghịch phách đồng thời hướng dẫn học sinh thực hiện đúng.

- Chọn tiết tấu và âm sắc vui, sáng. Ví dụ:
- + Style (Rhythm): FolkRock
- + Tempo: ♩ = 118
- + Voice (Tone): Brass, String, Hip lead, Accordion, ...
 - + Nhạc đạo: Brass và String
 - + Đoạn a: Hip lead
 - + Đoạn b: Accordion
- Có thể bấm hợp âm A7 như sau:

A7



- Có thể biểu diễn tác phẩm theo sơ đồ sau:
- Dạo nhạc – a – b – a – b – b – câu cuối nhắc lại thêm 3 lần – Ending.

Bài 27
TẬP CHẠY GAM SI GIÁNG TRƯỜNG (B $\flat$ - DUR)

Bài tập số 1

Chạy gam B $\flat$ - dur liên hoàn.

The musical notation is written in treble clef with a key signature of one flat (B $\flat$). The exercise is divided into three lines:

- Line 1:** Ascending scale: B $\flat$ (finger 3), C (finger 2), D (finger 1), E (finger 4), F (finger 3), G (finger 2), A (finger 1), B $\flat$ (finger 3), C (finger 4), D (finger 1), E (finger 2), F (finger 3), G (finger 1), A (finger 2), B $\flat$ (finger 3).
- Line 2:** Descending scale: B $\flat$ (finger 4), A (finger 3), G (finger 2), F (finger 1), E (finger 3), D (finger 2), C (finger 1), B $\flat$ (finger 4), A (finger 3), G (finger 2), F (finger 1), E (finger 3), D (finger 2), C (finger 1), B $\flat$ (finger 2).
- Line 3:** Block chords for the scale: B $\flat$ (finger 1), C (finger 3), D (finger 5), E (finger 1), F (finger 3), G (finger 5), A (finger 1), B $\flat$ (finger 3), C (finger 5), D (finger 1), E (finger 3), F (finger 5), G (finger 1), A (finger 3), B $\flat$ (finger 5).

Bài tập số 2
**NGÀY ĐẦU TIÊN
 ĐI HỌC**



Nhạc: NGUYỄN NGỌC THIÊN

Lời: Thơ VIÊN PHƯƠNG

(Nhạc dạo...)

1 B $\flat$ 3 Cm F B $\flat$

1 4 Cm F B $\flat$ Cm

1 2 3 F Gm E $\flat$ Cm F B $\flat$

Fill a B $\flat$ Dm

...) 2 4 1 2

Ngày đầu tiên đi học, mẹ

E $\flat$ Cm Gm

4 1 2 3 3

dắt em tới trường. Em vừa đi vừa khóc, mẹ

C7 1 3 F 2 B $\flat$ 4
 dô dành yêu thương. Ngày đầu tiên đi
 Dm G7 Cm Gm 1
 học, em mắt ướt nhạt nhòa, cô vỗ về ân
 4 3 F 4 B $\flat$ Fill b
 ủi chao ơi sao thiết tha! Ngày
 B $\flat$ Cm F
 3 4 2 1 2
 đầu như thế đó cô giáo như mẹ hiền. Em
 1 2 3 4 1 B $\flat$
 bây giờ cứ ngỡ. Cô giáo là cô tiên. Em
 Cm F Gm 1
 4 2 1 4
 bây giờ khôn lớn vẫn nhớ về ngày xưa, ngày
 Cm F 1 B $\flat$ Fill
 4 4 1 2
 đầu tiên đi học, mẹ cô cùng vỗ về
 2
 Ngày... ..cô cùng vỗ về.

Hướng dẫn

- Chọn tiết tấu Ván xơ, tốc độ vừa phải, âm sắc mềm mại, dạt dào.

Ví dụ:

+ Style (Rhythm): Waltz

+ Tempo: ♩ = 120

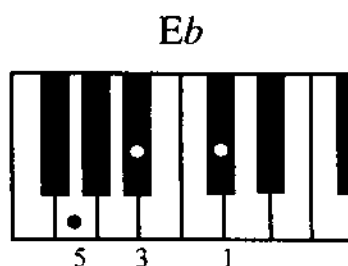
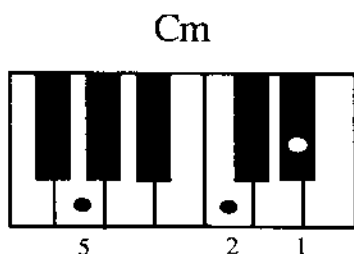
+ Voice (Tone): Flute, Harmonica, String,...

Nhạc dạo: Flute

Đoạn a: Harmonica

Đoạn b: String

- Có thể bấm hợp âm Cm và Eb như sau:



Có thể biểu diễn theo sơ đồ sau:

Nhạc dạo – a – b – a – b – câu cuối nhắc lại thêm 1 lần – Ending.

MỘT SỐ TÁC PHẨM

DÙNG ĐỂ BỔ SUNG, THAY THẾ

Trong quá trình hướng dẫn, căn cứ vào khả năng thực tế của mỗi học sinh, giáo viên có thể lựa chọn những tác phẩm sau đây để bổ sung thay thế cho phù hợp.

HAI CHÚ CÚN CON



Nhạc và lời: CÙ MINH NHẬT



...). Hai chú cún con đùa vờn trái bóng, chân
(Hai) chú cún con đùa vờn trái bóng, vui



Dm 2 3 5 1 1 2 C 2 G
 sân hoa lá cùng vẫy tay reo cười. (Nhạc...
 con dễ ôm mẹ cún...

37 C Fill 2 3 4 C 2 5 G Fill 1 4
 ...). Hai... ..con sẽ buồn. Đừng... ..ôm mẹ cún

43 C Ending C
 con sẽ buồn.

Hướng dẫn:

- Chọn tiết tấu vui nhộn, âm sắc thể hiện sự dí dỏm, tinh nghịch.

Ví dụ:

+ Style (Rhythm): Cha cha cha

+ Tempo: ♩ = 128 - 130

+ Voice (Tone) Nhạc đạo: Oxygen

Câu nối: Sweet Heaven

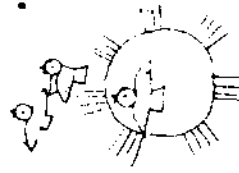
Lần 1 (Lời 1): Portatone

Lần 2 (Lời 2): BluesHarp

- Có thể biểu diễn theo sơ đồ sau:

Nhạc đạo - chơi 2 lần - câu cuối nhắc lại thêm 1 lần - Ending.

BÀI CA ĐI HỌC



Nhịp đi - khoẻ khấn

Nhạc và lời: PHAN TRẦN BẢNG



(Nhạc dạo...)



Bình minh dâng lên ánh trên giọt
(Trường) em xa xa khuất sau hàng



sương long lanh. Đàn bướm phơi
cây cao cao. Ngày tháng tới



phơi lướt trên cành hoa lung linh. Bầy
dã thả bao tình em thương yêu. Đùa

chim xinh xinh hót vang lùm cây xanh
 nô tung tăng nắm tay cùng vui ca

xanh. Chào đón chúng em mau bước chân
 vang. Nhịp bước bước nhanh cô giáo đón

nhANH tới trường. Trường...
 em tới... ...trường.

Hướng dẫn:

Chọn tiết tấu và âm sắc tươi sáng, cách đánh hơi nảy hơn, tốc độ hơi nhanh. Ví dụ:

+ Style (Rhythm): CountryPop

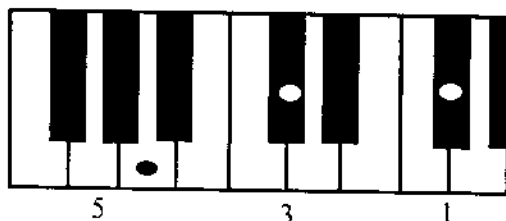
+ Tempo: ♩ = 130

+ Voice (Tone) Nhạc đạo: Whistle

Lần 1 và lần 3: Vibraphone

Lần 2 và lần 4: Fantasia

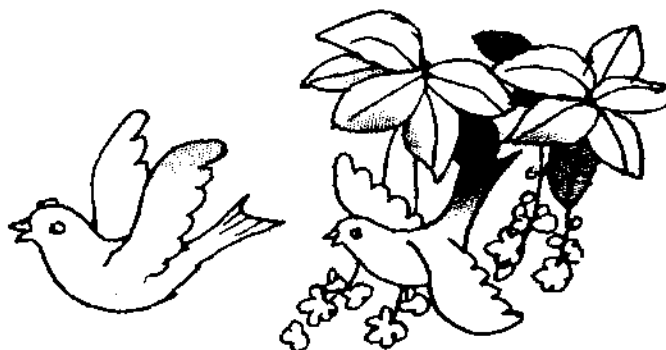
- Có thể bấm hợp âm F#m như sau:



- Có thể biểu diễn tác phẩm theo sơ đồ sau:

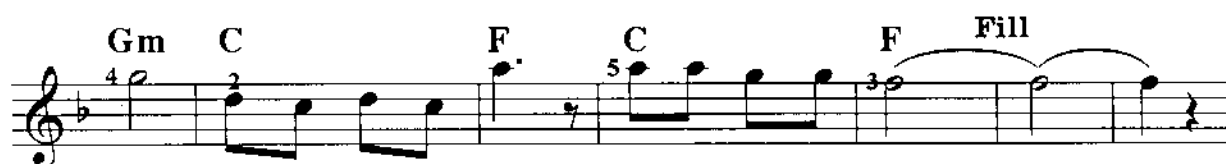
Nhạc đạo - chơi 4 lần - câu cuối nhắc lại thêm 1 lần - Ending.

VÌ SAO CHIM HAY HÓT



Nhạc và lời: HÀ HẢI

Vui - Ngộ nghĩnh



Con lợn éc biết ăn không biết hát.



Con vịt nâu các các không nên câu.

Con chim nhỏ chăm bắt sâu trong
vườn. Vui cùng hoa cùng lá.
Cát tiếng hát véo von. Vui cùng hoa cùng
lá. Cát tiếng ca vang lừng.

Ending

Hướng dẫn:

- Chọn tiết tấu và âm sắc gợi vẻ hồn nhiên, tinh nghịch, tốc độ hơi nhanh. Ví dụ:

+ Tempo: ♩ = 115

+ Style (Rhythm): Sheriff Reggae

+ Voice (Tone) Câu dạo: Blues Hard

Lần 1: Paraglide

Lần 2: Portatone

Lần 3: Blues Harp

- Có thể biểu diễn tác phẩm theo sơ đồ sau:

Nhạc dạo - chơi 3 lần - câu cuối nhắc lại thêm 1 lần - Ending.

CHO TÔI ĐI LÀM MƯA VỚI



Nhạc và lời: HOÀNG HÀ



(Nhạc dạo...)



...)



Cho tôi đi làm mưa với, chị gió ơi chị



gió ơi. Tôi muốn cây được xanh lá, hoa lá được tốt

tươi. Cho tôi đi làm mưa với, chị gió ơi chị

gió ơi. Làm hạt mưa giúp cho đời,

không phí hoài rong chơi. ...chơi ...chơi. Ending

Hướng dẫn:

- Chọn tiết tấu nhẹ nhàng, âm sắc mềm mại, trong sáng long lanh như giọt nước. Ví dụ:

+ Style (Rhythm): PopBalad

+ Tempo: ♩ = 82

+ Voice (Tone) Nhạc đạo: Flute

Lần 1: SunBell

Lần 2: TimeTravel

Lần 3: SweetHeaven

- Có thể biểu diễn tác phẩm theo sơ đồ sau:

Nhạc đạo - chơi 3 lần - câu cuối nhắc lại thêm 2 lần - Ending.

SÓNG ĐANUÝP

(Trích đoạn)

Nhạc: IVANNOVICI

a

E7

Am **A7** **Dm**

Am **E7** **Am**

Am **b** **F**

Dm **G7** **C** **Dm** **G7**

C **E7**

The musical score consists of four staves, each containing a line of music in treble clef. The first staff starts at measure 31 and includes chords Am, Dm, E7, and Am, with a boxed 'c' above the final measure. The second staff starts at measure 36 and includes chords Bb and C7. The third staff starts at measure 41 and includes the chord F. The fourth staff starts at measure 46 and includes chords E7 and Am, ending with a double bar line and the word 'Ending'.

Hướng dẫn:

- Chọn tiết tấu Valse, tốc độ nhanh, âm sắc của dàn nhạc giao hưởng.

Ví dụ:

+ Style (Rhythm): VienneseWaltz

+ Voice (Tone) : Chúng tôi tạm chia bài này làm ba đoạn (a, b, c) để hướng dẫn các em sử dụng âm sắc.

+ Đoạn a: Violin

+ Đoạn b: String

+ Đoạn c: OrchestraHorns

+ Tempo: $\text{♩} = 178$

- Có thể biểu diễn tác phẩm theo sơ đồ sau:

Intro - a - a - b - c - Ending.

CHỊ ONG NÂU VÀ EM BÉ

Nhạc và lời: TÂN HUYỀN

Vừa phải - Nhí nhảnh

F

Am

(Nhạc dạo...

B $\flat$

C

F

File

Am

Bb

C

F

Fill

a

F

—)

Chị ong nâu nâu nâu nâu. Chị
Trời xanh xanh xanh xanh xanh. Chị

G m

bay đi đâu đi đâu. Chú gà trống mới
ong bay nhanh bay nhanh. Hoa nở những cánh

Dm

Bb

G m

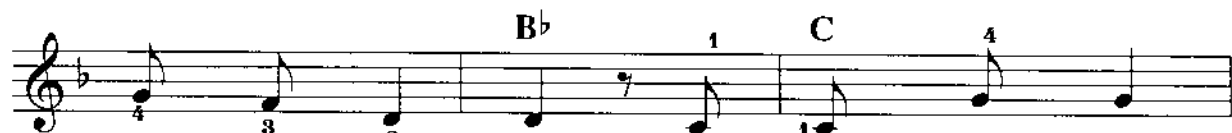
gáy. Ông mặt trời mới dậy mà trên những cành
thấm. Đi tìm mật trâu nãng. Chị ong uốn mình



hoa em đã thấy chị bay. Bé ngoan của chị
qua nghiêng đôi cánh chào hoa. Bé ngoan của chị



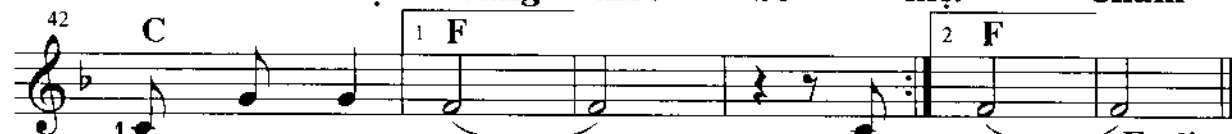
ơi. Hôm nay trời nắng tươi. Chị
ơi. Hôm nay trời nắng tươi. Chị



bay đi tìm nhụy, làm mật ong nuôi
bay đi tìm nhụy, làm mật ong nuôi



đời. Chị vâng theo bố mẹ, chăm
đời. Chị vâng theo bố mẹ. Chăm



học không nên lười. Trời... Ending
học không nên... ...lười.

Hướng dẫn:

- Chọn tiết tấu vui nhộn, âm sắc dí dỏm, ngộ nghĩnh, tốc độ hơi nhanh.

Ví dụ:

+ Style (Rhythm): Country

+ Voice (Tone) Nhạc đạo: Matrix

Lần 1: Under Heim

Lần 2: Big Lead

+ Tempo: ♩ = 64 (♩ = 128)

- Có thể biểu diễn tác phẩm theo sơ đồ sau:

Nhạc đạo - chơi 2 lần - câu cuối nhắc lại thêm 2 lần - Ending.

CHÚ VOI CON Ở BẢN ĐƠN

Hơi nhanh - Vui

Nhạc và lời: PHẠM TUYỀN

(Nhạc dạo...)

Am D G

Am D G Fill

Chú voi con ở bản Đơn, chưa có
(Chú) voi con thật là khôn, quen thiếu

C

ngà nên còn trẻ con. Từ rừng già chú đến với
nhi khắp vùng bản Đơn. Đầu gật gù đưa vẫy cái

Bm C D Fill

người, vẫn ham ăn với lại ham chơi. Voi con
vòi, khéo dung đưa theo nhịp chiêng vui! Voi con

G Em

ơi! voi con ơi! Mau lớn lên có đôi ngà
ơi! voi con ơi! Mau lớn nhanh có thân mình

to. Có sức đi khắp miền rừng xa, kéo gỗ
to. Khấp chồn Tây Nguyên cần nhiều voi. Góp sức

cho buôn làng của ta. Chú...
xây buôn làng đẹp... ...tươi. Voi con

ơi! voi con ơi! Mau lớn nhanh có thân mình

to. Khấp chồn Tây Nguyên cần nhiều voi, góp sức

xây buôn làng đẹp tươi. Voi ơi! voi ơi! Ending

Hướng dẫn:

- Chọn tiết tấu vui tươi, tốc độ hơi nhanh, âm sắc nhí nhảnh, tinh nghịch.

Ví dụ:

+ Style (Rhythm): FusionShuzzle

+ Tempo: ♩ = 100

+ Voice (Tone) Nhạc đạo: SlapBass + Whistle

Lần 1: Paraglide

Lần 2: Portatone

- Có thể biểu diễn tác phẩm theo sơ đồ sau:

Nhạc đạo - a - b - a - b - b - Ending.

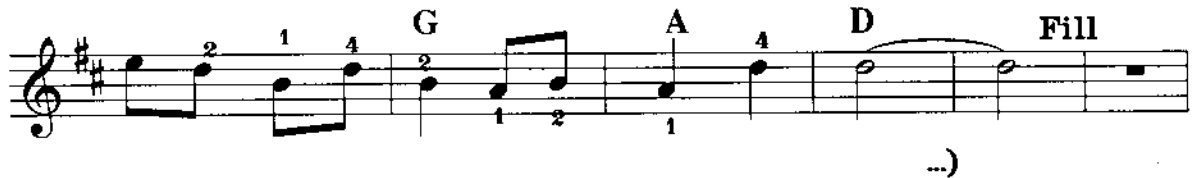
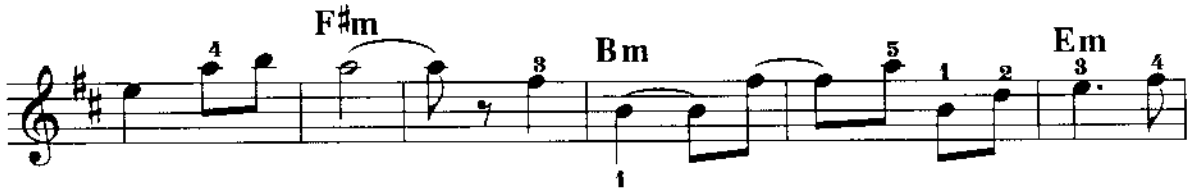
BÀ CỒNG ĐI CHỢ

Nhạc: PHẠM TUYỀN

Lời: CA DAO CỔ



(Nhạc dạo...



...)



Bà Cồng đi chợ trời mưa cái Tôm cái



Tép đi đưa bà Cồng. Đưa bà đến



quăng đường cong đưa bà vào tận ngõ



trong nhà bà. Tiên bà trong túi rơi ra. Tép

Tôm nhặt được trả bà mua rau

Bà... rau Tép Tôm nhặt được

trả bà mua rau Ending

Hướng dẫn:

- Chọn tiết tấu ngộ nghĩnh, âm sắc mang âm hưởng của nhạc cụ dân tộc như sáo, tranh..

Ví dụ:

+ Style (Rhythm): Pop Bossa Nova

+ Tempo: ♩ = 125

+ Voice (Tone) Lần 1: Piccolo

Lần 2: Dulcimer

- Có thể trình tấu theo sơ đồ sau:

Nhạc dạo - chơi 2 lần - câu cuối nhắc lại thêm 1 lần - Ending.



TIA NẮNG HẠT MƯA

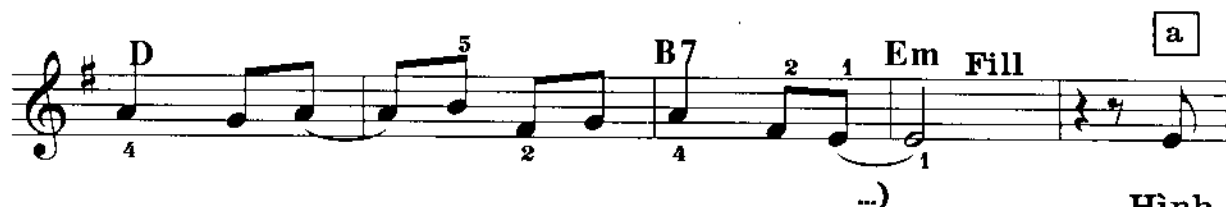
Nhanh vừa - Vui - Lôi cuốn

Nhạc: KHÁNH VINH

Lời: Thơ LÊ BÌNH



(Nhạc dạo...)



Hình



như trong từng tia nắng có nét tinh nghịch bạn



trai. Hình như trong từng hạt mưa có nụ cười duyên bạn



gái. Hình như trong từng tia nắng hát



lên theo cùng tiếng ve. Hình như trong từng hạt

mưa có dòng lưu bút đọng lại. Tia nắng
 hạt mưa tia nắng hạt mưa trẻ mãi mùa hoa phượng
 đỏ vô tư. Bạn ơi bạn ơi! Đừng trách đừng
 buồn vô cớ làm buồn tia nắng hạt mưa. Hinh...
 ..nắng hạt mưa. Đừng trách đừng buồn vô cớ
 làm buồn tia nắng hạt mưa. Ending

Hướng dẫn:

- Chọn tiết tấu sôi nổi, tốc độ hơi nhanh, âm sắc vui, sáng.

Ví dụ:

+ Style (Rhythm): LatinDisco hoặc Rap

+ Tempo: ♩ = 115

+ Voice (Tone): Đoạn a: SunBell

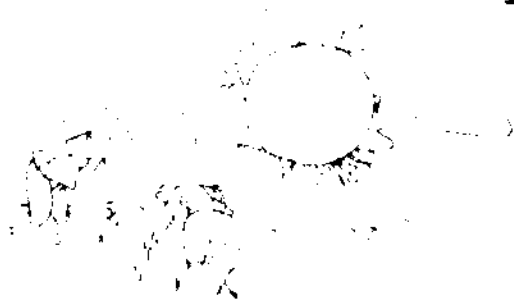
Đoạn b: SweetHeaven hoặc Fantasia

- Trong quá trình tập tạm thời lược bớt các nốt hoa mỹ.

- Có thể biểu diễn theo sơ đồ sau:

Dạo nhạc - a - b - a - b - câu cuối nhắc lại thêm 1 lần - Ending.

ĐI CÂY



Dân ca THANH HÓA



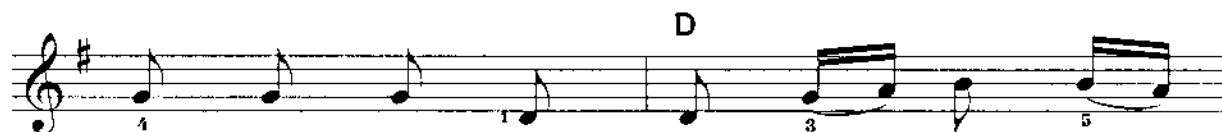
Nhạc dạo...



...). Lên



chùa bề một cảnh sen. Lên chùa bề một cảnh



sen. Ăn cơm bằng đèn di cây sáng



trăng. Ba bốn cô có hẹn cùng trăng có bạn cùng

trăng. Thấp đèn ta sẽ chơi trăng ngoài

thêm chơi trăng ngoài thêm ý rằng cầu

cho, cầu cho trong ấm, êm êm lại ngoài êm.

Ending

Hướng dẫn:

- Chọn tiết tấu vui tươi và các âm sắc giả tiếng các nhạc cụ dân tộc như đàn nguyệt, sáo,.... Ví dụ:

+ Style (Rhythm): Sirtaki

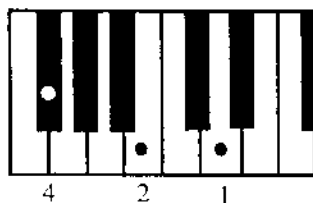
+ Tempo: ♩ = 75 (♩ = 165)

+ Voice (Tone) Nhạc đạo: PanPlute

Lần 1: Koto

Lần 2: Piccolo + String

- Có thể bấm hợp âm Bm như sau:



- Có thể biểu diễn tác phẩm theo sơ đồ sau:

Nhạc đạo - chơi 2 lần - nhắc lại câu cuối thêm 1 lần - Ending.

TRỐNG CƠM

Dân ca QUAN HỌ BẮC NINH

B $\flat$

(Nhạc dạo...)

Gm F B $\flat$ Gm E $\flat$

F B $\flat$ F B $\flat$ Fill

B $\flat$...). Tình

bằng có cái trống cơm khen ai khéo vỗ ấy mấy bông nên

Gm

bông ấy mấy bông nên bông. Một bầy tang tình con

B $\flat$ Gm B $\flat$ F

xít, một bầy tang tình con xít ấy mấy lội

B $\flat$

lội lội sông ấy mấy đi tìm em nhớ thương

ai, đôi con mắt ấy lìm dim. đôi con
mắt ấy lìm dim. Một bầu tang tình con nhện ôi
a ấy mấy dăng tơ giăng tơ ấy mấy di
tìm em nhớ thương ai. Duyên nợ khách tang
bồng, duyên nợ khách tang bồng.

Ending

Hướng dẫn:

- Chọn tiết tấu vui nhộn và âm sắc mang âm hưởng dân gian thể hiện sự nhí nhảnh, sinh động. Ví dụ:

+ Style (Rhythm): Sirtaki

+ Tempo: ♩ = 80 (♩ = 160)

+ Voice (Tone) Nhạc đạo: BluesHarp

Lần 1: Dulcimer (giả tiếng đàn tranh)

Lần 2: Paraglide

- Có thể biểu diễn tác phẩm theo sơ đồ sau:

Nhạc đạo - chơi 2 lần - nhắc lại câu cuối 1 lần - Ending.

Ghi chú: Câu kết có thể đánh cao lên 1 quãng tám.

MỘT SỐ TÁC PHẨM PHỐI ÂM NHIỀU BÈ

Phần này được dùng cho học sinh luyện tai nghe và kỹ năng sử dụng bộ nhớ (memory). Ngoài ra để tạo hứng thú cho học sinh, giáo viên có thể tổ chức cho một nhóm hai, ba em tập luyện hoà tấu với nhau.

Bài số 1: Cái Bống của nhạc sĩ Phạm Tuyên.

- Có thể lựa chọn tiết tấu, tốc độ và âm sắc sau:

+ Style (Rhythm): Rap hoặc BossaNova

+ Tempo: ♩ = 95

+ Voice (Tone): HipLead, Dulcimer, Koto, String

Đây là bài hát được sáng tác dựa trên chất liệu dân gian. Vì vậy, khi tập luyện, các em có thể dùng những âm sắc để mô phỏng tiếng của các nhạc cụ dân tộc như sáo, đàn tranh,...

- Có thể biểu diễn tác phẩm theo sơ đồ sau:

Intro – chơi 2 lần – coda – Ending.

Bài số 2: Đàn gà trong sân - nhạc Pháp.

+ Style (Rhythm): Sirtaki hoặc Polka

+ Tempo: ♩ = 115

+ Voice (Tone): MutedTrumpet, Trombone, String, BluesHarp, Portatone.

Chú ý: Ở ô nhịp 26 và 27, khuông nhạc phía dưới có hai bè. Bè có đuôi nốt quay lên các em vẫn dùng âm sắc MutedTrumpet, còn bè có đuôi nốt quay xuống dùng âm sắc String.

- Có thể biểu diễn tác phẩm theo sơ đồ sau:

Nhạc dạo – chơi 2 lần – câu cuối nhắc lại thêm 1 lần – Ending.

Bài số 3: Con chim non - nhạc Pháp.

+ Style (Rhythm): Waltz

+ Tempo: ♩ = 130

+ Voice (Tone): HipLead, String, SunBell, Harmonica

- Có thể biểu diễn tác phẩm theo sơ đồ sau:

Nhạc dạo – a – b – a – b – b – Ending.

Bài số 4: Serenade của nhạc sĩ F. Schubert.

- Có thể lựa chọn tiết tấu, tốc độ và âm sắc sau:

+ Style (Rhythm): SlowWaltz

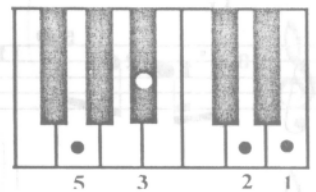
+ Tempo: ♩ = 68

+ Voice (Tone): Violin, Oboe, String, Flute,...

- Biểu diễn tác phẩm một lần từ đầu đến cuối.

- Có thể bấm hợp âm **Gm6** như sau:

Gm6



Bài số 5: Tạm biệt búp bê của nhạc sĩ Hoàng Thông.

+ Style (Rhythm): PianoBallad

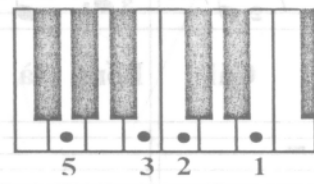
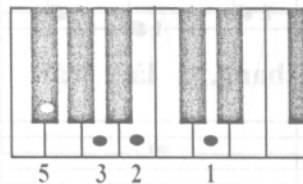
+ Tempo: ♩ = 68

+ Voice (Tone): Dùng các âm sắc Oboe, Flute đổi nhau đánh giai điệu bè 1, bè 2 các em dùng âm sắc String, bè 3 dùng âm sắc MusicBox để đệm.

- Có thể biểu diễn tác phẩm theo sơ đồ sau:

Nhạc dạo – chơi 2 lần – câu cuối nhắc lại thêm 1 lần – Ending.

- Có thể bấm hợp âm **Bm7** và **CM7** như sau:



Bài số 6: Bóng hồng - bóng xanh của nhạc sĩ Duy Quang.

+ Style (Rhythm): Cha cha cha

+ Tempo: ♩ = 128

+ Voice (Tone): Brass, String, SunBell, Fantasia, TinyLead,...

- Có thể biểu diễn tác phẩm theo sơ đồ sau:

Nhạc dạo – a – b – a – b – b – Ending.

CÁI BỔNG

Nhạc: Phan Trần Bảng
Lời: Ca dao cổ
Phối âm: Cù Minh Nhật

HipLead

(Nhạc dạo...)

G. C Fill Dm G.

Am F G C G

Dulcimer hoặc Koto + String)

C Fill F C F

...) Cái Bống là cái Bống bang, là cái Bống là cái Bống

C Em Am Em

bang, khéo sảy ý a khéo sàng cho mẹ của Bống nấu

HipLead

Am Fill F

com cho mẹ nấu com. Mẹ Bống a đi chợ là chợ đường

Em G

tron, Bống ra là ra gánh đỡ để chạy con là con mua

C G 1.C Fill 2.C Fill

ròng, để chạy con là con mua ròng. Cái... ..ròng. Cái

F C F C

Bống là cái Bống bang là cái Bống là cái Bống ngoan. Cái

F C F C

Bống là cái Bống bang là cái Bống là cái Bống ngoan. *Ending*

ĐÀN GÀ TRONG SÂN

Nhạc Pháp

Phối âm: Cù Minh Nhật

F Muted Trumpet

(Nhạc dạo...)

B♭

F

B♭

F

Dm

C

F

Blues Harp

Trombone

Gà không biết gáy là
...tác là

C F B $\flat$

con gà con. Gà mà gáy sáng là con gà
 mẹ gà con. Gà mà cục tác là vợ gà

Muted Trumpet

F Fill B $\flat$

cha. cha. Đi lang thang trong sân có con gà có con
 cha. cha. Đi lang thang trong sân có con gà có con

Muted Trumpet *String*

F Dm C

gà. gà. Đi lang thang trong sân có con gà có con
 gà. gà. Đi lang thang trong sân có con gà có con

1. F Fill 2. F Portatone $\oplus$ F

gà. Gà mà cục... ...gà. Ending

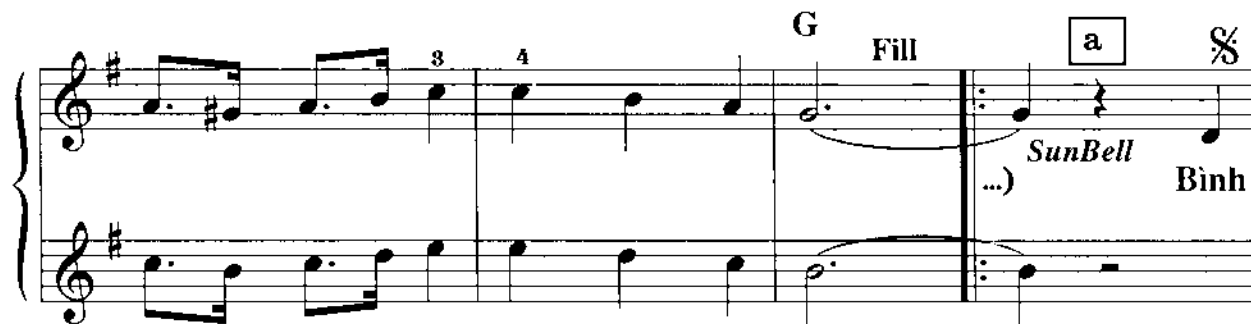
CON CHIM NON

Nhạc Pháp

Phối âm: Cù Minh Nhật



(Nhạc dạo...)



G Em E7

3 5 3 1 1

minh lên có con chim non hoà tiếng hát véo

Am D G D

8 4 2

von hoà tiếng hát véo von giọng hát vui say

1 3 1 4

G Fill **b** Harmonica Em

2 1

sưa. Đây chim ơi hát lên cho vang lời thân

2 3 2 1 3 3

3 2 1 3

HipLead + String

E7 Am D G

3 2 1 3

ái thiết tha rộn vang tới chốn xa lòng mến

D G Fill **b** Fill G Ending

3 3 3 3

yêu quê nhà. Bình... nhà. Đây chim ơi hát lên... ...nhà

SERENADE

Frank Schubert

Dm B $\flat$ Gm6 A7 Dm Gm6

Violin

A7 Dm A7 Dm

String Oboe

Gm6 C7 F C F

String Fill

A7 Dm B $\flat$ F C7 F

Fill

A7 D G D A7

D **Gm** **D** **A7** **D** **G**
 1 3 5 2 3 4 3 3 5
 Flute
 Flute 8 2 8 5 4

D **A7** **D** **A7 c**
 3 3 3 2 2 4 3 2
 Fill String
 String 1 2 4

Bm
 4 3 4 3 2 1 1
 3 2 2 3 2 4 3 4 3 1
 1 3

G **D** **A7** **Coda** **Gm**
 3 5 1 3 5 2
 Fill

A7 **D** **Gm** **D** **A7** **D**
 3 3 3 3
 Flute
 Flute 3 2 4 3 5 4

TẠM BIỆT BÚP BÊ

Nhạc: Hoàng Thông
Phối âm: Cù Minh Nhật

Flute Em D Bm7 Em E7

String

Music Box

Am CM7 D Bm7 Em Fill

Oboe Em CM7

Tạm biệt búp bê thân yêu! Tạm biệt gấu Mi sa nhé!

E7 Am

Tạm biệt thô trắng xinh xinh! Mai tôi vào lớp

Em CM7 D Bm7

một rồi! Nhớ lắm! Quên sao được trường mầm non thân

Em CM7 *Flute* D Bm7 Em Fill

yêu! Ending

BÓNG HỒNG- BÓNG XANH

Nhạc: Duy Quang

Phối âm: Cù Minh Nhật

Brass

D₅ 2

(Nhạc dạo...)

Em A G

5 3 1 1 2 3 4 5 5 3

A

1 3 1 3 4 5 5 1 3

3 1 2 5 *Fill* %

...)

D

a *SunBell+Fantasia*

Em A

Ô kia! Mặt trời đẹp như quả bóng hồng.

Tiny lead

Ô kia! Mặt trăng đẹp như quả bóng xanh.

4

D

Bóng hồng mặt trời sưởi ấm hành tinh này.

Em

A

D

Bóng xanh mặt trắng gọi nhớ về ước mơ

Tiny Lead

Fill

b

G

Brass

Nào mở rộng vòng tay bên nhau vui múa hát múa hát.

String

A

D

Cùng mặt trời mặt trăng tung tăng đi khắp nơi, khắp nơi.

F#7

f Tình bạn và tình yêu cho ta thêm gần bó

gắn bó Trái đất mãi mãi là vườn hồng nở

hoa thơm hương gọi nhớ về ước mơ.

D.C al Fine

Fine

Ending

PHẦN LÝ THUYẾT TỔNG HỢP

Trong từng bài học, chúng tôi đã lần lượt cung cấp cho các em một lượng kiến thức tương đối cơ bản. Để hỗ trợ các em nắm bắt được kiến thức một cách trình tự, có hệ thống, chúng tôi tổng hợp phần lý thuyết đã học đồng thời mở rộng hơn nhằm mục đích giúp cho một số học sinh khá giỏi tìm tòi học hỏi phát triển khả năng của mình. Trong quá trình học nếu có vấn đề gì khúc mắc các em cần đề nghị giáo viên giải thích thêm.

I. CAO ĐỘ

1. Tên nốt nhạc

- Có bảy tên nốt được sắp xếp theo thứ tự như sau:

ĐÔ – RÊ – MI – FA – SON – LA – SI

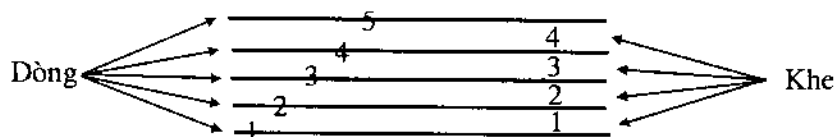
- Ký hiệu bảy tên nốt bằng chữ cái La tinh:

Tên nốt	ĐÔ	RÊ	MI	FA	SON	LA	SI
Kí hiệu	C	D	E	F	G	A	B

2. Khuông nhạc

- Để xác định độ cao thấp của âm thanh, người ta dùng 5 dòng kẻ song song cách đều nhau gọi là khuông nhạc.

- Có 5 dòng nhạc và 4 khe nhạc, thứ tự của nó được tính từ dưới lên trên



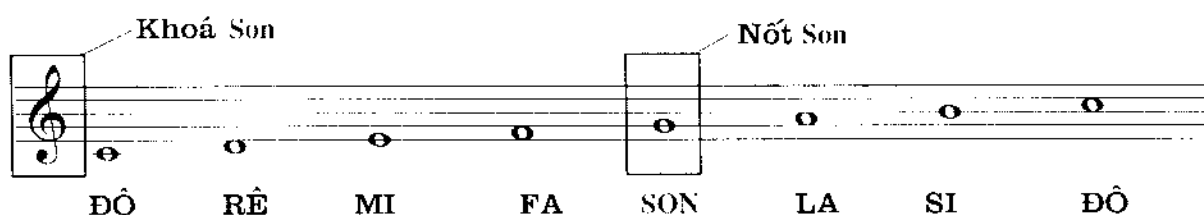
Các nốt nhạc có thể được viết trên 5 dòng nhạc, trong 4 khe nhạc, bên ngoài khuông nhạc hoặc trên các dòng kẻ phụ.

3. Khoá nhạc

Khoá nhạc là tên gọi của kí hiệu dùng để xác định độ cao quy định cho một âm nằm trên dòng hay khe. Từ âm đó ta có thể xác định vị trí các âm khác trên khuông nhạc. Khoá nhạc thường được ghi ở đầu mỗi khuông nhạc. Có 3 loại khoá thường dùng là: khoá Son, khoá Fa, khoá Đô. Đàn Organ dùng 2 loại khoá, đó là khoá Son và khoá Fa.

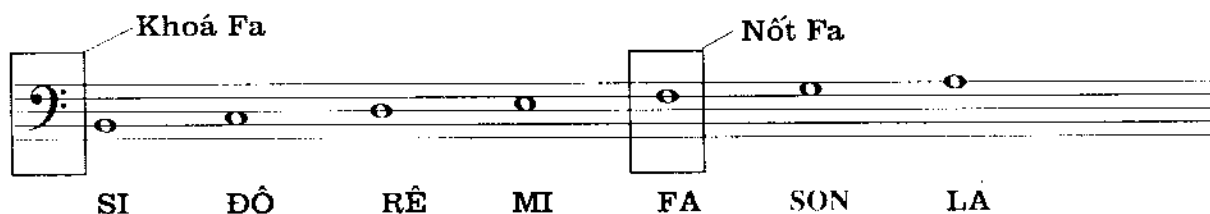
3.1. Khoá SON

Khoá SON quy định độ cao của nốt nằm trên dòng kẻ thứ hai là nốt SON, từ đó mà các nốt nhạc khác được xác định trên khoá SON.



3.2. Khoá FA

Khoá FA quy định độ cao của nốt nằm trên dòng kẻ thứ tư là nốt FA. Từ đó mà các nốt nhạc khác được quy định trên khoá FA. Khoá FA dùng để ghi âm các nốt nhạc ở phần trầm trong hệ thống các nốt nhạc.



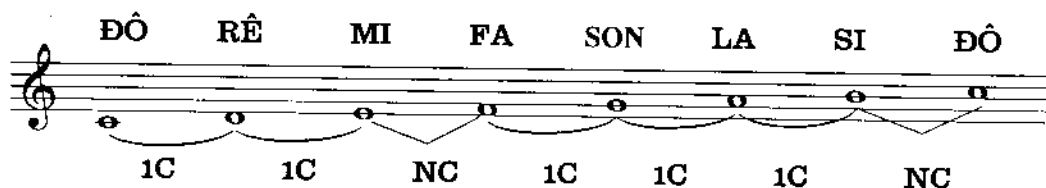
4. Thang âm

Là bảy tên nốt được sắp xếp theo thứ tự từ thấp đến cao, từ cao xuống thấp như hình bậc thang.



5. Khái niệm cung và nửa cung

Trong bảy tên nốt, khoảng cách cao độ giữa các tên nốt liên tiếp không đồng đều nhau. Có khoảng cách một cung (1C), có khoảng cách ngắn hơn gọi là nửa cung (NC) hay còn gọi là bán cung.



Như vậy, khoảng cách cao độ giữa ĐÔ – RÊ; RÊ – MI; FA – SON; SON – LA; LA – SI bằng một cung. Khoảng cách cao độ của MI – FA; SI – ĐÔ bằng nửa cung.

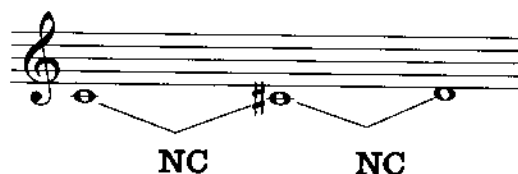
6. Dấu hoá

Dấu hoá có tác dụng biến đổi cao độ của nốt nhạc

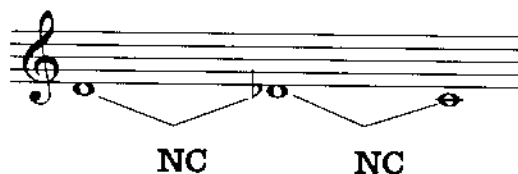
6.1 Các loại dấu hoá và tác dụng của nó

Có ba loại dấu hoá thường dùng:

- *Dấu thăng* (diese) kí hiệu là #. Dấu thăng có tác dụng nâng cao độ nốt nhạc lên nửa cung.



- *Dấu giáng* (bémol) kí hiệu là b. Dấu giáng có tác dụng hạ thấp cao độ của nốt nhạc xuống nửa cung.



- *Dấu bình* (bécarre) kí hiệu là ♮. Dấu bình có tác dụng xoá bỏ hiệu quả của dấu thăng hoặc dấu giáng và đưa nốt nhạc trở lại bình thường.

Ngoài ra còn có hai loại dấu hoá kép: (trong ca khúc ít khi xuất hiện), đó là:

- Dấu thăng kép (x): Có tác dụng nâng cao độ nốt nhạc lên một cung.
- Dấu giáng kép (bb): Có tác dụng hạ thấp cao độ nốt nhạc xuống một cung.

6.2. Vị trí và ảnh hưởng của dấu hoá

* Dấu hoá theo khoá: Được viết ở đầu mỗi khuôn nhạc, sau các khoá nhạc (còn gọi là dấu hoá cố định). Dấu hoá theo khoá có ảnh hưởng tới tất cả các nốt cùng tên với dấu hoá ở mọi tầng quãng tám. Chỉ có dấu thăng và dấu giáng mới được sử dụng làm dấu hoá theo khoá. Ví dụ:



* Dấu hoá bất thường: Không có vị trí cố định, thỉnh thoảng xuất hiện ngay trước các nốt nhạc và chỉ có ảnh hưởng trong một ô nhịp với các nốt cùng tên đứng sau nó ở cùng một quãng tám.



Cả năm loại dấu hoá: dấu thăng, dấu giáng, dấu bình, dấu thăng kép và dấu giáng kép đều được dùng làm dấu hoá bất thường.

II. TRƯỜNG ĐỘ

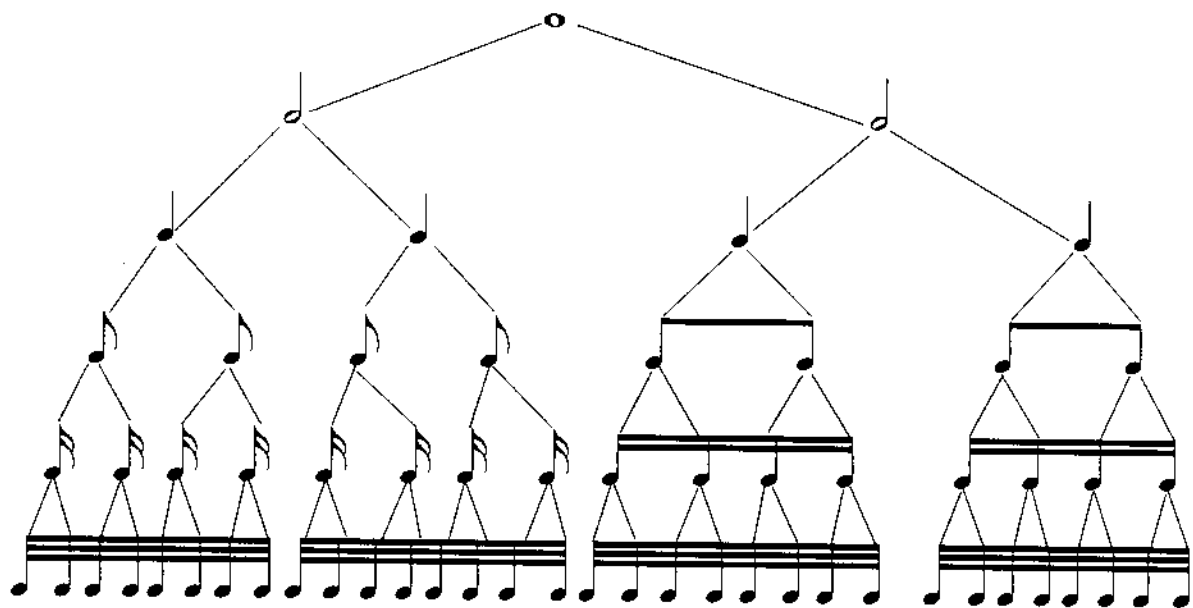
1. Trường độ

Trường độ dùng để quy định mức độ dài ngắn khác nhau của âm thanh. Có bảy dạng trường độ cơ bản, đó là:



Khi hai hay nhiều nốt đơn, nốt kép, nốt tam, nốt tứ đứng cạnh nhau, người ta có thể kết nhóm chúng lại với nhau bằng các dấu gạch ngang nối các đuôi nốt. Thường thì tổng trường độ mỗi nhóm bằng một phách.

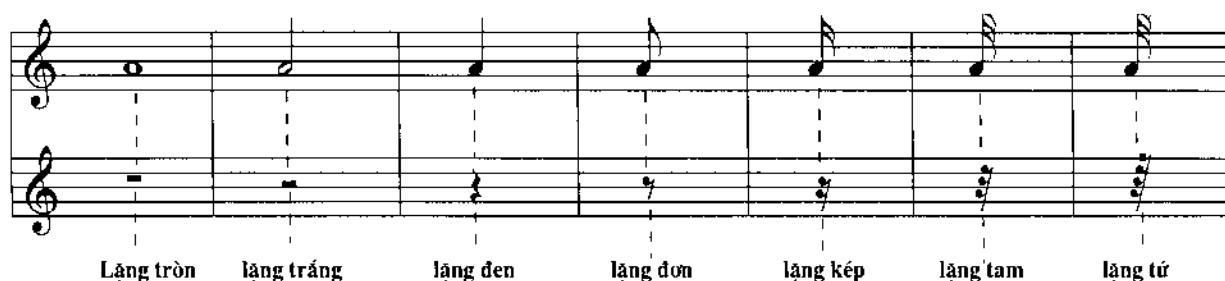
Các dạng trường độ còn được gọi là các hình nốt. Có thể biểu thị sự tương quan về độ dài các hình nốt như sau:



2. Dấu lặng

Dấu lặng dùng để thể hiện sự ngưng nghỉ tạm thời của âm thanh.

Có bảy loại dấu lặng, thời gian ngưng nghỉ tương đương với bảy loại hình nốt, đó là:



3. Kí hiệu bổ sung làm tăng độ dài nốt nhạc.

3.1 Dấu chấm đôi

Dấu chấm đôi để bên phải nốt nhạc hoặc dấu lặng có tác dụng làm tăng thêm một nửa độ dài sẵn có.

$$\text{O}^{\cdot\cdot} = \text{O} + \text{d}$$

$$\text{d}^{\cdot\cdot} = \text{d} + \text{nd}$$

$$\text{nd}^{\cdot\cdot} = \text{nd} + \text{tnd}$$

$$\text{tnd}^{\cdot\cdot} = \text{tnd} + \text{ttnd}$$

$$\text{Z}^{\cdot\cdot} = \text{Z} + \text{g}$$

$$\text{g}^{\cdot\cdot} = \text{g} + \text{zg}$$

$$\text{zg}^{\cdot\cdot} = \text{zg} + \text{tztg}$$

$$\text{tztg}^{\cdot\cdot} = \text{tztg} + \text{ttztg}$$

3.2. Dấu chấm đôi kép:

Dấu chấm đôi kép để bên phải nốt nhạc hoặc dấu lặng. Nó có tác dụng làm tăng thêm một nửa cộng một phần tư độ dài sẵn có.

$$\text{O}^{\cdot\cdot\cdot} = \text{O} + \text{d} + \text{nd}$$

$$\text{d}^{\cdot\cdot\cdot} = \text{d} + \text{nd} + \text{tnd}$$

$$\text{nd}^{\cdot\cdot\cdot} = \text{nd} + \text{tnd} + \text{ttnd}$$

$$\text{ttnd}^{\cdot\cdot\cdot} = \text{ttnd} + \text{tttnd} + \text{ttttnd}$$

$$\text{Z}^{\cdot\cdot\cdot} = \text{Z} + \text{g} + \text{zg}$$

$$\text{g}^{\cdot\cdot\cdot} = \text{g} + \text{zg} + \text{tztg}$$

3.3. Dấu nối:

Dấu nối là một hình vòng cung nối liền các nốt có cùng cao độ đứng cạnh nhau. Dấu nối thường được sử dụng khi các nốt cùng cao độ nằm khác ô nhịp. Độ dài chung tính bằng tổng độ dài của các nốt được liên kết.



3.4. Dấu miến nhịp:

Dấu miến nhịp (còn gọi là dấu mắt ngỗng), là nửa vòng tròn ở giữa có một dấu chấm. Dấu này thường được đặt ở trên nốt nhạc cho phép xử lý độ dài nốt đó tùy theo cảm xúc của người thể hiện.

III. TIẾT TẤU

1. Trọng âm

Trong sự chuyển động của âm nhạc có một số âm thanh nổi lên mạnh hơn. Những âm thanh đó gọi là trọng âm.

Những phách có trọng âm gọi là phách mạnh.

Những phách không có trọng âm gọi là phách nhẹ.

2. Ô nhịp

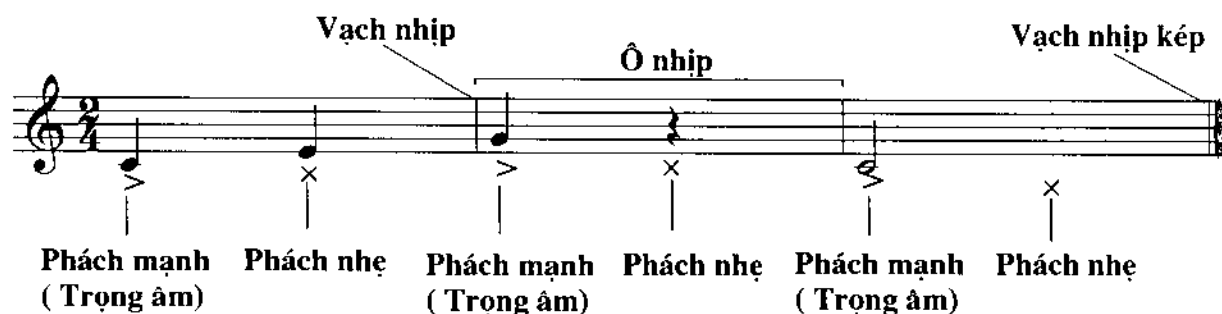
Từ phách mạnh này tới phách mạnh kia gọi là ô nhịp.

3. Vạch nhịp

Các ô nhịp được chia ranh giới bằng một vạch thẳng cắt ngang khuôn nhạc gọi là vạch nhịp.

Vạch nhịp đặt trước các phách mạnh.

Cuối bản nhạc hoặc đoạn nhạc có hai vạch nhịp, một nhạt, một đậm. Còn gọi là vạch nhịp kép.



4. Nhịp

4.1. Nhịp đơn

Nhịp đơn là loại nhịp có một trọng âm trong một ô nhịp.

- Loại hai phách: 2/2; 2/4; 2/8; 2/16...

- Loại ba phách: 3/2; 3/4; 3/8; 3/16...

4.2. Nhịp phức

Nhịp phức được hình thành do sự kết hợp của hai hoặc nhiều nhịp đơn cùng loại. Các loại nhịp phức thường gặp:

Loại nhịp: 4/2; 4/4; 4/8	Loại nhịp sáu phách: 6/4; 6/8	Loại nhịp chín phách và mười hai phách 9/8; 12/8
$4/2 = 2/2 + 2/2$ $4/4 = 2/4 + 2/4$ $4/8 = 2/8 + 2/8$	$6/4 = 3/4 + 3/4$ $6/8 = 3/8 + 3/8$	$9/8 = 3/8 + 3/8 + 3/8$ $12/8 = 3/8 + 3/8 + 3/8 + 3/8$

4.3. Nhịp hỗn hợp:

Nhịp hỗn hợp được hình thành do sự kết hợp các nhịp đơn khác loại. Trên thực tế, nhịp hỗn hợp ít gặp hơn các loại nhịp đơn hay nhịp phức. Ví dụ:

$5/4 = 2/4 + 3/4$	$7/4 = 2/4 + 2/4 + 3/4$ hoặc $7/4 = 3/4 + 2/4 + 2/4$
-------------------	--

BẢNG TỔNG HỢP CÁC LOẠI NHỊP THƯỜNG DÙNG

Loại nhịp	Kí hiệu khác	Số phách trong 1 ô nhịp	Giá trị của mỗi phách	Trọng âm
2/2	C	2 phách	Nốt trắng: 	$\overset{\text{>}}{1} 2 \mid \overset{\text{>}}{1} 2$
2/4		2 phách	Nốt đen: 	$\overset{\text{>}}{1} 2 \mid \overset{\text{>}}{1} 2$
3/4		3 phách	Nốt đen: 	$\overset{\text{>}}{1} 2 3 \mid \overset{\text{>}}{1} 2 3$
4/4	C	4 phách	Nốt đen: 	$\overset{\text{>}}{1} 2 \bar{3} 4 \mid \overset{\text{>}}{1} 2 \bar{3}$
2/8		2 phách	Nốt đơn: 	$\overset{\text{>}}{1} 2 \mid \overset{\text{>}}{1} 2$
3/8		3 phách	Nốt đơn: 	$\overset{\text{>}}{1} 2 3 \mid \overset{\text{>}}{1} 2 3$
6/8		6 phách nhỏ	Nốt đơn: 	$\overset{\text{>}}{1} 2 3 \bar{4} 5 6$
		Hoặc 2 phách lớn	Nốt đen chấm đôi: 	$\overset{\text{>}}{1} 2 \mid \overset{\text{>}}{1} 2$

Giải thích những kí hiệu trong bảng:

> Phách mạnh

- Phách mạnh vừa

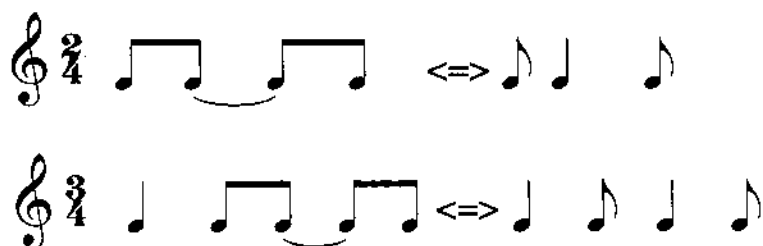
Các phách còn lại không có ký hiệu là phách nhẹ

4.4. Nhịp lấy đà

Nếu bản nhạc được bắt đầu từ phách nhẹ thì ô nhịp không đầy đủ đó gọi là nhịp lấy đà.

4.5. Đảo phách

Đảo phách là hiện tượng trọng âm của tiết tấu không trùng với trọng âm của tiết nhịp. Đảo phách xuất hiện khi tiết tấu từ phách yếu được kéo dài sang phách mạnh tiếp sau làm cho trọng âm chuyển sang phách nhẹ của nhịp.



4.6. Nghịch phách

Nghịch phách là một hiện tượng tiết tấu gần giống đảo phách nhưng khác là âm thanh ở phách yếu không kéo dài sang phách mạnh mà phách mạnh đó được thay bằng dấu lặng.

Ví dụ:



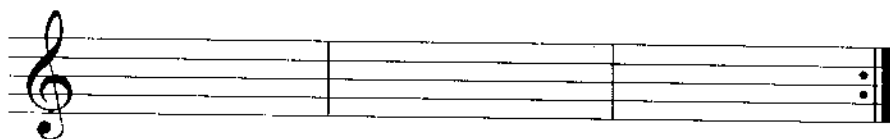
5. Dấu nhắc lại

- Dấu nhắc lại được dùng khi muốn nhắc lại một đoạn nhạc hoặc toàn bộ bản nhạc.

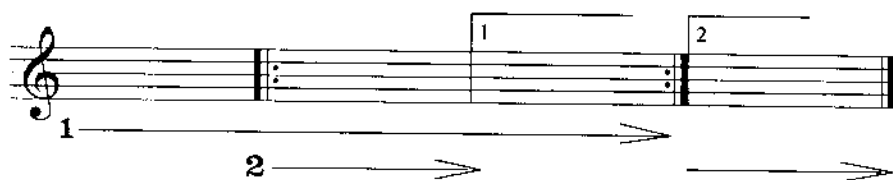
- Dấu nhắc lại được kí hiệu bằng hai vạch nhịp có dấu hai chấm đặt ở đầu và cuối đoạn nhạc cần nhắc lại:



Nếu như trong trường hợp đoạn nhạc phải quay lại từ đầu thì người ta chỉ cần dùng dấu hai chấm đặt ở cuối bản nhạc là đủ.

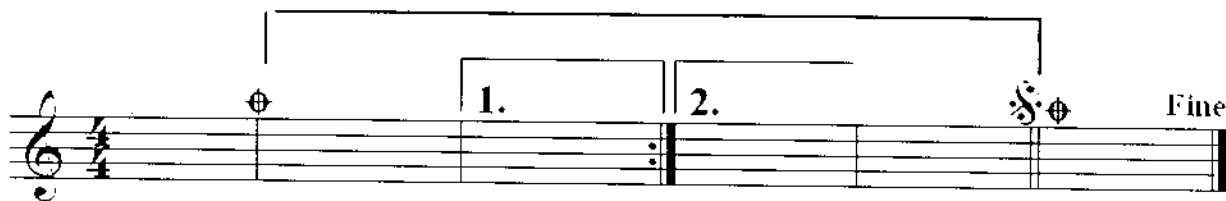


Sau khi nhắc lại, nếu muốn đoạn nhạc có sự thay đổi, người ta dùng các dấu ngoặc vuông, dưới dấu ngoặc vuông được đánh số 1, 2, 3 ...điều này có nghĩa là: đoạn nhạc trong ngoặc vuông 1 cho lần diễn tấu đầu, khi quay lại sẽ bỏ đoạn nhạc trong ngoặc vuông 1 tiếp vào đoạn trong ngoặc vuông 2 hoặc 3.



Ngoài ra, người ta còn dùng dấu % (dấu Segno) để ở hai đầu của bản nhạc khi muốn nhắc lại bản nhạc đó.

Trong một số bản nhạc, chúng ta còn thấy dấu Coda (⦿) chặn ở hai đầu đoạn nhạc. Khi gặp ký hiệu này, lần đầu chúng ta đánh bình thường đến khi gặp dấu Segno (%) thì đánh nhắc lại đoạn đầu (lần thứ hai) cho tới khi gặp dấu Coda thì bỏ đoạn nhạc có dấu Coda chặn ở hai đầu để về kết.



Chúng ta còn có thể gặp các thuật ngữ âm nhạc chỉ dẫn nhắc lại sau:

- *Da capo al fine*: nghĩa là quay lại từ đầu cho đến chữ *fine* (hết)
- *Da capo al coda*: nghĩa là quay lại từ đầu cho đến đoạn *coda* (đoạn kết).

IV. QUÃNG

Trong một bản nhạc, chúng ta thường thấy giữa các nốt nhạc có khoảng cách cao độ rộng hẹp khác nhau. Khoảng cách đó gọi là quãng.

Quãng là sự kết hợp cùng một lúc hoặc liên tiếp của hai âm thanh.

Có các quãng cơ bản sau đây:

- Quãng một (còn gọi là quãng đồng âm). Ví dụ: ĐÔ - ĐÔ , RÊ - RÊ,...

- Quãng hai. Ví dụ: ĐÔ - RÊ , RÊ - MI,...

- Quãng ba. Ví dụ: ĐÔ - MI , MI - SON,...

- Quãng bốn. Ví dụ: ĐÔ - FA , FA - SI,...

- Quãng năm. Ví dụ: ĐÔ 1 - SON 1, SON 1 - RÊ 2,...

- Quãng sáu. Ví dụ: ĐÔ 1 - LA 2, LA 2 - FA 2,...

- Quãng bảy. Ví dụ: ĐÔ 1 - SI 1, SI 1 - LA 2,...

- Quãng tám. Ví dụ: ĐÔ 1 - ĐÔ 2, ĐÔ 2 - ĐÔ 3,...

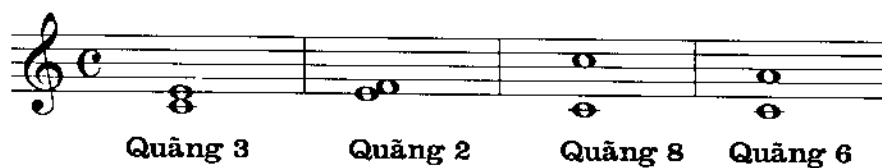
The diagram shows a musical staff with a treble clef, divided into eight measures. Each measure contains two notes representing an interval. Above each measure is a label: 'Bậc I', 'Bậc II', 'Bậc III', 'Bậc IV', 'Bậc V', 'Bậc VI', 'Bậc VII', and 'Bậc VIII (Bậc I)'. Below each measure is a label: 'Quãng một', 'Quãng hai', 'Quãng ba', 'Quãng bốn', 'Quãng năm', 'Quãng sáu', 'Quãng bảy', and 'Quãng tám'. The notes are placed on the staff lines to illustrate the intervals: unison (both on the first line), second (first and second lines), third (first and second spaces), fourth (first space and second line), fifth (first space and third line), sixth (first space and third space), seventh (first space and fourth line), and octave (first line and first line of the next octave).

Bậc I	Bậc II	Bậc III	Bậc IV	Bậc V	Bậc VI	Bậc VII	Bậc VIII (Bậc I)
Quãng một	Quãng hai	Quãng ba	Quãng bốn	Quãng năm	Quãng sáu	Quãng bảy	Quãng tám

1. Quãng hoà thanh

Hai âm thanh phát ra cùng một lúc tạo thành quãng hoà thanh.

Ví dụ:



2. Quãng giai điệu

Hai âm thanh phát ra lần lượt nối tiếp nhau tạo thành quãng giai điệu.

Ví dụ:



3. Quãng thuận

Quãng thuận là quãng khi vang lên nghe hài hoà, êm tai. Ví dụ:



4. Quãng nghịch

Quãng nghịch là quãng khi vang lên nghe gay gắt, chói tai.

Ví dụ:



V. ĐIỀU THỨC – GIỌNG – GAM

1. Âm chủ

Trong một tác phẩm âm nhạc, chúng ta nhận thấy có một số âm gây cảm giác ổn định, một số âm lại gây cảm giác không ổn định và có trạng thái hút dẫn về âm ổn định.

Trong các âm ổn định có một âm ổn định hơn cả, nó như điểm tựa chủ yếu cho các âm khác. Âm ổn định này gọi là âm chủ.

Ví dụ: Khi bản nhạc viết ở giọng ĐÔ trưởng hoặc ĐÔ thứ thì âm ĐÔ là âm chủ. Nếu bản nhạc viết ở giọng MI trưởng hoặc MI thứ thì âm MI là âm chủ,...

2. Điều thức

Hệ thống các mối tương quan giữa các âm ổn định và không ổn định được gọi là điều thức.

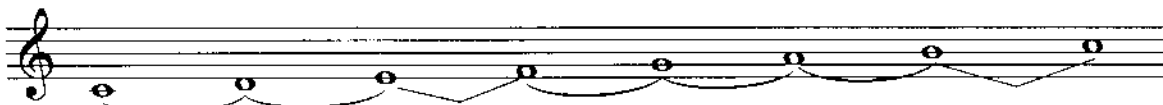
Có hai loại điều thức cơ bản là: Điều trưởng và điều thứ.

- Điều trưởng có ba dạng: Trưởng tự nhiên, trưởng hoà thanh và trưởng giai điệu.

- Điều thứ cũng có ba dạng: Thứ tự nhiên, thứ hoà thanh và thứ giai điệu.

a. Điều trưởng tự nhiên:

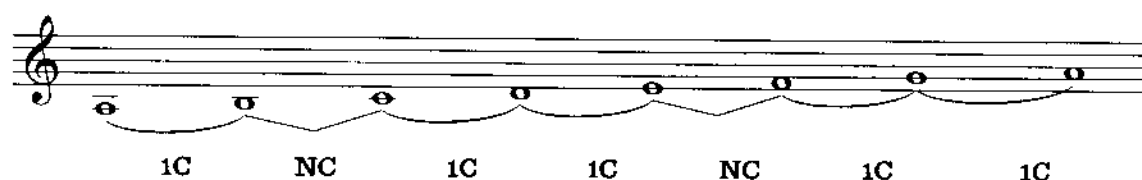
Điều trưởng tự nhiên có cấu tạo các quãng như sau:



1 cung - 1 cung - Nửa cung - 1 cung - 1 cung - 1 cung - nửa cung

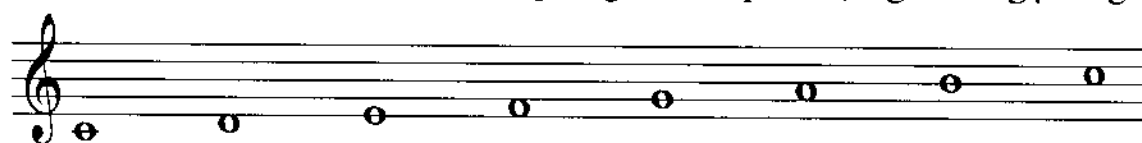
Viết tắt là 1C 1C NC 1C 1C 1C NC

b. Điệu thứ tự nhiên:



3. Gam

Sự sắp xếp các âm thanh của điệu thức theo thứ tự độ cao (bắt đầu từ âm chủ này tới âm chủ ở quãng tám tiếp theo) người ta gọi là gam.



4. Giọng

Giọng là độ cao mà trên đó người ta sắp xếp các bậc của điệu thức.

Ví dụ:

- Điệu trưởng xây dựng trên âm ĐÔ gọi là giọng ĐÔ trưởng, kí hiệu là C - dur.

- Điệu thứ xây dựng trên âm LA gọi là giọng LA thứ, kí hiệu là a - moll.

Cấu tạo các quãng của giọng ĐÔ trưởng tự nhiên và LA thứ tự nhiên có thể tạm gọi là một công thức để dựa vào đó chúng ta xây dựng nên các giọng trưởng và thứ tự nhiên khác. Công thức đó như sau:

+ Trưởng tự nhiên: 1C – 1C – NC – 1C – 1C – 1C- NC

+ Thứ tự nhiên: 1C – NC – 1C – 1C- NC – 1C – 1C

Dựa vào công thức trên, từ một âm bất kỳ chúng ta có thể xây dựng nên một giọng trưởng hoặc thứ tự nhiên. Trên cơ sở này mà các dấu hoá theo khoá (dấu hoá cố định) xuất hiện, trong đó một số giọng chỉ có các

dấu thăng, một số giọng chỉ có các dấu giáng. Do đó, chia làm các hệ thống sau:

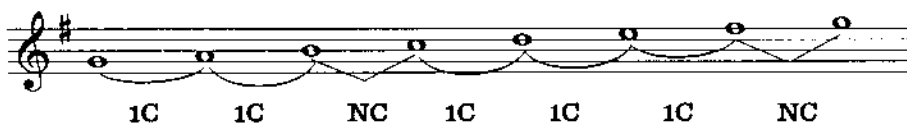
- Giọng trưởng có dấu thăng
- Giọng trưởng có dấu giáng
- Giọng thứ có dấu thăng
- Giọng thứ có dấu giáng

4.1. Giọng trưởng có dấu thăng:

SON

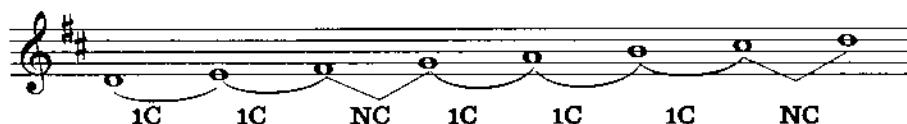
trưởng

(G - dur)



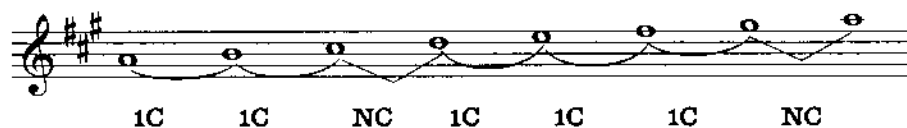
RÊ trưởng

(D - dur)



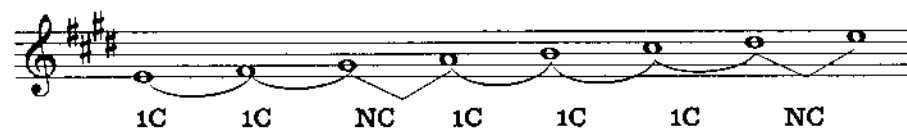
LA trưởng

(A - dur)



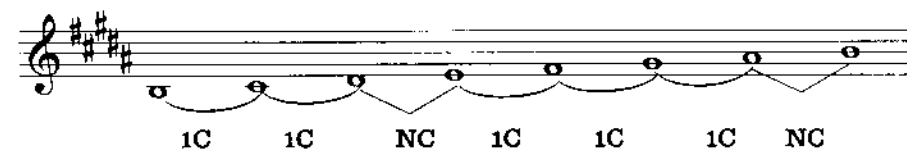
MI trưởng

(E - dur)

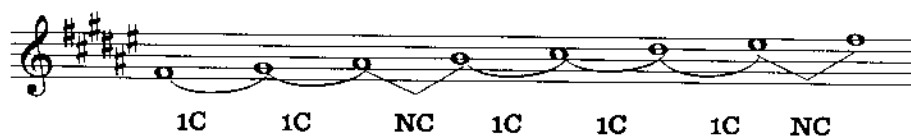


SÍ trưởng

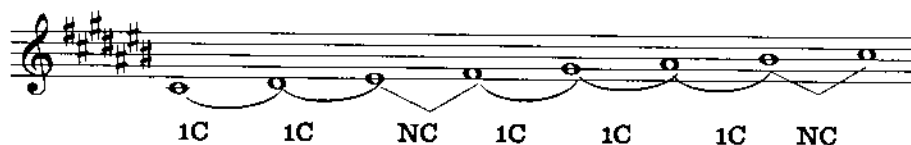
(B - dur)



FA thăng
trưởng
(F# - dur)

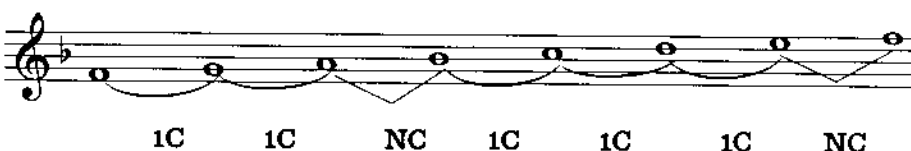


ĐÔ thăng
trưởng
(C# - dur)

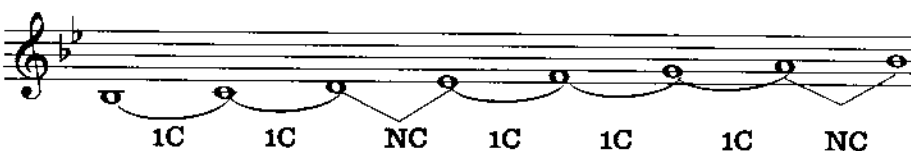


4.2. Giọng trưởng có dấu giáng

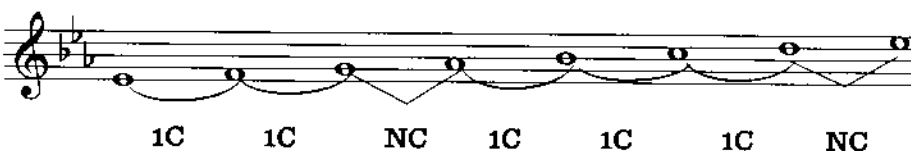
FA trưởng
(F - dur)



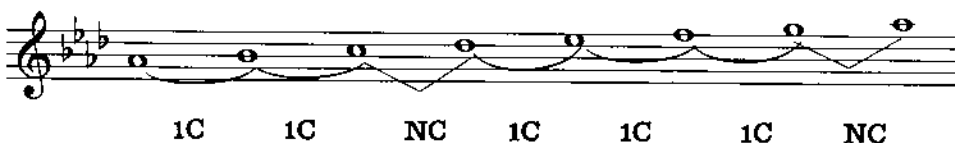
SI giáng
trưởng
(Bb - dur)



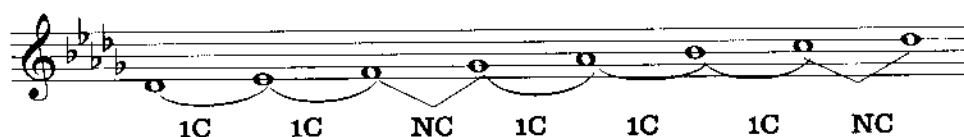
MI giáng
trưởng
(Eb - dur)



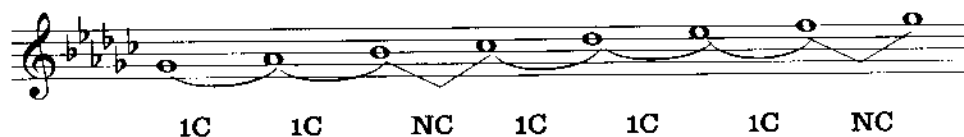
LA giáng
trưởng
(Ab - dur)



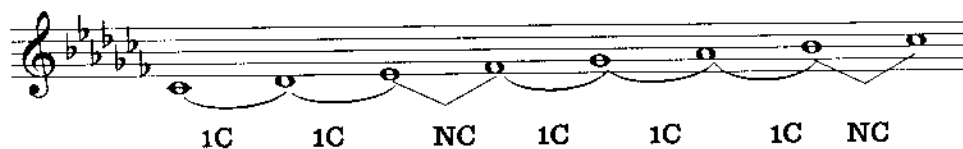
RÊ giáng
trưởng
(Db - dur)



SON giáng
trưởng
(Gb - dur)

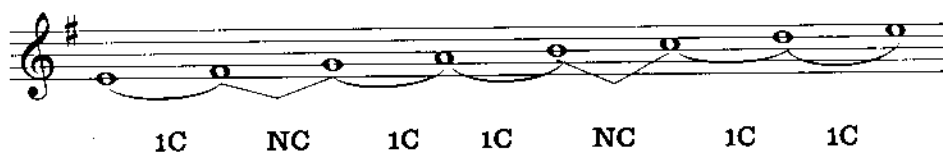


ĐÔ giáng
trưởng
(Cb - dur)

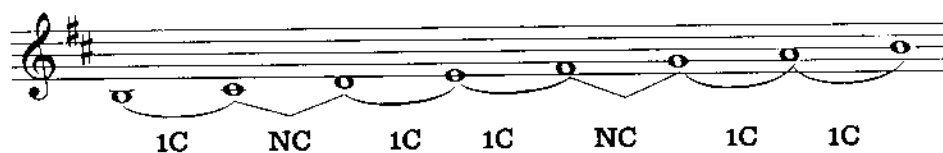


4.3. Giọng thứ có dấu thăng

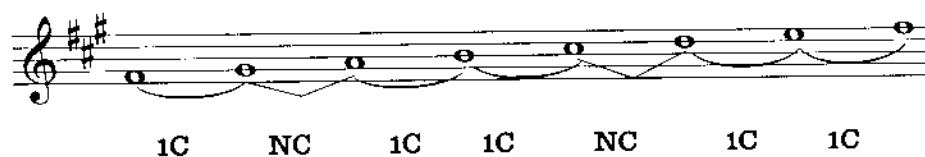
MI thứ
(e - moll)



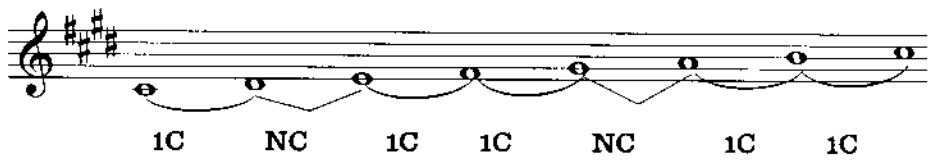
SI thứ
(b - moll)



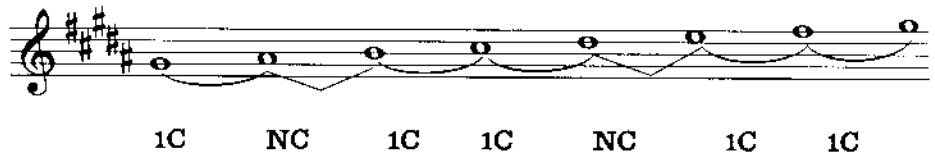
FA thăng thứ
(f# - moll)



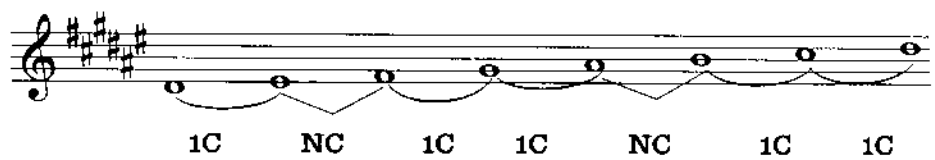
ĐÔ thăng thứ
(c # - moll)



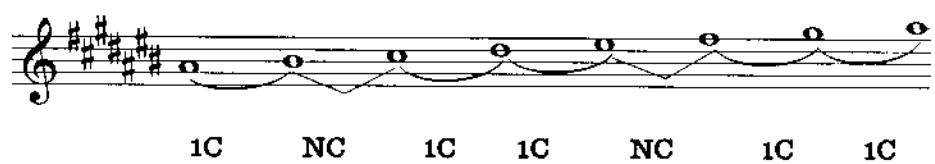
SON thăng thứ
(g # - moll)



RÊ thăng thứ
(g # - moll)

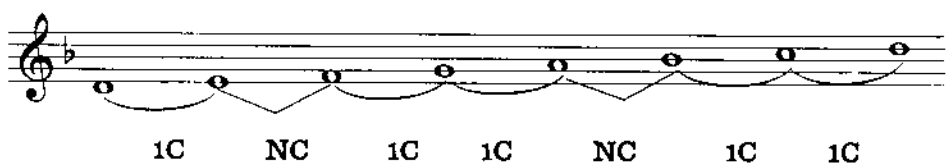


LA thăng thứ
(a # - moll)

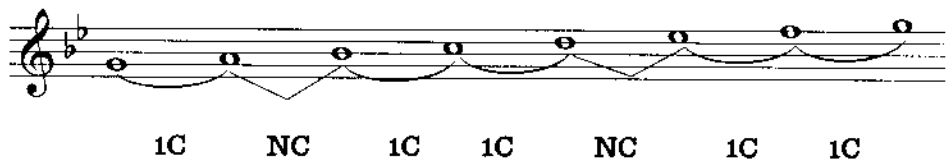


4.4. Giọng thứ có dấu giáng

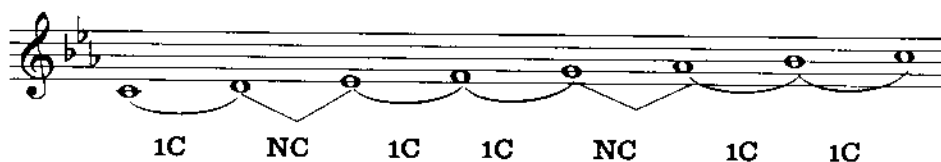
RÊ thứ
(d - moll)



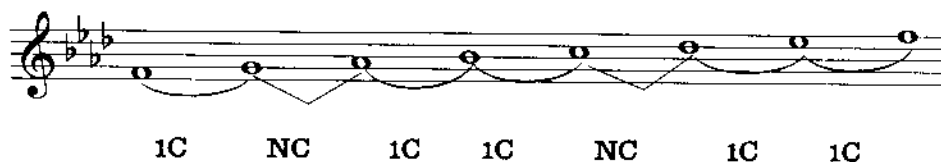
SON thứ
(g - moll)



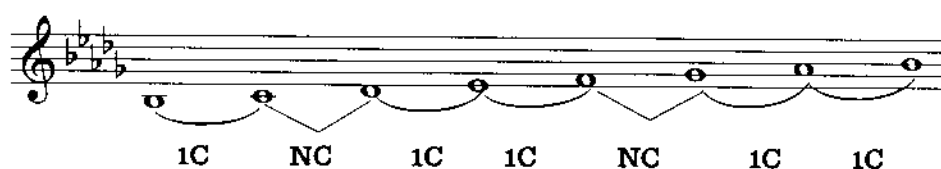
ĐỒ thứ
(c - moll)



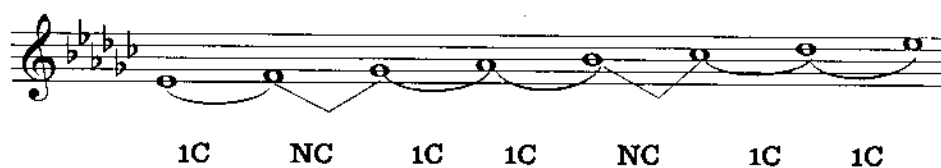
FA thứ
(f - moll)



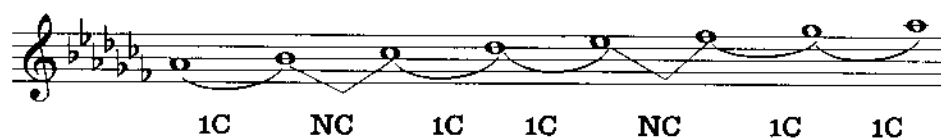
SI giáng thứ
(bb - moll)



MI giáng thứ
(eb - moll)

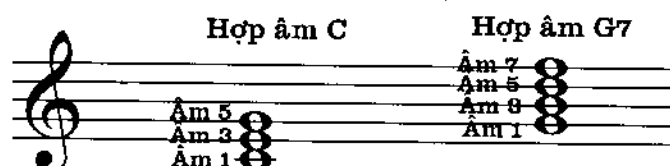


LA giáng thứ
(a - moll)



VI. HỢP ÂM

Trong nhạc nhẹ, sự kết hợp cùng một lúc ba âm thanh trở lên theo một quy luật nhất định gọi là hợp âm. Ví dụ:



Trong ví dụ trên chúng ta thấy hợp âm ĐÔ trưởng (C) tạo nên bởi ba âm: ĐÔ - MI - SON. Âm ĐÔ gọi là âm 1 (âm gốc). Âm MI gọi là âm 3 vì nó cách âm ĐÔ (âm 1) một quãng ba. Âm SON gọi là âm 5 vì nó cách âm ĐÔ (âm 1) một quãng năm. Tương tự chúng ta thấy hợp âm SON bảy (G7) tạo nên bởi bốn âm: SON - SI - RÊ - FA. Các âm SON - SI - RÊ gọi là âm 1, 3, 5 riêng FA gọi là âm 7 vì nó cách âm SON (âm 1) một quãng bảy.

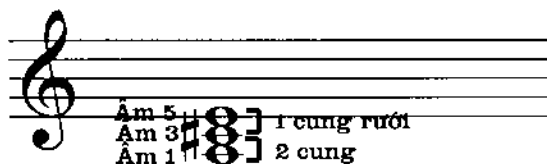
Trong phạm vi cuốn sách này, chúng tôi sẽ hướng dẫn các em xây dựng các hợp âm ba trưởng, hợp âm ba thứ, hợp âm bảy cùng các thể đảo của nó.

1. Hợp âm ba trưởng

Hợp âm ba trưởng vang lên nghe sáng sủa, lạc quan, ký hiệu bằng chữ cái in hoa. Hợp âm ba trưởng kết hợp cùng một lúc ba âm trong đó khoảng cách giữa âm 1 và âm 3 bằng hai cung (2C), giữa âm 3 và âm 5 bằng một cung rưỡi (1,5C). Có thể tạm viết thành công thức sau:

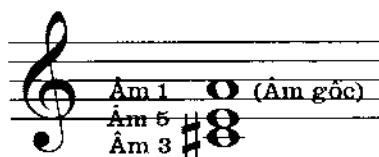
$$\text{Hợp âm trưởng} = 2C + 1,5C$$

Ví dụ: Từ âm La ta xây dựng hợp âm La trưởng.

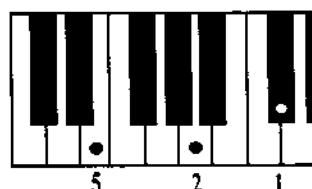
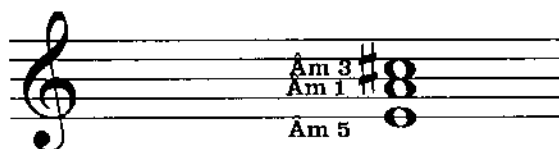


Hợp âm ba trưởng có hai thể đảo:

+ *Thể đảo 1*: Âm gốc (âm 1) của hợp âm chuyển lên một quãng tám, âm 3 trở thành âm thấp nhất.



+ *Thể đảo 2*: Âm 1 và âm 3 chuyển lên một quãng tám, âm 5 trở thành âm thấp nhất.

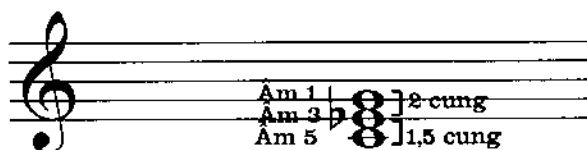


2. Hợp âm ba thứ

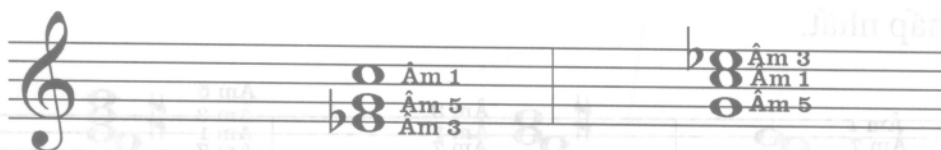
Hợp âm ba thứ có màu sắc dịu dàng, pha chút buồn, được ký hiệu bằng chữ cái in hoa bên cạnh chữ “m” in thường. Hợp âm ba thứ kết hợp cùng một lúc ba âm thanh xếp chồng theo quãng ba, trong đó khoảng cách giữa âm 1 và âm 3 bằng một cung rưỡi, âm 3 và âm 5 bằng hai cung. Có thể tạm viết bằng công thức sau:

$$\text{Hợp âm thứ} = 1,5C + 2C$$

Ví dụ: Từ hợp âm Đô ta xây dựng hợp âm Đô thứ (Cm).

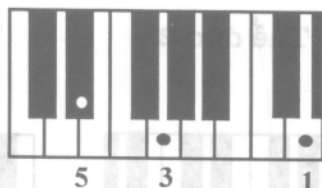


Hợp âm ba thứ có hai thể đảo:



Thế đảo 1

Thế đảo 2

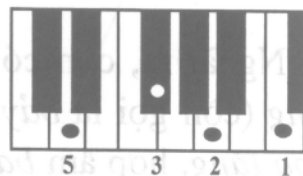
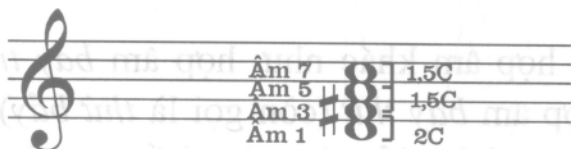


3. Hợp âm bảy

Hợp âm bảy vang lên nghe hơi kịch tính, cần được giải quyết, nó được ký hiệu bằng chữ cái in hoa bên cạnh số 7. Hợp âm bảy còn gọi là hợp âm *bảy trưởng thứ*, hay *bảy át*. Hợp âm bảy kết hợp cùng một lúc bốn âm thanh xếp chồng theo quãng 3 trong đó khoảng cách giữa âm 1 và âm 3 bằng hai cung; âm 3 và âm 5 bằng một cung rưỡi; âm 5 và âm 7 bằng một cung rưỡi. Có thể tạm viết bằng công thức sau:

$$\text{Hợp âm bảy} = 2C + 1,5C + 1,5C$$

Ví dụ: Từ âm Rê ta xây dựng hợp âm Rê bảy (D7).

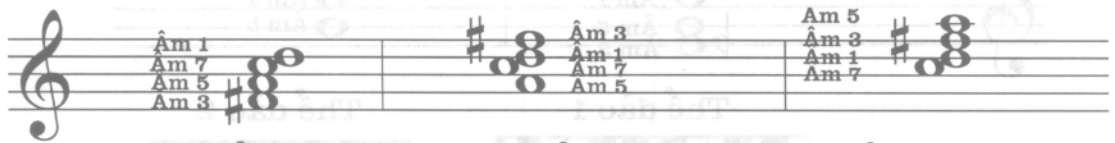


Hợp âm bảy có ba thể đảo:

Thế đảo 1: Âm 1 chuyển lên một quãng tám, âm 3 trở thành âm thấp nhất.

Thế đảo 2: Âm 1 và âm 3 chuyển lên một quãng tám, âm 5 trở thành âm thấp nhất.

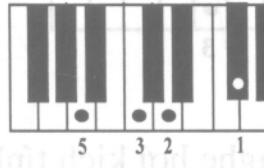
Thể đảo 3: âm 1, âm 3, âm 5 chuyển lên một quãng tám, âm 7 trở thành âm thấp nhất.



Thể đảo 1

Thể đảo 2

Thể đảo 3



Khi bấm hợp âm bảy trên đàn Organ ở chế độ Finger (ngón kép) chúng ta có thể bỏ bớt âm 5 vẫn cho hiệu quả như khi ta bấm đủ 4 nốt.

Ví dụ: Bấm hợp âm G7



Bấm đủ 4 nốt

Bỏ âm 5

Ngoài ra, còn có nhiều loại hợp âm khác như: hợp âm *bảy trưởng* (còn gọi là *bảy ma-zơ*), hợp âm *bảy thứ* (còn gọi là *thứ bảy*), hợp âm *ba tăng*, hợp âm *ba giảm*, hợp âm *bảy giảm*, hợp âm *bốn treo*, hợp âm *sáu treo*,...

VII. CÁC SẮC THÁI BIỂU DIỄN

1. Các cách biểu diễn

1.1. *Legato*:

Có nghĩa là liền tiếng. Kí hiệu của cách diễn này là một vòng cung nối liền các nốt cần liền tiếng. Chúng ta không nên nhầm với dấu nối giữa các âm cùng cao độ để tăng thêm độ dài của âm.

1.2. *Staccto*:

Có nghĩa là ngắt tiếng. Kí hiệu của cách diễn này là các dấu chấm đặt trên đầu hoặc dưới nốt nhạc. Chúng ta cũng không nên nhầm với dấu chấm đôi nằm bên phải nốt nhạc để tăng độ dài.

2. Nhịp độ

Nhịp độ là tốc độ quy định cho một tác phẩm. Với các tác phẩm thanh nhạc, khí nhạc phương Tây, người ta thường dùng chủ yếu bằng tiếng Ý ghi trên đầu mỗi bản nhạc hoặc đoạn nhạc. Với các ca khúc Việt Nam, nhất là các bài hát thiếu nhi, các tác giả thường ghi bằng tiếng Việt trên đầu bản nhạc. Trong phạm vi cuốn sách này, chúng tôi giới thiệu một số nhịp độ phổ biến để các em tham khảo. Nhịp độ được chia làm ba nhóm chính:

2.1. *Nhịp độ chậm*

Lento

Chậm rãi

Adagio

Chậm

2.2. Nhịp độ vừa

Andante	Chậm vừa
Andantino	Hơi chậm
Moderato	Vừa phải

2.3. Nhịp độ nhanh

Allegro	Nhanh
Vivace	Rất nhộn nhịp
Presto	Rất nhanh

Để có sức truyền cảm hơn trong khi biểu diễn các tác phẩm người ta còn dùng các kí hiệu để dẫn dắt như:

Tiếng Ý	Viết tắt	Ý nghĩa
Rallentando	Rall	Chậm lại
Ritenuto	Rit	Hãm lại, ghìm lại
Accelerando	Accel	Nhanh dần
A tempo	AT ^o	Trở về tốc độ cũ

3. Cường độ

Cường độ hiểu là độ mạnh nhẹ của âm nhạc. Trong các bản nhạc cổ điển, độ mạnh, nhẹ thường được các tác giả quy định cho từng đoạn nhạc, thậm chí tinh tế đến từng nốt nhạc. Để thể hiện sắc thái mạnh nhẹ trong tác phẩm người ta dùng các kí hiệu sau đây:

a) *Độ mạnh nhẹ ít thay đổi*

Tiếng Ý	Viết tắt là	Ý nghĩa
Forte	<i>f</i>	To , mạnh
Mezzoforte	<i>mf</i>	Hơi to, hơi mạnh
Fortissimo	<i>ff</i>	Rất to, rất mạnh
Piano	<i>P</i>	Nhỏ, êm
Mezzo piano	<i>mp</i>	Hơi nhỏ, hơi êm
Pianissimo	<i>pp</i>	Rất nhỏ, rất êm
Dolce		Dịu, nhẹ, êm

b) *Độ mạnh nhẹ thay đổi dần*

Tiếng Ý	Viết tắt	Ý nghĩa
Crescendo	Cresc	To lên
Poco a poco crescendo	Poco cresc	To dần lên
Poco a a poco diminuedo	Poco dim	Nhỏ dần đi
Piu forte	Piu <i>f</i>	To hơn

4. Nốt hoa mỹ

Nốt hoa mỹ là những âm hình giai điệu bổ sung, tô điểm cho các âm chính.

Nốt hoa mỹ còn được gọi là nốt trang trí hoặc âm tô điểm. Độ dài của nốt hoa mỹ rất ngắn và không được tính vào tổng số phách của ô nhịp.

Trong âm nhạc cổ điển, có nhiều dạng tô điểm như: nốt dựa, âm vỗ, láy chùm, láy rên.

Trong phạm vi cuốn sách này, chúng tôi chỉ giới thiệu dạng hoa mỹ hay dùng trong các ca khúc nhạc nhẹ, đó là những nốt hoa mỹ viết rất nhỏ, có đuôi quay lên, có một gạch chéo cắt ngang và nối với nốt nhạc chính bằng dấu luyến.

Ví dụ:



PHỤ LỤC

GAM

SON TRƯỜNG

The first three staves of the Son Truong gam are written in treble clef with a key signature of one sharp (F#). The first staff contains a sequence of eighth notes with fingerings: 1, 1, 4, 1, 3, 1, 3, 1, 5, 1, 3, 1. The second staff continues the sequence with fingerings: 3, 1, 1, 3, 1, 4, 1, 3, 1, 3, 1, 5. The third staff shows chords with fingerings: 1 3 5, 1 2 5, 1 2 5, and then single notes with fingerings: 1, 1, 1, 1, 1, 1.

MI THỨ HÒA THANH

The first three staves of the Mi Thứ Hòa Thanh gam are written in treble clef with a key signature of one sharp (F#). The first staff contains a sequence of eighth notes with fingerings: 1, 2, 3, 1, 2, 3, 4, 1, 2, 3, 1, 2, 3, 4, 5, 4. The second staff continues the sequence with fingerings: 3, 2, 1, 3, 2, 1, 4, 3, 2, 1, 3, 2, 1, 5. The third staff shows chords with fingerings: 1 3 5, 1 3 5, 1 2 5, 1 3 5, and then single notes with fingerings: 1, 1, 1, 1, 1, 1.

RÊ TRƯỞNG



SI THỨ HOÀ THANH



LA TRƯỞNG

1 3 1 4 3 1 5

3 1 4 1 1 3 1

5 3 1 5 2 1 5 3 1 1 2 5 1 3 5 1 3 5

FA THĂNG THỨ HOÀ THANH

2 3 1 2 3 1 2 3 4 1 2 3 1 2 3 2

4 3 2 1 3 2 1 4 3 2 1 3 2 1 2 1

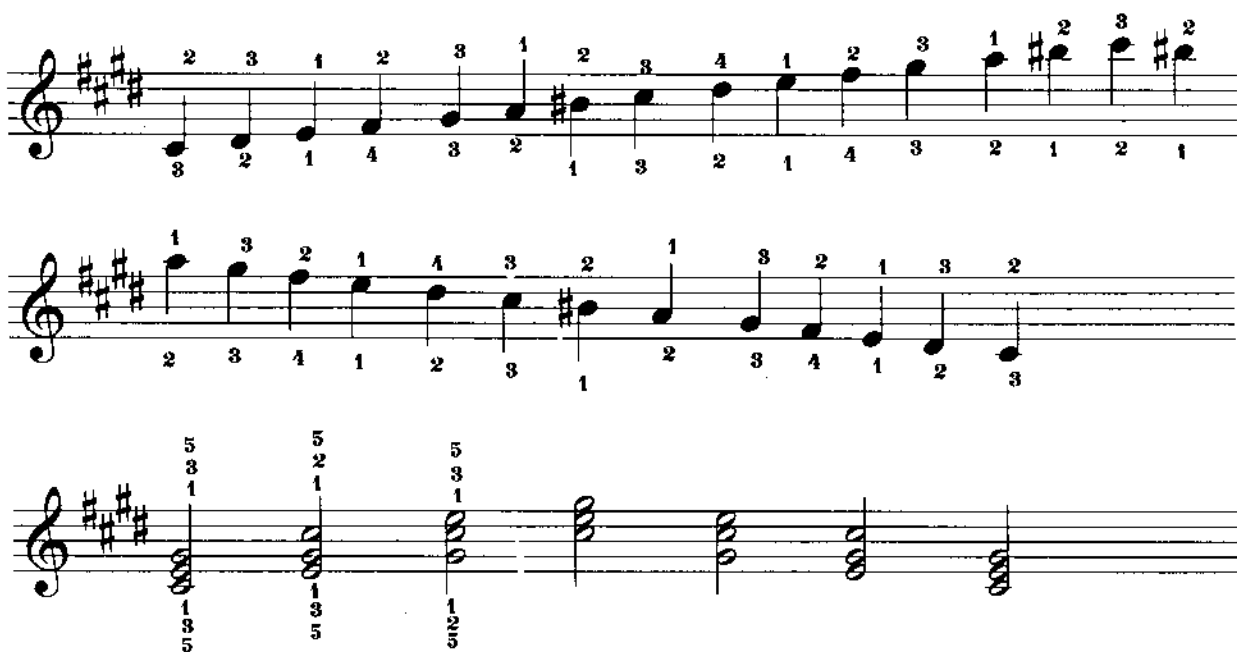
1 3 2 1 4 3 2 1 3 2 1 3 2

5 3 1 5 2 1 5 3 1 1 2 5 1 3 5 1 3 5

MI TRƯỜNG



ĐÔ THĂNG THỨ HOÀ THANH



FA TRƯỞNG

1 2 3 4 1 2 3 1 2 3 4 1 2 3

5 4 3 2 1 3 2 1 4 3 2 1 3 2

4 3 2 1 4 3 2 1 3 2 1 4 3 2 1

1 2 3 1 2 3 4 1 2 3 1 2 3 4 5

5 3 1 5 3 1 5 3 1 5 3 1 5 3 1

1 3 5 1 3 5 1 2 5

RÊ THỨ HOÀ THANH

1 2 3 1 2 3 4 1 2 3 1 2 3 4 5 4

5 4 3 2 1 3 2 1 4 3 2 1 3 2 1 2

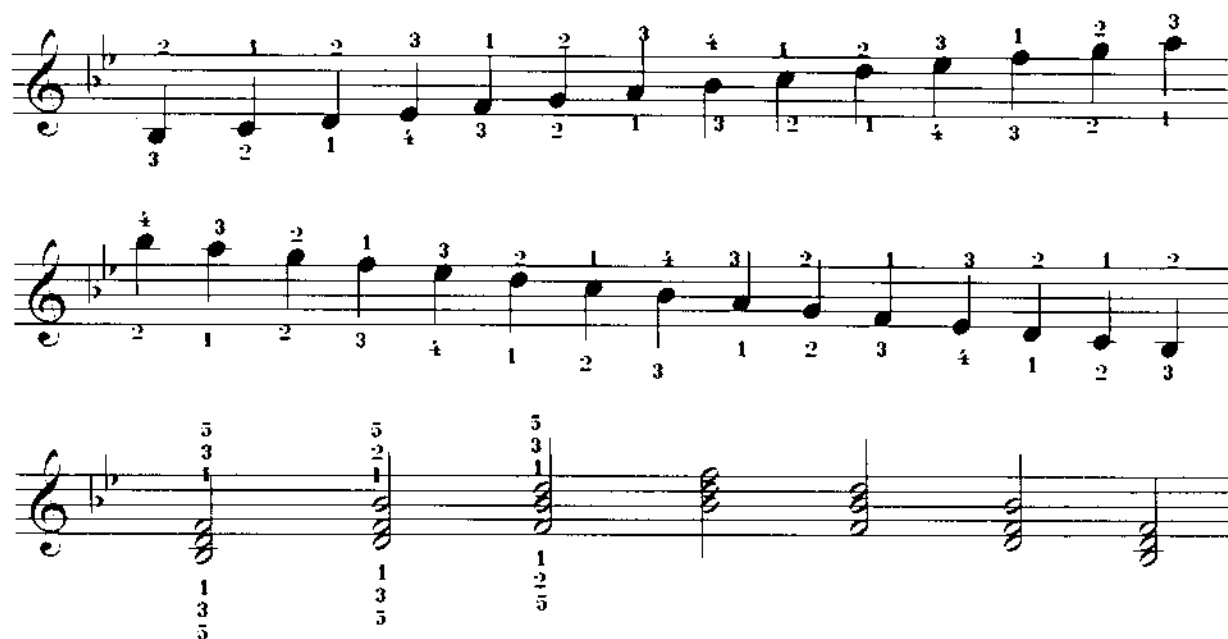
3 2 1 3 2 1 4 3 2 1 3 2 1

3 1 2 3 4 1 2 3 1 2 3 4 5

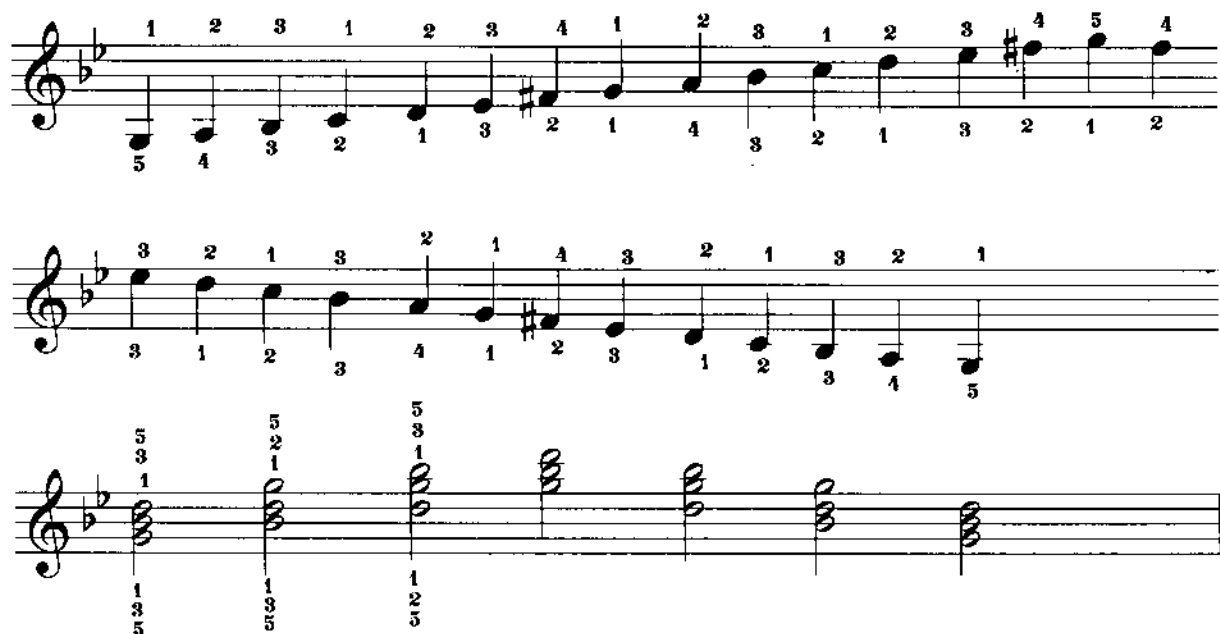
5 3 1 5 3 1 5 3 1 5 3 1 5 3 1

1 3 5 1 3 5 1 2 5

SI GIẢNG TRƯỞNG



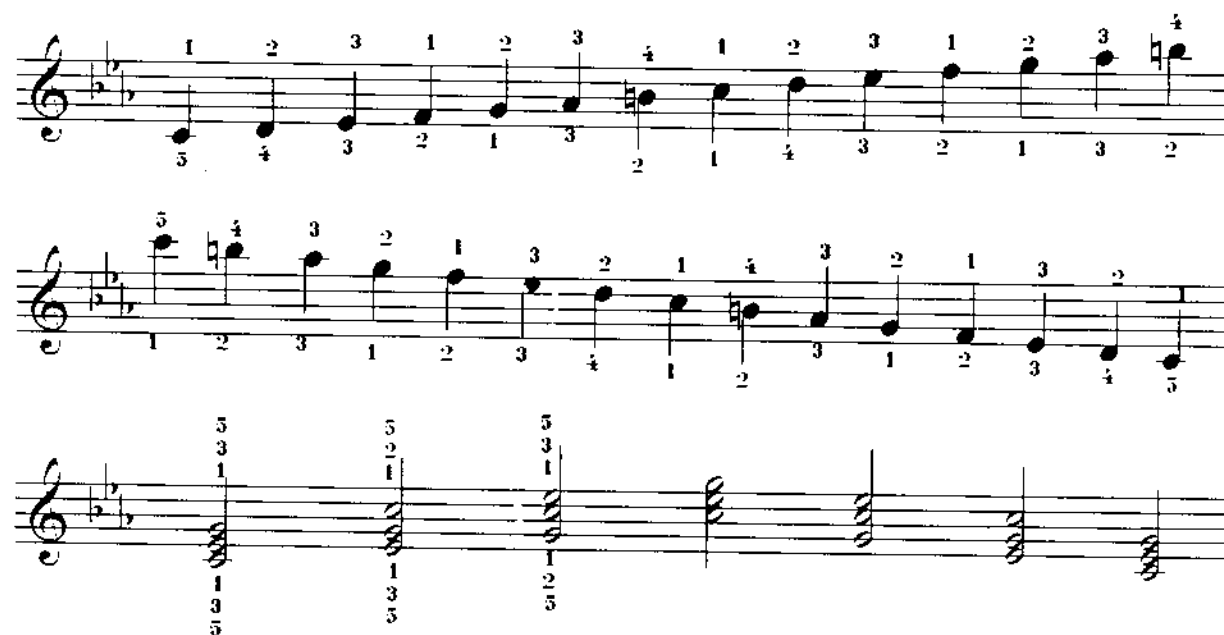
SON THỨ HOÀ THANH



MI GIÁNG TRƯỜNG



ĐÔ THỨ HOÀ THANH



LA GIẢNG TRƯỞNG

2 3 1 3 1 4 1 3 1 2 1

1 3 4 1 3 1 2 3

5 3 1 5 2 1 5 3 1 1 3 5 1 2 5

FA THỨ HOÀ THANH

1 2 3 4 1 2 3 1 2 3 4 1 3 4 3

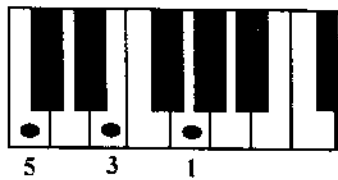
5 4 3 2 1 3 2 1 4 3 2 1 3 2 1 2

5 3 1 5 2 1 5 3 1 1 3 5 1 2 5

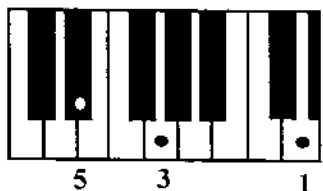
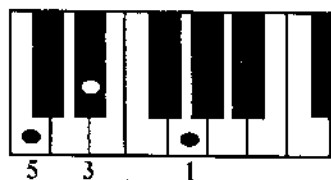
PHỤ LỤC HỢP ÂM

(CHẾ ĐỘ FINGER)

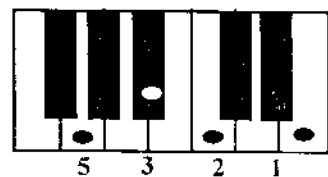
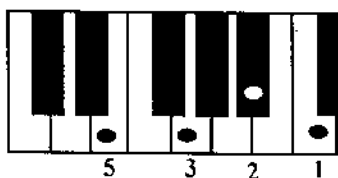
Hợp âm C



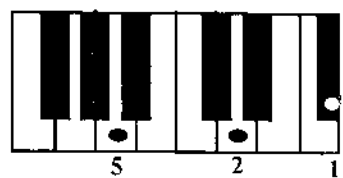
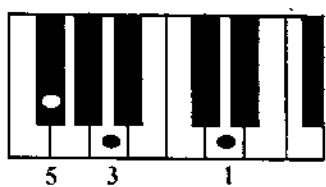
Hợp âm Cm



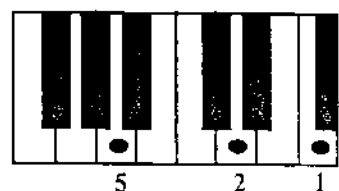
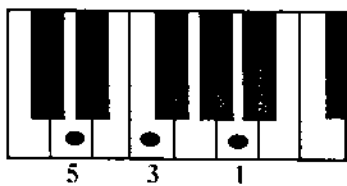
Hợp âm C7



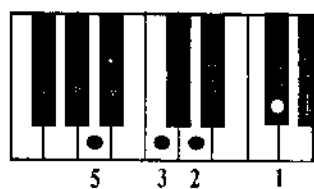
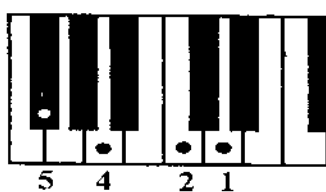
Hợp âm D



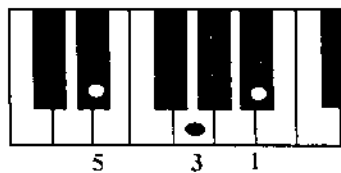
Hợp âm Dm



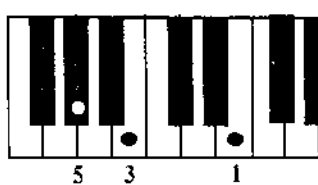
Hợp âm D7



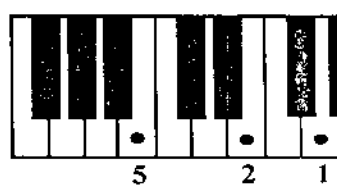
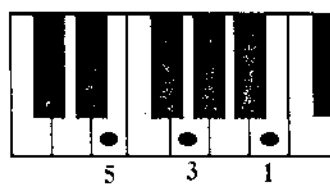
Hợp âm D# (E^b)



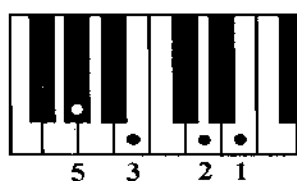
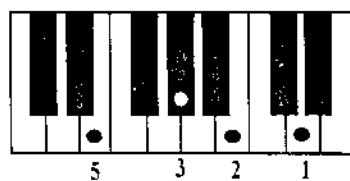
Hợp âm E



Hợp âm Em



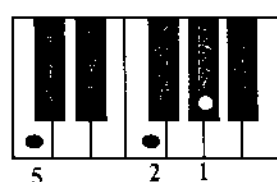
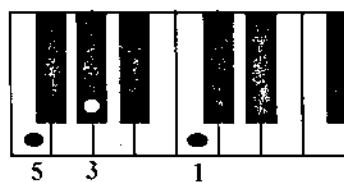
Hợp âm E7



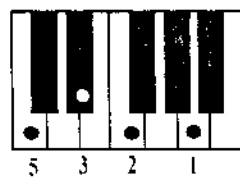
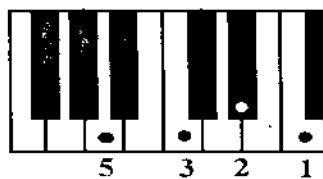
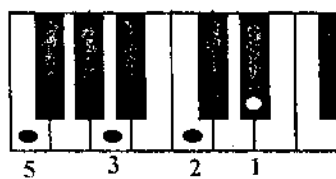
Hợp âm F



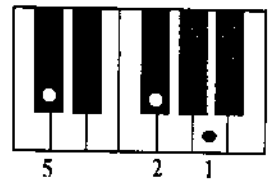
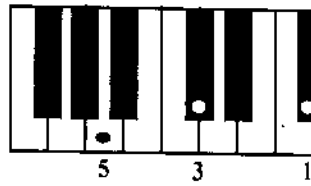
Hợp âm Fm



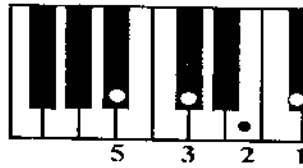
Hợp âm F7



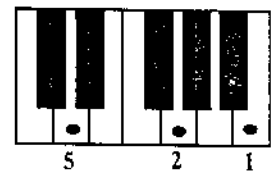
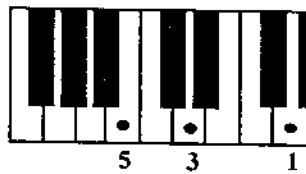
Hợp âm F#m



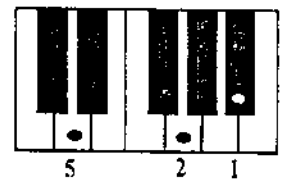
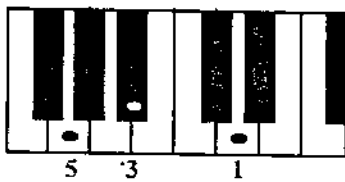
Hợp âm F#7



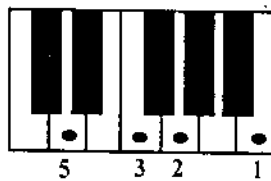
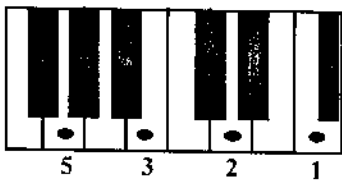
Hợp âm G



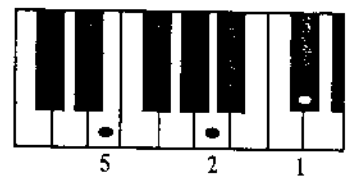
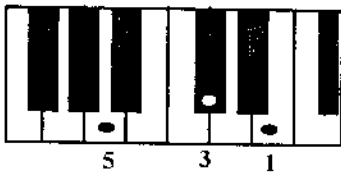
Hợp âm Gm



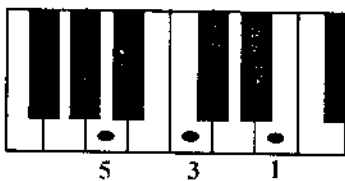
Hợp âm G7



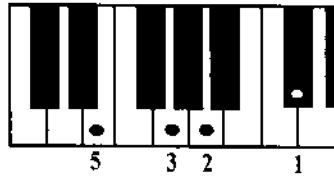
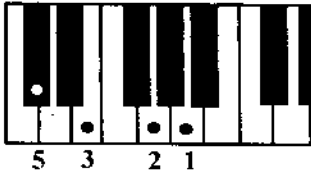
Hợp âm A



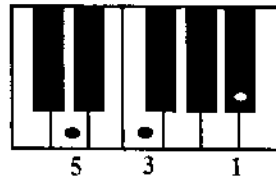
Hợp âm Am



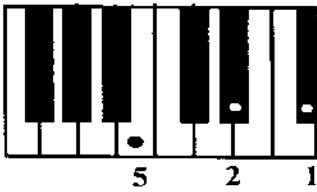
Hợp âm A7



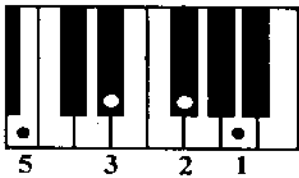
Hợp âm B^b



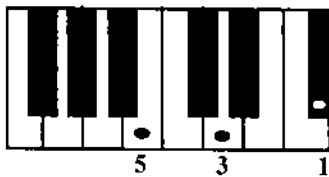
Hợp âm B



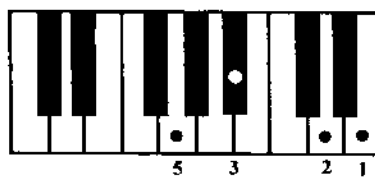
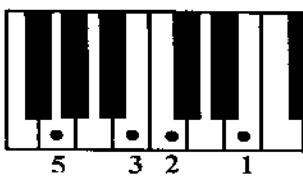
Hợp âm B7



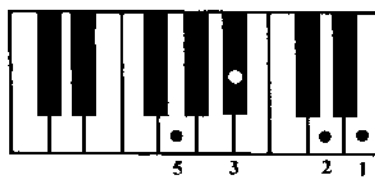
Hợp âm Bm



Hợp âm CM⁷(Cmaj⁷)



Hợp âm Gm⁶



Hợp âm Asus⁴



MỤC LỤC

	Trang
<i>Lời giới thiệu</i>	3
<i>Lời tác giả</i>	5
Bài 1 Làm quen với phím đàn và tên các nốt	6
Bài 2 Thang âm và khuôn nhạc	9
Bài 3 Khoá Son và bảy nốt nhạc	15
Bài 4 Trường độ và dấu lặng	18
Bài 5 Một số chỉ dẫn khi tập đàn	23
Bài 6 Trọng âm – Ô nhịp – Vạch nhịp – Nhịp 2/4	29
Bài 7 Cách ghi nhớ vị trí nốt nhạc	33
Bài 8 Cách bấm hợp âm phần đệm chế độ Single Finger (ngón đơn)	38
Bài 9 Nhịp 4/4	45
Bài 10 Hình nốt móc đơn và dấu lặng đơn	49
Bài 11 Quãng tám – Dấu chấm đôi	53
Bài 12 Cách bấm hợp âm phần đệm ở chế độ Finger (ngón kép)	58
Bài 13 Một số nốt nhạc ở phần trầm của khoá Son	63
Bài 14 Kỹ thuật bấm rộng – bấm hẹp – Dấu nhắc lại	68
Bài 15 Nhịp lấy đà – Nhịp 3/4	74
Bài 16 Kỹ thuật luồn ngón – vắt ngón	77
Bài 17 Kỹ thuật legato và ứng dụng trong chạy gam Đô trưởng (C - dur)	83
Bài 18 Hình nốt kép – Nhịp 2/8 – Nhịp 3/8 – Nhịp 6/8	86
Bài 19 Tập chạy gam Đô trưởng (C - dur) âm hình móc giạt	92
Bài 20 Dấu hoá	95
Bài 21 Tập chạy gam La thứ hoà thanh (a- moll)	101
Bài 22 Tập chạy gam Son trưởng (G - dur)	104
Bài 23 Tập chạy gam Mi thứ hoà thanh (e - moll)	107
Bài 24 Tập chạy gam Rê trưởng (D - dur)	111
Bài 25 Tập chạy gam Fa trưởng (F - dur)	115
Bài 26 Tập chạy gam Rê thứ hoà thanh (d - moll)	119
Bài 27 Tập chạy gam Si giáng trưởng (B - dur)	123

MỘT SỐ TÁC PHẨM DÙNG ĐỂ BỔ SUNG, THAY THẾ

Hai chú cún con	Cù Minh Nhật	128
Bài ca đi học	Phan Trần Bảng	130
Vì sao chim hay hót	Hà Hải	132
Cho tôi đi làm mưa với	Hoàng Hà	134
Sóng Đa - núp	Ivannovici	136
Chị ong nâu và em bé	Tân Huyền	138
Chú voi con ở bản Đôn	Phạm Tuyên	140
Bà Công đi chợ	Phạm Tuyên – <i>Lời: ca dao cổ</i>	142
Tia nắng hạt mưa	Khánh Vinh – <i>Lời: Thơ Lệ Bình</i>	144
Đi cấy	Dân ca Thanh Hóa	146
Trống cơm	Dân ca quan họ Bắc Ninh	148

MỘT SỐ TÁC PHẨM PHỐI ÂM HAI BÈ- BA BÈ

Cái Bống	Phan Trần Bảng	152
Đàn gà trong sân	<i>Nhạc Pháp</i>	154
Con chim non	<i>Nhạc Pháp</i>	156
Serenade	Frank Schubert	158
Tạm biệt búp bê	Hoành Thông	160
Bóng hồng, bóng xanh	Duy Quang	162

PHẦN LÝ THUYẾT TỔNG HỢP

I. Cao độ	165
II. Trường độ	169
III. Tiết tấu	171
IV. Quãng	176
V. Điệu thức – giọng - gam	178
VI. Hợp âm	185
VII. Các sắc thái biểu diễn	189

PHỤ LỤC – BẢNG GAM VÀ HỢP ÂM	193
------------------------------	-----

PHÂN CD QUÀ TẶNG

1	Con chim ri	Bài hát thiếu nhi	43
2	Đàn gà con	Nhạc Pháp	47
3	Sắp đến Tết rồi	Hoàng Vân	51
4	Hướng tới niềm vui	Beethoven	56
5	Con chim non	Lý Trọng	61
6	Tập đếm	Hoàng Công Sử	66
7	Chú mèo con	Nguyễn Đức Toàn	71
8	Happy birthday	Nhạc ngoại quốc	75
9	Cho con	Phạm Trọng Cầu	80
10	Những bông hoa-những bài ca	Hoàng Long	84
11	Chỉ có một trên đời	Trương Quang Lục	89
12	Đội kèn tí hon	Phan Huỳnh Điểu	93
13	Khát vọng mùa xuân	Mozart	98
14	Mariage d'amour	Paul de Senneville	102
15	Bắc kim thang	Dân ca Nam Bộ	104
16	Em là chim câu trắng	Trần Ngọc	108
17	Bàn tay mẹ	Bùi Đình Thảo	112
18	Reo vang bình minh	Lưu Hữu Phước	116
19	Cánh én tuổi thơ	Phạm Tuyên	120
20	Ngày đầu tiên đi học	Nguyễn Ngọc Thiện	124
21	Hai chú cún con	Cù Minh Nhật	128
22	Bài ca đi học	Phan Trần Bảng	130
23	Vì sao chim hay hát	Hà Hải	132
24	Cho tôi đi làm mưa với	Hoàng Hà	134
25	Sóng Danuyp	Ivannovici	136
26	Chi ong nâu và em bé	Tân Huyền	138
27	Chú voi con ở Bản Đôn	Phạm Tuyên	140
28	Bà Còng đi chợ	Phạm Tuyên	142
29	Tia nắng hạt mưa	Khánh Vinh	144
30	Đi cấy	Dân ca Thanh Hóa	146
31	Trống cơm	Dân ca quan họ Bắc Ninh	148
32	Cái Bống	Phan Trần Bảng	152
33	Đàn gà trong sân	Nhạc Pháp	154
34	Con chim non	Nhạc Pháp	156
35	Serenade	Frank Schubert	158
36	Tạm biệt búp bê	Hoành Thông	160
37	Bóng hồng – bóng xanh	Duy Quang	162

HƯỚNG DẪN HỌC DÀN ORGAN CHO THIẾU NHI
CÙ MINH NHẬT.

NHÀ XUẤT BẢN ÂM NHẠC
61 Lý Thái Tổ - Hoàn Kiếm - Hà Nội

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Nhạc sĩ LƯƠNG DŨNG

Biên tập nội dung:

Nhạc sĩ MINH NHẬT

Cố vấn sư phạm và hiệu đính:

Thạc sĩ PHẠM PHƯƠNG HOA

Biên tập kỹ thuật

Nhạc sĩ PHẠM KHẮC HIỀN – BÙI VĂN HUY

Thực hiện CD đánh mẫu

Nhạc sĩ CÙ MINH NHẬT

Trình bày bìa:

Họa sĩ TRỌNG KIÊN

PHÁT HÀNH TẠI

Nhà sách Huy Hoàng

95 Núi Trúc, Ba Đình, Hà Nội

Tel/Fax: (04) 736.5859 – 736.6075

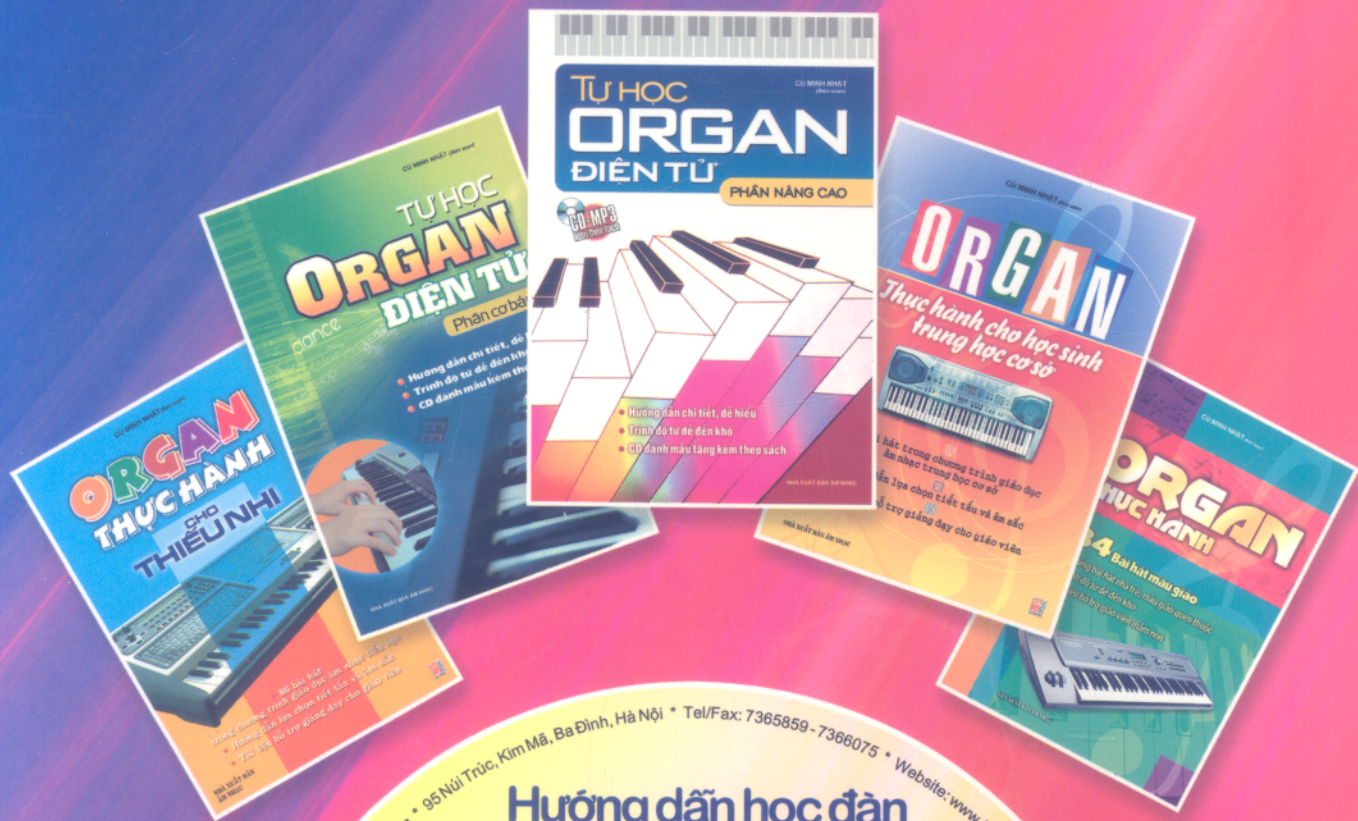
Mobile: 0903.262626

Nhà sách Thành Vinh

59 Đường Trần Phú, TP Vinh, Nghệ An

Tel/Fax: (0383) 591.167 – Mobile: 0912.109349

www.huyhoangbook.com.vn



Nhà sách Huy Hoàng • 95 Núi Trúc, Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội • Tel/Fax: 7365859 - 7366075 • Website: www.huyhoangbook.com.vn

ORGAN

CHO
THIẾU NHỊ

CD-MP3
Tặng kèm theo sách



8 935095 603756
60.000 VNĐ
(Sách tặng kèm CD-MP3)



Nhà sách Huy Hoàng • 95 Núi Trúc, Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội
Tel/Fax: 3736 5859 - 3736 6075 • Website: www.huyhoangbook.com.vn